

CẶN BÃ KÝ ỨC

Như Sanh

Giới Thiệu Sơ Về Tác Giả Bác Hai Như Sanh

Niên lão Võ Văn Sanh, đạo hiệu Như Sanh, sanh năm Giáp Tý 1924



Bác Hai Như Sanh là tác giả của nhiều tác phẩm và thi văn Đạo lý, nhất là quyển "Cặn Bã Ký ỨC", một cuốn Đạo luận rất nổi tiếng, đã được nhiệt liệt tán dương của các tầng lớp Tăng Ni, Đồng đạo, Đồng bào khắp nơi..

- Là Thủ Khoa của khóa Truyền Giáo "Hòa Hảo 1" thuộc Ban Phổ Thông Giáo Lý PGHH tại Tây An Cổ Tự (Long Kiến).

- Do tinh tấn tu hành, công hạnh sáng chói nên Bác Hai là bậc niên lão được đồng đạo rất kính yêu và quý trọng, giới Sinh viên, Học sinh rất hâm mộ.. ngoài ra các giới thiện hữu trí thức Việt Nam thường phong tặng " Nơi Long-Xuyên có Bồ Tác tài thể" ...

CẶN BÃ KÝ ỨC Phần 1

*Xin một đề tựa cho những câu chuyện trong đây. Bác Hai bảo là "**CẶN BÃ KÝ ỨC**"*

Ôi! Cặn bã rồi làm sao?

Cặn bã không thể xài được nữa! Thôi hãy dùng làm phân bón cho những khóm hoa mai hậu.

LỜI NÓI ĐẦU

Chúng tôi may mắn quen biết Bác Hai Như Sanh và có duyên được kể cho nghe những mẫu chuyện vừa ý dị vừa dí dỏm, qua các cuộc đàm thoại với đồng đạo. Nghe qua thấy rất bổ ích, có thể lấy đó làm bài học tùy nghi ứng xử trong đời thường.

Đây là truyện kể bằng văn nói, điều đáng tiếc là chúng tôi lại không chuyên viết lách. Có thể nói chưa từng làm việc này lần nào. Nhưng vì sự hữu ích, muốn được nhớ dài lâu nên chúng tôi không ngại ghi lại.

Nếu ngẫu nhiên những **CẶN BÃ KÝ ỨC** này có lọt trong tầm mắt quý vị độc giả, rất mong "đạt ý quên lời".

Ý Bác Hai Như Sanh chỉ muốn nêu lên một quan niệm tu hành thực tiễn, phóng khoáng, tu không xa rời cuộc sống cũng như người ta không thể xa rời hơi thở, và hiển thị nó bằng những "bằng chứng sống" trong kinh nghiệm tự thân.

Riêng đối với Bác Hai, có xem qua xin Bác bổ chính thêm cho! Vì truyện Bác kể mà chúng con viết lại tất nhiên không thể nào tránh khỏi những sơ sót, thậm chí lệch lạc cả thâm ý Bác gửi gắm trong đó nữa!

1. THAM HƠN

Có hôm Bác ghé "cốc" của đứa cháu, thấy trên vách có ghi:

*"Kiếp sau xin chớ làm người
Làm thân sen báu bên trời Tây phương".*

Nhiều người khen hay!

Bác nói:

Tu mà tham quá!

Nêu chuyện trên dụng ý đưa ra vài dữ kiện để suy tư với cả hai chiều định lý, hầu tìm một lối thoát chính xác cho khỏi cảnh:

"Kiến kia miệng chậu bò quanh,

Tưởng xa nhưng chẳng khỏi vành chậu ô".

Tác giả thấy mình quanh quẩn mãi, chưa ra khỏi vòng VỊ NGÃ nên nêu lên đề tài THAM HƠN ngầm mong một sự xót thương chung!

2. PHẬT BÀ HÓA HIỆN

Bác Hai thích thực tế, không ưa chuyện mơ hồ. Bác có quen mấy cháu ở Vĩnh Chánh, những người niệm Phật kiên trì lắm! Họ tự qui định ngày niệm mấy muôn, nếu thiếu phải thức khuya dậy sớm niệm bù lại.

Một hôm có dịp Bác nói với các cháu ấy:

Không rõ cơ duyên làm sao mà Bác lại niệm Quan Thế Âm Bồ Tát nhiều hơn niệm Phật.

Một cháu hỏi:

Ông Hai ơi! Con nghe người ta nói niệm Quan Thế Âm hay thường năm mộng thấy Phật Bà lắm! Vậy Ông có mộng thấy Phật Bà lần nào hôn?

Bác đáp:

Không! Ông không chiêm bao gặp, mà có gặp Phật Bà hiện ra ban ngày ở Long Xuyên.

Cô bé tỏ vẻ ngạc nhiên, mở to mắt nhìn Bác.

Bác kể tiếp:

Hôm ấy khoảng 3,4 giờ chiều. Chiếc xe Long Xuyên Cái Dầu sắp rời bến. Nhưng có một băng chưa đủ người, vì có một ông cùi ngồi nên còn hai chỗ không ai chịu ngồi cả. Lẽ ra với số khách đó cũng đủ cho xe rời bến, nhưng vì dưới bến còn khách nên lơ xe tìm cách chờ đủ số lượng. Bác tài lại thương thuyết gì đó với ông cùi, nhưng ông tỏ vẻ bất bình, không chịu. Sau cùng chú lơ xe lại đòi co:

Ông đi làm tôi mất hết hai chỗ ngồi.

Việc đó đâu phải lỗi tại tôi, Ông cùi đáp. Người ta không đi mặc họ, tôi đi trả tiền đủ thôi!

Chú lơ cúi lên:

Ông xuống đi xe khác, tôi cho tiền xe ông!

Ông cùi đáp:

Tôi cần về nhà, chứ không cần tiền. Nếu ai cũng nói như chú thì tối nay tôi ngủ đâu?

Không giải quyết được, tài xế và lơ xe lẳng nhẳng hoài. Hành khách cũng nhốn nháo. Ngay lúc ấy, một cô hành khách rất "moden" đứng dậy nói:

Để tôi giải quyết cho!

Chú lơ xoay lại hỏi:

Chị chịu trả thêm hai chỗ ngồi nữa hôn?

Không cần! Cô ấy nói. Tôi giải quyết ổn thôi.

Rồi cô đến bên ông cùi và nói:

Thưa Bác, Bác ngồi sát vô con ngồi kế Bác là xong!

Cô vừa ngồi bên ông cùi, một người lên ngồi cạnh cô và một người khác đến ngồi ghế cô vừa bỏ trống.

Xe rời bến, người cư sĩ chứng kiến sự việc nãy giờ tự nhủ:

Lẽ ra việc làm đó là việc của mình, nhưng vì mình chờ xem, ngờ đâu cô "moden" kia giải quyết đẹp quá!

(Chính vị cư sĩ này thuật lại chuyện trên).

Đến đây Bác kết thúc câu chuyện:

Cô gái moden là hiện thân của Phật Bà đấy!

Cháu bé lên tiếng ngay:

Con thà trả thêm hai chỗ ngồi nữa, chứ không thể ngồi như vậy được!

Bác nói:

Phật Bà ngồi mới được! Chứ cư sĩ ngồi không được đâu!

3. PHẬT ĐI NHỜ

Bác Hai có chiếc ghe độ sáu bảy chục gạ mà mấy cháu mượn đi mua bán chuối ở Long Xuyên. Bến chuối thì nhỏ mà ghe chuối rất đông. Chiếc nào đến sau phải đậu ngoài chờ trống mới chen vô được. Ghe chuối nào cũng có 5, 7 buồng chín, cần giải quyết sớm. Có ghe đến đậu sau ghe Bác. Chủ ghe hỏi đi nhờ trên mui ghe mình để đem chuối chín lên, Bác đồng ý. Ghe Bác nhỏ, đậu cạn, mà gánh chuối đi trên mui nên rúng ghe lắm! Mấy cháu than:

Đi như vậy tụi con thấy nhót ruột lắm! Đành rằng ghe của Bác, Bác cho người ta đi nhờ, nhưng cũng tại tụi con mượn đi buôn nên mới có cảnh này.

Bác đáp:

Kệ ráng giúp người ta trong lúc ngặt. Còn ghe mình sớm hay muộn gì nó cũng phải hư thôi! Mà... Phật đi đó, chứ phải người phàm sao?

Mấy cháu hiểu ý nên cùng mỉm cười!

4. ĐẶNG CHÀI, ĐẶNG CHÌ

Cô Bé (cô tên Bé) ở Long Xuyên là cư sĩ tại gia. Cô có hứa với mấy chị bạn (mấy cô này cất cốc tu theo hạnh xuất gia) là để cô thu xếp việc nhà rồi sẽ cất cốc gần với mấy chị đặng tu.

Hôm nọ, cô Bé gặp Bác Hai bèn hỏi ý kiến:

Con muốn cất cốc tu, chú Hai thấy sao?

Bác hỏi lại:

Gia đình cháu khá không? Anh em nhiều ít? Cha mẹ còn không?

Cô đáp:

Nhà có ăn, cha mẹ còn đủ, anh em có ít người mà ai cũng dành nuôi cha mẹ hết.

Ý cô muốn nói rằng cô rất rảnh, khỏi lo tiếp gia đình. Bác Hai thì không có lập trường là phải tu tại gia, tu cốc hay chùa gì cả! Nhưng vì cô Bé nói anh em cô có ít người mà ai cũng dành nuôi cha mẹ hết, nên Bác mới nói:

Ừa! Sao người ta không tu mà biết dành nuôi cha mẹ, còn mình tu mà không biết dành nuôi?

Thế là cô Bé bỏ ý định cất cốc. Ít lâu sau mấy cô cư sĩ rủ cô bé cất cốc hôm nọ đó, mời Bác Hai ghé cốc mấy cổ chơi. Sau khi cơm nước và đàm luận một lúc lâu, mấy cô mới nói:

Nhờ anh Hai giải thích giùm: Cái hiếu thế gian và cái hiếu xuất thế gian!

Chèn ơi! Hồi nào tới giờ tôi không phân chia cái hiếu ra như vậy nên không biết. Theo ý tôi thì con người làm cách nào đó để đền ơn cha mẹ, là người con có hiếu.

Mấy cô nói:

Có người quan niệm phải xuất gia tu hành đắc đạo để cứu vớt cha mẹ. Vậy anh thấy sao?

Bác đáp:

Cái đó quý vô cùng, nhưng nên nhớ: "Đặng chài đặng chì; mất chài mất chì" nhé!

5. HẠNH PHÚC TRONG TÂM TAY

Ông giáo, nhà ở trong ngọn, dạy học ngoài vòm và ở luôn bên vợ ngoài ấy.

Bữa nọ chiếc tàu đò trong ngọn chạy ra, dừng chầm chậm ngay trường học.

Có một người thò đầu ra hỏi to:

Có thầy A ở đó không?

Lũ học trò đáp:

Dạ không có! Thầy A chưa đến!

Bây báo tin gấp cho ông hay: "Má ông chết rồi!".

Tàu mở máy chạy luôn. Học trò hỏa tốc chạy cho thầy hay! Ông giáo quỳnh quáng, báo cho gia đình bên vợ và Ban Giám Hiệu. Ai nấy vội vàng đi mua đồ phúng điếu. Riêng thầy A đạp xe chạy thực mạng về trước, lòng buồn vô hạn.

Ông đình ninh từ nay đã mất mẹ rồi!!!

Về tới nhà, xe vừa quẹo vô tới cửa rào thấy mẹ xách hai thùng nước nhỏ tưới trầu, ông quăng ngay chiếc xe, nhào lại ôm mẹ kêu:

Trời ơi! Má! Má! Má ơi Má!

Bà già ngạc nhiên hết hồn, không biết vụ gì mà con bà ôm chặt lấy bà với nước mắt ràn rụa và cứ kêu má mãi! Hồi lâu ông giáo mới bệu bạo:

Vậy mà ai ác ôn, nhẩn tin nói má chết rồi!

Lát sau, bên vợ ông giáo và mấy thầy cô đồng nghiệp chờ đồ phúng điếu vô

đến, hay rõ sự việc ai nấy cười ngất. Sẵn đồ đạc, thôi thì họ làm một bữa tiệc ăn mừng!

Bây giờ ông giáo rất vui. Ông không oán trách kẻ trác mình, vì vụ "chơi khăm" vừa qua giúp ông nhận được bài học quý.

"Mẹ còn là nguồn hạnh phúc lớn lao!" Chớ có thờ ơ uống phí!!!

6. CẢM NHẬN

Có một cháu hỏi:

Câu thành ngữ: "Máu ai thơm thịt nấy" là sao Bác?

Thường thì mẹ rất thương con. Có khi con bò chơi dưới đất, mặt mày lem luốc mà mẹ vẫn ẵm bông hôn hít một cách ngọt ngào, thơm lắm!

"Máu ai thơm thịt nấy" là thế!

Các câu tục ngữ luôn luôn ý nghĩa rất sâu xa, mà câu này con nghĩ mãi thấy nó cũng tầm thường, có gì đâu! Nay Bác nói có con mới nhận ra.

Cái đầu không biết đâu. Trái tim mới nhận được!

7. BỮA CƠM NGON TUYỆT

Vợ chồng chú Bảy mua bán máy cũng phát tài lắm! Chú thím đều dùng chay trường.

Một hôm gặp Bác, thím than vãn:

Chú Hai ơi! Ông nhà tôi dạo này ổng ngán ăn tương quá rồi! Chú làm sao khuyên giúp giùm.

Nhân có mặt chú Bảy ở đó, Bác nói:

Ăn chay không nổi tôi biết nói sao bây giờ, tính sao đó thì tính.

Rồi Bác nói tiếp:

Có hai vợ chồng chú Út nọ, đều là giáo viên, đời sống cũng tương đối khá.

Chú có người anh là sĩ quan (chế độ củ), học tập hơn 5 năm mới về.

Trong câu chuyện ông anh kể lại những nỗi khổ ở trại cải tạo, có nhắc đến ông Bác sĩ trước là Trưởng ty Y Tế Kiến Phong (Đồng Tháp) cũng học tập cùng trại.

Ông Bác sĩ khao khát được ăn một miếng canh rau tươi. Bên ngoài vách trại có loại rau trai. Ông lấy kẽm gai làm cây móc để khều từng cọng rau kẽ theo vách, khó khăn lắm mới nhặt được một đọt. Được 57 đọt ông rửa sạch để vào lon Guigoz cho vào ít nước và muối, đậy kín gởi trong chảo cơm. Thế là bữa đó có món canh ngon! Mà lâu lắm mới được một bữa như vậy. Chế độ ăn uống trong trại thật kham khổ, một cái hột vệt tám người ăn v..v.. Cả cơm cũng thiếu!

Nghe ông anh kể nỗi khổ trong tù, chú giáo xúc động lắm!

Chiều hôm đó vợ chú dọn cơm canh bồ ngót với tương kho. Bữa cơm bình dân, đạm bạc thôi, thế mà chú ăn ngon lạ!

Do sự xúc động thương tâm vì chuyện nhọc nhằn, thiếu thốn, khổ đau trong tù của người anh, khiến chú thấy bữa ăn đơn giản ấy trở thành thịnh soạn, ngon hiếm có vậy!

Bác kể đến đây thôi, không kết luận.

8. TỤNG - NIỆM, CÁI NÀO HƠN?

Một ông bạn hỏi Bác Hai:

Theo ý anh tụng niệm, cái nào hơn?

Bác trả lời:

Hai cái đó chẳng có cái nào hơn cái nào cả. Hơn kém do sự dụng tâm của con người. Nếu mình niệm Phật mà thãm nhuần các đức Từ, Bi, Hỷ, Xả của Phật và đem ứng dụng vào đời sống, cái tác dụng đó mới đáng kể. Còn tụng kinh mà hòa nhập cuộc sống sát với nghĩa lý trong kinh thì sự tụng kinh ấy mới có giá trị.

Ngược lại, nếu niệm Phật mà không thể hiện được đức Từ, Bi, Hỷ, Xả của Phật; tụng kinh mà không thấu được nghĩa lý, không sống khế hợp với lời dạy trong kinh thì cũng như trả bài vậ thôi! Tóm lại, do dụng tâm đúng sai mà có hơn kém, chẳng phải do tụng hay niệm.

Ông ấy hỏi tiếp:

Theo tôi nghĩ mình khởi tâm muốn niệm Phật là động. Niệm năm mười tiếng rồi khởi tâm niệm Phật thêm là động nữa. Vậy có phải động không?

Bác Hai đáp:

Đúng rồi! Khởi tâm niệm Phật là động. Nhưng, thí dụ nhà hàng xóm gặp tai nạn nguy cấp, mình lo lắng cứu giúp láng xăng thì đó là động mà lòng mình cảm thấy bình an. Thế là động, mà vẫn tịnh. Lại có khi mình ngồi không, chẳng làm gì hết lại không an.

9. SỐNG CHẾT LÀ MỘT

Có người hỏi:

"Sống chết là một". Là sao Bác Hai?

Bác đáp:

Mỗi một ngày qua, có thể nói mình sống thêm được một ngày, hay bảo rằng mình đã chết đi hết một ngày cũng đều đúng!

10. XIN MỘT LỜI KHUYÊN

Có mấy cháu đến nhờ Bác dạy cho những kinh nghiệm tu hành.

Bác trả lời:

Bác chẳng có kinh nghiệm gì cả, chỉ coi Sấm giảng mà tu như mấy cháu vậ thôi.

Mấy cháu năn nỉ:

Thôi thì Bác cho cháu một lời khuyên.

Bác nói:

Việc tu hành điều quan trọng là phải thành thật với chính mình. Nếu không thành thật với mình thì không thể tu được. Với người, đôi khi ta có thể dấu được. Vì sao? Bởi có những sự thật không nên nói, vì nói không có lợi.

11. KHỎI CHỈNH

Bác có người bạn trường chay, vừa sắm thùng suốt lúa mướn. Có lần Bác ghé thăm chơi, xem việc làm ăn của bạn khá không?

Ông bạn ấy than thở:

Làm kiếm ăn được. Có điều từ hôm suốt lúa mướn đến nay, tôi hay nổi sân quá chừng! Nhiều cái tức lắm! Anh coi, hai ba chủ ruộng qua đây kéo tiếp thùng suốt đến đất của họ đặng suốt. Đến nơi, có con mẹ đó đòi phải suốt cho nó trước, vì nó bận việc nhà. Nó cự nự vang dội! Tức quá, tôi la: "Bộ bây mẹ người ta hả? Đẩy thùng qua một muốn chết, bây không tiếp, bây giờ giành suốt trước!"

Đại loại như vậy, theo máy suốt riết tôi hung dữ lắm rồi! Anh ở lại chơi chỉnh tiếp giùm tôi.

Được rồi! "KHỎI CHÍNHH!" Để vậy, người ta gặp ai ăn chay trường họ mới ngán, không dám ăn hiếp chứ!!!

12. VỀ TÂY PHƯƠNG

Một lần nọ Bác về viếng chùa Tây An và thăm mấy cô cư sĩ tu thuở trước. Lâu quá mới gặp lại, ai nấy đã già cả hết rồi! Mấy cô mừng Bác và trách: Sao lâu ghê anh không về đây chơi. Thịnh thoảng anh ghé qua để khuyến tấn tụi em tu tiến, đừng có về Tây phương, chứ ở cõi Ta bà này nhiều chuyện bực ơi là bực!

Bác nói:

Thôi về trên làm chi! Ở trần này mà biết thương yêu, tha thứ và đùm bọc giúp đỡ lẫn nhau cũng vui rồi. Về Tây phương mà người ngồi cao, người ngồi thấp rồi háy nguýt nhau cũng vậy hà!

13. XÓA MẶC CẢM

Một hôm Bác đạp xe lên Long Xuyên, đến giữa dốc cầu Cái Sắn xe chậm lại vì hết trớn. Ngược chiều với Bác, một chú bộ đội mặc quân phục (nylon đầu), đội nón tai bèo, dáng vẻ xem khó thương lắm! Xe chú ta cũng sắp hết trớn nên chậm lại khoảng giữa cầu.

Bên lan can cầu có mấy đứa nhỏ xin ăn ngồi thơ thẩn ở đó. Thấy chú bộ đội vừa đạp xe chầm chầm, vừa nhìn lom lom mấy đứa nhỏ ấy, Bác nghĩ bụng chắc hẳn ghét tụi nhỏ lắm (Cách Mạng vốn không thích người ăn xin). Không ngờ, chú ngừng xe lại và ra dấu gọi mấy đứa bé cho tiền, rồi chú thả dốc chạy luôn xuống Thốt Nốt. Bác cũng gọi chúng nó qua cho tiền, rồi thả dốc chạy lên Long Xuyên.

Bấy giờ mặc cảm không còn.

14. BA PHẢI !

LÀM BIẾNG TU ĐƯỢC KHÔNG?

Một cháu gái hỏi:

Con làm biếng chắc tu không được hả ông?

Ồ! Làm biếng tu là khỏe nhất. Ông cũng tại làm biếng mới tu đó! Lo gánh vác gia đình, vợ con đau đói, làm ăn thẳng thối lỗ lờ... mệt chết! Làm biếng nên chọn đường tu là đúng rồi!!!

HAY LO QUÁ TU ĐƯỢC KHÔNG?

Một cháu thợ may hỏi:

Con tánh hay lo "bá ban vạn sự" lu bu chắc tu không được quá chú?

Tánh hay lo tu được lắm cháu! Thứ "đặng không mừng, mất không lo" mà tu gì? Hay lo là tu được, cứ tu đi!

Hèn chi người ta bảo chú là "ông già ba phải". Cái gì cũng được, cũng phải hết!

15. THIÊN HAY ÁC?

Người toán trưởng nhóm tù Nga, một hôm dẫn tù đi lao động. Một tù nhân ở chỗ khuất gió, ấm áp (xứ Liên Xô mùa đông lạnh khủng khiếp) nên anh ta ngủ quên. Hết giờ lao động, lính điểm danh dẫn tù về. Thấy thiếu một người, cả toán tù chia nhau đi tìm. Cuối cùng họ gặp anh đang ngủ. Anh ta bị lôi ra. Một người lính trở bá súng toan đánh. Người toán trưởng thấy thế, nhào lại đánh đá người tù tui bụi và đẩy anh ta xếp vào hàng.

Hành động đánh trống hung hãn lắm! Nhưng anh toán trưởng muốn "cứu bồ" đấy! Nếu không làm như thế, để tên lính đập bằng búa súng chắc người tù kia mệt lắm!

"Ở hình thức, thế nào là thiện ác!"

16. THÉT THẰNG CON ĐƯỜNG

Có cô ở Long Xuyên, tu lâu rồi mà thường gặp chuyện buồn phiền, bút rút trong lòng. Gặp Bác, cô ấy hỏi:

Anh Hai à! Không hiểu sao tôi tu mà cứ gặp chuyện lu bu hoài không yên?

Bác đáp:

Tại cô chưa "Thét thẳng con đường".

Cô làm thính! Mấy tuần sau gặp lại, cô nói:

Hôm trước anh nói mà tôi không dám cãi, vì xưa nay anh nói ít trật lắm.

Nhưng việc này tôi nghĩ mãi chưa ra! Tôi thì đã quyết tâm tu từ lâu, nguyện dù bỏ thân, chớ không bỏ đạo. Mà anh bảo tôi chưa thét thẳng con đường, là ý làm sao?

Bác đưa ra thí dụ:

Như cháu bé (chỉ cháu nội của cô ấy) bò ra lan can nhà phía sau mé sông, sắp té. Cô thấy vậy, gấp rút ra bồng nó lên. Lúc ấy những chướng ngại vật như cây củi, bàn ghế, ly chén... nằm ngổn ngang giữa đàng đi, cô bước tránh nó để dễ dàng ra ẵm cho kịp cháu bé, chớ không cảm thấy bực dọc và rầy la như thường ngày. Cô tu mà không thét thẳng con đường nên còn bận bịu vô số vấn đề vật vãnh không đâu. Không hỷ xả, cứ ôm gòm đủ thứ nên cô luôn luôn gặp phiền não là vậy!

17. TÂM ĐẠO KIỂM BÀI

Một hôm Bác nằm ở nhà người quen đọc quyển "Khuyến Thiện". Đọc đến đoạn:

"... thức dậy mà tâm đạo kiểm bài,

Để thi cử khỏi mang tiếng rớt"

Cô gái của chủ nhà ở đâu dưới bếp chạy lên hỏi:

Anh Hai! Kiểm bài gì ở đâu anh?

Thì bài đang học đây nè!

Bác vừa đáp, vừa vạch vạch quyển giảng.

Em hỏi thiệt mà!

Thì tôi cũng nói thiệt đó! Cô nghe tiếp vài câu nè!

Bác đọc tiếp:

"Sách khuyến thiện, miệng kêu không ngớt. Mà nào ai có thức dậy tầm..."

Thế là bài học trong tay mình hãy ráng tìm cho hiểu lý để tu hành, đừng mong ngóng viên vông, phải không cô?

Cô gật gật đầu chạy tuốt xuống bếp.

18. TU KHÔNG TIẾN?

Cô cư sĩ hỏi:

Chú Hai ơi! Sao tu hoài mà không thấy tiến?

Bác nói:

Về kiểm chuyện gây lộn một trận với người ta tại bởi thì nó tiến hà!

Cô tưởng nói chơi nên lập lại câu hỏi một lần nữa.

Bác trả lời y như vậy rồi thôi!

Vài tháng sau gặp lại, cô nói:

Hôm hôm chú nói, nay con biết rồi.

Bác cũng không hỏi xem cô hiểu biết ra sao.

Sở dĩ Bác trả lời với cô ấy như vậy là vì thấy cuộc sống của cô rất bằng phẳng, êm đềm, không có đụng chạm, chẳng có gì để thắc mắc, suy tư, để soi rọi lại lòng mình.

19. THỬ LÒNG

Có mấy cháu gái đến chùa Từ Quang tu học một thời gian. Trong chùa có bà Năm cũng vào chùa tạm trú để niệm Phật. Bà Năm rất khó tánh, không ai biết làm sao mà chịu theo bà được! Bà thường rầy la, trách cứ các cháu (nhất là mấy đứa cháu gái). Chúng nó phiền muộn than thở mãi!

Ông trụ trì chùa thường khuyên răn bà, nhưng tre già khó uốn!

Bác Hai thương xót các cháu vì mến mộ đạo đức mới đến đây học hỏi, mà phải chịu cảnh ray rức, buồn phiền này!

Một hôm Bác đến cốc mấy cháu để khuyên nhủ:

Người tu nhờ những cái bất như ý, những sự va chạm, khó khăn để có dịp soi rọi lại lòng mình mà tu sửa. Mình tu, không lẽ ra ngoài xóm chọc cho thiên hạ mắng mình để mình tu! Thôi sẵn có "Bà Năm rắc rối" đây mình tu với bà đi, không mắc công chọn người khác.

Nhờ lời khuyên có vẻ "tê tếu" đó mà mấy cháu mát mẻ suốt thời gian tu học ở chùa. Mỗi lần, "bà Năm rắc rối" rầy la gì đó, thì mấy cháu nhìn nhau cười cười là hết chuyện.

20. TỰ DO VÀ TRÓI BUỘC

Có người thắc mắc làm phước thiện mình có bị trói buộc bởi phước báo của mình?

Bác nói:

Mình được tự do trong nghiệp lành, chứ không được tự do trong quả ác.

Ví dụ số mình được phước báo mạnh khỏe, sống lâu, mà mình không muốn sống thì cứ tự vận. Hay mình đang giàu có mà không muốn giàu thì có quyền bỏ đi dễ dàng. Ngặt mình đang đau ốm hay nghèo khổ mà mình không muốn cũng chẳng được. Vì lẽ đó mà chư Phật Tổ dạy mình "Phải làm lành, làm phước" là vậy.

Nghiệp lành đã không trói buộc được mình, mà nó còn giúp mình tiến nhanh trên đường đạo nữa.

21. SẠCH VỌNG CHẾT CÒN GÌ!

Sư Giác Thanh có xem qua quyển Tông Lâm Cổ Tích của Bác Hai và Sư thích lắm. Một hôm, Sư ghé thăm người bạn của Bác.

Sư nói:

Tôi tin tưởng Bác Hai Như Sanh kiếp này sẽ sạch vọng.

Người bạn kia kể lại cho Bác nghe, Bác cười nói:

Người ta sống nhờ có ba cái vọng, sạch vọng chết còn gì!

Ít lâu sau gặp lại Sư, bạn Bác thuật lại câu nói trên của Bác cho Sư nghe.

Nghe qua Sư cười nói:

Bác Hai nói vậy tôi hiểu, "Kính gởi Bác một thôi".

22. BÌNH THIÊN KHÔNG BÌNH ĐỊA

Một cô hỏi:

Mình thương con cháu đồng như nhau, nhưng sự lo lắng giúp đỡ không đồng. Vậy có bất công không?

Bác Hai đáp:

Không bất công đâu! Tình thương như nước, bằng mặt trên chớ không bằng mặt dưới (Bình thiên không bình địa). Mặt nước tuy phẳng nhưng đáy nước chỗ sâu chứa nhiều, nơi gò nổng chứa ít nước hơn. Con cháu mình thương đồng nhưng đứa nào khờ khạo tật nguyên thì mình lo cho nó nhiều hơn đứa khôn ngoan giỏi dẫn.

Phật cũng vậy, người thông minh trí tuệ Phật chỉ dạy vài lời thôi, còn kẻ hạ căn, kém trí tuệ Phật phải dạy đủ đủ điều, thậm chí phải chịu hy sinh chịu gian khổ dùng mọi phương tiện để giáo hóa.

Chứ Phật đối với chúng sanh tình thương vẫn bình đẳng như nhau.

23. THIỆN NGHỆ

Có đứa cháu chuyên làm bơm nước và sửa máy. Thỉnh thoảng vợ chồng nó đến thăm Bác. Bác nói với nó:

Mình tu hành không phải có thiện tâm, thiện chí mà đủ, cần phải thiện nghệ nữa. Ví như nghề làm của cháu, có thiện chí là làm hết lòng, có thiện tâm là không thừa cơ hội đập đổ. Nhưng nếu không thiện nghệ khiến cho máy sửa, lẽ ra sử dụng được mãi mùa, mà người ta đem về xài nửa chừng lại hư. Thế nên không thiện nghệ thì mình vẫn phải còn thiếu nợ cuộc đời. Tu không chỉ có thiện tâm, thiện chí thôi, mà cần phải thiện nghệ nữa. Tóm lại, người tu phải hướng về chân thiện mỹ trong mọi mặt.

24. TÍNH BUÔNG

Người bạn Bác bán thuốc tây, anh cũng lo tu hiền.

Một hôm gặp nhau, anh em hàn huyên một hồi, bỗng anh hỏi:

Anh Hai à! Anh nhắm chừng nào đời tới (một biến cố lớn làm thay đổi tất cả, hoặc tận thế)?

Chị vậy? Bác hỏi.

Đặng coi gần tới mình buông!

Chờ ăn không được mới buông ai mà mang ơn, muốn buông thì buông trước đi!

25. CHỦ NHƠN ÔNG

Lần đó người bạn Bác đang giảng đạo cho mấy cháu. Bác vừa bước tới, anh ấy nửa đùa nửa thật nói:

Có ông "Quý Cốc Tiên Sinh" đây, nhờ ông giải nghĩaùm câu này. Mấy cháu nó hỏi: "Khó tìm cho gặp chủ nhơn ông..." Vậy làm sao tìm?

Bác nói:

Ôi, Thầy đã nói khó tìm, tìm chi cho cực!

Có người hỏi tiếp:

Không tìm rồi làm sao gặp?

Bác nói:

Thôi mình làm chủ lấy mình dễ hơn!

26. ĐỜI VÀ ĐẠO

Một hôm Bác vào chùa đàm đạo với vị Tỳ Kheo. Nhằm ngày rằm, trẻ em theo ba mẹ đi chùa khá đông. Chúng nó hồn nhiên đùa giỡn tung tăng, trông vui quá! Vị Tỳ Kheo ấy nói:

Đời sao tràn đầy ý sống, nhìn lại mình tu sao cần cỗi khô khan!

Nghe vị Tỳ Kheo than thở như vậy, sẵn thấy giữa chùa có tượng Phật Di Lặc thật to, Bác nói:

Ông Phật nghe đệ nói ông cười kìa!

27. CHUYỆN KHÔNG ĐOẠN KẾT

Hồi trước, có một đạo phong trào đọc giảng qua máy phóng thanh rất thịnh hành khắp miền Tây. Nơi nào có đông tín đồ PGHH người ta tự động sắm Ampli để phát thanh sám giảng vào những ngày sóc vọng.

Một đêm kia, sau giờ phát thanh sám giảng, đồng đạo cùng nhau dùng trà nước. Chủ nhà thu dọn máy móc và lấy cái loa (còn gọi là bông bí) đút dưới sàng chõng. Một đồng đạo phản đối:

Cái loa để phát thanh sám giảng mà anh để dưới sàng, như vậy là tội!

Người khác bào chữa:

Nó (cái loa) bằng sắt, thiếc, mình dùng nó để phóng thanh, chớ tiếng đọc giảng có dính trồng đâu mà tội!

Một người khác cãi:

Đành rằng nó bằng sắt, như kính giảng cũng bằng giấy mực, nhưng mình để bừa bãi, chỗ không trang nghiêm sạch sẽ là có tội.

Chủ nhà phân tích:

Kính giảng ghi chép lời của Phật Tổ dạy, nên mình phải kính trọng lời dạy ấy trong kính. Chứ cái loa nào có chứa gì đâu? Chẳng qua nó là dụng cụ nhằm khuếch đại âm thanh. Ai muốn nói gì đó thì nói.

Mỗi người một ý, cãi lẽ nhau mãi không ngã ngũ. Bỗng có ông bạn quay qua hỏi Bác Hai:

Ờ! còn anh Hai, ý anh thì sao? Để cái loa dưới sàng vậy có tội không?

Bác không phán đoán chuyện đó mà nói một chuyện khác:

Con đường dọc theo làng tôi rất rộng, có khoảng trống vắng không nhà ai ở cả, lại có một lùm cây mọc cạnh lề đường. Trong lùm cây ấy có 7 8 viên đá nằm rải rác. Người đi đường hay ghé lại đây tiểu tiện. Kê tới, người lui tiểu tiện trên mấy viên đá ấy, lâu ngày nó nhẵn thín. Một hôm có mấy chú thanh niên đi qua cũng bết lại đó tiểu. Một chú vừa đá trên một hòn đá vừa nói: Cục đá này giống ông Tà quá bây!

Về nhà không hiểu sao mà hòn bi của chú sưng tấy lên, đau nhức quá! Chú phải cúng vái Ông Tà một nải chuối để tạ lỗi, bệnh mới khỏi.

Đêm đã khuya, mọi người cười xòa rồi giải tán.

28. ĐỀN TỨ ÂN

Tứ ân biết đền làm sao cho rồi?

Đó là câu hỏi của mấy cháu cư sĩ, và đền ân nào trước, ân nào sau?

Bác nói:

Chuyện đời không khi nào rồi đâu, tứ ân cũng thế. Có điều đối xử nhau tất tình là rồi, còn việc trước sau không cần phải chọn lựa gì hết, gặp đâu làm

đó.

Ví dụ cha hay mẹ bệnh rất nặng, mình phải chạy đi mua thuốc khẩn cấp. Nhưng khi chạy đến bờ sông, trước khi qua cầu, bỗng mình thấy đứa bé rớt xuống sông. Rồi còn phải cân phân việc nào lớn, việc nào nhỏ, làm trước, làm sau hay sao?

Không thể chậm trễ, phải nhào xuống vớt nó lên ngay! Không may lúc nhào xuống lại bị một cây cọc ngầm đâm chết đi! Không mua thuốc được, chẳng vớt được đứa bé, cũng chưa đem thân giúp ích nước non gì cả! Thế mà mình cũng trọn nghĩa ân và mọi người ai cũng đều nghiêng mình trước kẻ vị nghĩa vong thân.

Tất tình với nhau là rồi, chứ còn chuyện đời không bao giờ hết!

Có hai cháu ở một địa phương xa xôi. Vùng đó ít ai tu hành, chỉ có hai đứa nó tu thôi, nên thương nhau lắm! Một đêm nọ có tiếng la cháy nhà! Thằng này chạy ra thấy nhà bạn nó bị cháy. Nó chạy bắt kể chết sang tiếp cứu, rủ đưng phải cây dừa người ta kê bên đường để cưa. Nó té xiú một hồi mới thở được, đau đớn vô cùng mà nó cảm thấy sung sướng. Vì đã hết lòng với bạn, mặc dù không tưới được gào nước nào cả!

29. GIỮ TRÒN THỜI CÚNG

Một người bạn hỏi Bác Hai:

Và như anh đang cúng ngoài bàn Thông Thiên, trời bỗng mưa tới, anh chạy vô không?

Bác đáp:

Chạy chớ! Vô nhà cúng ra.

Thì ra nãy giờ mấy anh bạn bàn bạc về chuyện một người đồng đạo đang cúng nơi bàn Thông Thiên ngoài sân, bỗng mấy đứa nhỏ trong nhà để đèn sơ ý làm lửa bắt cháy quần áo máng trên vách. Ông hay nhưng vẫn ráng cúng cho rồi mới chạy vô thì đã cháy hết bốn năm bộ đồ! May mà không cháy nhà vì chỗ đó ít bổi.

Mấy ông bạn Bác hỏi:

Trường hợp đó như anh, anh làm sao?

Bác nói:

Tôi thì chạy vô chữa lửa ngay! Giữ tròn một thời cúng mà có thể mất đi hàng ngàn thời cúng khác thì lỗ lỗ quá! Cháy nhà là tiêu cả sự nghiệp. Đôi khi suốt đời chưa phục hồi lại được. Bấy giờ lấy nhà đâu để mà thờ, mà cúng nữa? Và lại cúng kiểu cháy nhà đó chắc gì được an tâm mà gọi là giữ cho tròn.

30. VẾT TỴ CŨNG CHÊ

Một cô cư sĩ hỏi:

Đức Thầy bảo:

"..Nữa sau lộc lại vết tỳ cũng chê".

Ai mà khỏi vết tỳ?

Bác Hai đáp:

Vết tỳ ở đây có nghĩa là dối tu, lợi dụng danh nghĩa đạo để tạo đời. Chứ ai lại không lạc lăm sái quấy khi chưa biết tu.

31. NHƯ MỘT ĐAM MÊ

Có người hỏi:

Đến giờ cúng ngán quá chừng! Làm sao cho đừng ngán hờ chú?

Bác nói:

Hãy biến nó thành một đam mê thì hết ngán. Công phu cúng lạy mà nhằm gì với việc đá banh, thế mà người ta vẫn mê đến quên ăn.

Hồi nhỏ, mỗi lần đang ăn cơm mà nghe ngoài sân banh tiếng đá bình bình là trong này tôi lua riết cho rồi, không cần biết ngon lành gì nữa. Lẹ đặng chạy ra đá banh. Đá banh đâu phải khỏe, lắm lúc mệt muốn đứt hơi nhưng vì ham quá nên không ngán gì cả.

Biến công phu thành một đam mê, thời cúng sẽ vô cùng thích thú.

32. LÀM CHUẨN

Có người hỏi:

Sao mình cúng mà trong lòng cứ nghĩ chuyện này nọ lằng xằng, làm sao cho nó yên! Chú Hai?

Bác nói:

Hồi đó tới giờ có thời cúng nào chú thấy vừa ý không, nghĩa là khỏi phải kèm chế, gò ép mà lòng vẫn thanh thoát, yên vui.

Dạ cũng có đôi khi.

Hãy ôn lại xem, hôm ấy làm sao mà tâm được an như vậy? Rồi lấy đó làm chuẩn. Giống như mình đóng đinh dưới nước, cứ nhịp nhịp đầu đinh cái nào đúng thì cứ theo đó làm chuẩn mà đóng tiếp.

33. HỐI TIẾC

Có ông bạn nhà bên cạnh đường. Một tối nọ ông đang cúng trên gác, bỗng nghe tiếng than vãn dưới đường: "Giờ này làm sao dám kêu cửa nhà ai để mượn ống bơm, biết ai có mà hỏi!" Trong khi đó, nhà ông có ống bơm, ông cũng biết người la đang ngặt lắm, muốn kêu cho mượn nhưng sợ lỡ dở thời cúng nên thôi! Cúng xong, ông mới thấy thời gian thừa thãi làm sao! Lòng cảm thấy hối tiếc, tự trách:

Phải lúc nãy mình ngưng cúng, kêu cho mượn ống bơm, người ta mừng biết bao! Đây là dịp để mình tu, để mình thể hiện tinh thần đạo đức (ban vui cứu khổ). Rồi bấy giờ mặc sức mà cúng đến sáng cũng được.

Bác nói:

Chú suy tư như vậy là tiến bộ lắm. Chắc chắn lần sau sẽ không để dịp trôi qua, khỏi phải hối tiếc như vậy nữa!

34. GIẢ CHƠN

Có một cháu đến thăm Bác và nhờ Bác chỉ dạy phương pháp tu hành.

Bác nói:

Cháu ghé thăm Bác cảm ơn, còn việc tu hành hãy coi sám giảng mà tu. Bác Hai cũng coi sám giảng để tu đó!

Nó nài nỉ:

Ngặt con còn kém quá, không phân biệt được giả chơn!

Bác nói:

Thôi đừng bày phân biệt, bỏ giả tìm chơn lu bu lắm. Có điều cháu nên nhớ là ngoài cái giả không có cái chơn.

Cháu suy nghĩ một chốc rồi nói:

Con không hiểu câu đó!

Bác thí dụ:

Thân mình là giả thân, thân cha mẹ cũng là giả thân, thế mà đem giả thân này hết lòng phụng sự cho giả thân của cha mẹ, cái hiểu đó không giả. Nó có sức cảm động đến đất trời; hay trái lại, đem giả thân này ở tệ bạc với cha mẹ, cái bất hiểu đó không giả. Tội đọa đến Địa ngục A tỳ.

Thí dụ khác: Như mình đem đồng tiền, bát gạo giúp cho kẻ khốn cùng đói khó. Thân kẻ đó là giả thân, của mình là giả của, thế mà cái phước đó không giả.

Sám giảng có câu:

"Trồng cây lành vị quả thơm tho,
Tuy không thấy mà sau chẳng mất."

"Ngoài cái giả không có cái chơn", hay nói "Trong cái giả có cái chơn" cũng thế.

35. ĐÚNG HAY SAI

Có chú hỏi:

Hằng ngày ăn chay, cúng lạy, xem kinh, niệm Phật, tham thiền, vậy đúng hay sai?

Đây là câu tiền đề, dọn đường cho một câu phản đề khác mà nó sẽ hỏi sau.

Bác Hai nói:

Mấy điều em nói đó cái nào cũng rất đẹp! Hằng ngày làm được mấy điều trên là quý lắm. Nhưng hãy xét lại lòng mình xem có bình an thoải mái không? Và trí tuệ có minh mẫn không? Bác chỉ nói đến minh mẫn thôi, chứ không nói đến phát huệ. Nếu lòng mình bình an thoải mái, trí tuệ minh mẫn là đúng.

Ngược lại hằng ngày vẫn làm như trên mà lòng còn u buồn ray rứt, trí tuệ còn mờ mịt là còn sai, hãy tự tìm mà sửa lấy! Dụ như cái máy mới sửa, thay toàn bộ cái gì cũng tốt cả, nhưng quay không nổ hoặc nổ chân ba không êm là còn sai, còn trục trặc gì đó, phải chỉnh lại cho đúng nó mới êm.

Bác không biết em nó định hỏi gì, nhưng khi trả lời như vậy hình như nó thỏa mãn không hỏi thêm nữa!

36. BÀI DỄ LÀM TRƯỚC

Có đứa cháu nói với Bác:

Con không tu thì thôi, nếu tu con thích lên núi.

Nó tính lên núi tu mau chứng quả.

Bác Hai nói:

Đức Thầy không phải dạy tu thấp đâu, mà Ngài dạy tu cho kịp thời cơ. Cháu từng học ở nhà trường cũng biết; khi đi thi, thầy cô thường dặn bài nào dễ làm trước, câu hỏi nào dễ đáp trước. Nếu cứ lo giải đáp bài khó, chùng mẫn giờ cái khó làm chưa xong, cái dễ thì chưa làm, thế là hỏng!

Hội này là hội thi đấy!

"Thiên Đình lệnh mở hội thi". (ĐT).

Nên cái gì trong tầm tay mình cứ làm xong đi! Như ơn cha nghĩa mẹ, chòm xóm, đồng bào như loại đó, hãy tu coi cho được sẽ có điểm, vậy mới kịp ngày lập hội.

Sám giảng có câu:

"Đền nợ thế nghĩa ân trọn vẹn,
Chừng lập đời khỏi thẹn tấm thân".

Chớ mong tìm cái cao xa mà lỡ cuộc!

37. RÚT LUI LỆ LỆ

Có lần Bác ghé nhà người chị thăm chơi. Cơm sáng xong Bác kiểu về.
Chị ấy nói:
Mới ăn cơm rồi không nói gì hết, về sao?
À! Để tôi nói chuyện này chị nghe:
Bữa đó có hai cô gái đi đằng trước, anh bạn tôi đi sau, nghe mấy đứa nói với nhau:
Mày nữa có chồng, chỗ nào bà già ăn chay trường mày bái tổ rút lui lệ lệ nhen!
Sao vậy? Cô kia hỏi.
Mấy bà ăn chay trường khó dàng trời mây đi!
Thuật đến đây Bác Hai nói với chị chủ nhà:
Thôi để tôi rút lui lệ lệ nhé!
Chị cười đáp:
Dạ được, chuyện kể đó đủ bữa cơm rồi!!

38. NÊN THEO CÂU NÀO

Một cư sĩ hỏi Bác:
Đức Thầy có chỗ dạy:
"Sớm với chiều gắng chí nguyện cầu
Thì mới được tòa chương dựa kể".
Chỗ khác Ngài lại dạy:
"Tu không cần lạy cần qui,
Ngồi đâu cũng sửa vậy thì mới mau".
Vậy phải theo hai câu nào mới đúng?
Bác nói:
Theo hai câu sau mới chánh, còn sự cúng lạy chỉ là điều phụ thuộc:
"... Cúng với lạy khó trừ cho đặng" (ĐT).
Nó là điều phụ thuộc để nhắc nhở mình nhớ bổn phận mà thôi!
Tóm lại phải theo hai câu sau, nhưng mà nên xét kỹ xem, có làm biếng thì sửa ngay.
"Ngồi đâu cũng sửa..." là vậy!
Thế là không thể bỏ câu nào cả! Cô nói.

39. CẦN GÌ BIẾT LỢI

Một hôm nói chuyện với các bạn, trong bàn có một cư sĩ mà Bác không quen lắm. Câu chuyện đưa đến chỗ Bác nói:
Muốn vớt kẻ đắm thuyền, mình phải biết lợi mới được.
Chú cư sĩ ấy bẻ:
Như có đứa bé té xuống mương cạn, nước chỉ tới bụng thôi! Tuy nhiên đối với nó cũng nguy hiểm đến tính mệnh. Mình nhảy xuống vớt nó lên, đâu cần phải biết lợi?
Thấy chú cư sĩ quá nệ danh từ, không thông cảm ý người đối thoại. Bác thuật thêm câu chuyện:
Chú nói vậy, tôi nhớ hồi mới tiếp thu, có mấy chú Bộ đội muốn lợi qua con rạch nhỏ, nên hỏi thăm ông lão ngồi bên bờ:
Bác ơi Bác! Rạch này lợi qua được không Bác?
Ông lão đáp:
Được, người ta lợi qua hoài có gì đâu?

Thế là mấy chú Bộ đội xắn ống quần lên lội qua độ một mét, hụt chân nước tới cổ, hoảng hồn bò lên bờ cầu nhau:

Vậy mà Bác bảo lội được!

Ông lão nói:

Cứ phóng đại qua đi chừng một sai là tới mé bờ bên kia hà!

Mấy chú Bộ đội trách:

Giời ơi! Bơi mà Bác gọi là lội thì chết tụi con rồi!

Mọi người cười xòa; đó là không thông cảm danh từ.

Cái Bác muốn nói ở đây là:

*"Tập cho mình bơi lội thật hay,
Mới có thể vớt người chìm đắm".* (TS)

Lẽ đương nhiên phải vậy. Chú cư sĩ kia lại kéo qua việc lội dưới mương cạn thế là hết nói!

Qua chuyện trên, Bác Hai thăm thía được hai câu giảng của Đức Thầy:

*"Nền đạo đức ta bày quá cạn
Mà dương gian còn gạn danh từ".*

40. CHÁU PHỤ TÔI RỒI

Một hôm nói chuyện với các cháu về cái khổ nằm ở trong lòng mình, khỏi phải lo đối thay ngoại cảnh. Rồi Bác đưa ra câu chuyện:

Bác có một người bạn mang một nỗi khổ tâm cực kỳ nghiêm trọng về vấn đề gia đình. Anh quyết định tự vận, đêm ấy anh viết thư tuyệt mạng xong, vừa bùng ly độc được lên uống, anh chợt nhớ đến mấy người bạn cư sĩ ở núi Cấm. Anh liền nghĩ lại:

Thôi, kể như mình đã uống và đã chết rồi! Mai mình đi tu quách cho xong, ai làm gì đó thì làm.

Hạ quyết tâm xong, lòng anh rất yên ổn.

Sáng hôm sau anh lên núi Cấm tu. Xế chiều, anh em kéo nhau lên vồ Bồ Hong ngồi nhìn xuống núi, anh nói:

Hồi hôm, nếu tôi uống ly nước đó thì bây giờ đã chôn cất xong rồi, ai về nhà nấy, riêng mình thì nằm dưới lòng đất lạnh, việc đời thì vẫn cứ trôi qua!

Bác kết luận:

Nỗi khổ đến tự vận không phải là nhỏ, thế mà anh chỉ đối quan niệm thôi (kể như mình chết rồi) tự nhiên hết khổ, bước sang một giai đoạn khác như trở bàn tay.

Thì ra cái khổ nằm trong lòng mình, chứ không nằm trong cảnh. Trường hợp của anh bạn trên hoàn cảnh vẫn còn y mà anh được yên tâm.

Ngay lúc đó có một cháu cư sĩ lệ miệng nói:

*"Mượn cảnh tịnh cho lòng thanh tịnh
Chưa phải là chơn chánh pháp môn".*(TS)

Ông ấy tu như vậy có đúng không?

Bác than:

Thôi! Vậy là cháu phụ tôi rồi! |

41. SỐNG NHƯ LỤC BÌNH

Một hôm Bác ghé thăm chú Tám, người bạn cư sĩ. Gặp Bác chú liền than phiền:

Thiệt! Bây giờ không biết sống làm sao cho yên, nay bắt mai thả hoải!

Bác nói:

Thôi, "sống như lục bình" vậy! Có trôi đâu, tấp đâu thầy kệ, lục bình đâu có quyền đòi hỏi một bến đỗ an toàn. Chỉ một lượn sóng nhỏ, một làn gió nhẹ cũng đủ làm nó tan tác. Thế mà nó vẫn nảy nở và trở bông được. Vậy là nó đã thể hiện được sức sống của nó rồi. Còn mình sống giữa biển trần đầy sóng gió cũng thế. Đâu ai chịu cho mình một bến đỗ an nhàn! Thôi thì kiếp phù sinh có truan chuyên trôi giạt thế nào cũng mặc. Điều quan trọng là làm sao tâm hồn mình trưởng thành và thăng hoa là được rồi. |

42. SAO KHÔNG BÈN?

Có một đồng đạo hỏi:

Sao có người tu hạnh rất cao, thấy dễ nể, rồi ít lâu lại sa ngã, bỏ đạo?

Bác đáp:

Không cánh mà tung mình lên để bay thì phải rớt thôi!

Có người tu thật tinh tấn, ít lâu lại lui sụt, giải đãi! Sao vậy?

Đi nhón gót thì đi chơi được ít vòng chứ đi lâu dài sao được!

43. GIỌT LỆ VỊ THA

Một vị nữ tu xuất gia ở chùa. Cô bị đau tim, con nhà nghèo, học vấn kém. Cô hay tủi thân, mặc cảm vô phước nên cứ buồn khóc hoải! Đồng đạo khuyên lớn, cô lại càng khóc nhiều hơn!

Một hôm Bác đến chơi, cô trụ trì trình bày sự tình và dẫn cô ra nhờ Bác khuyên giùm, biết đâu có duyên giúp cô bớt khổ được.

Bác nói với cô ấy:

Ờ! Khóc được cứ khóc, mà thay vì khóc cho bản thân mình, nên khóc giùm cho kẻ khác, mình sẽ hết khổ. Sự thật dù định mệnh có khắt khe đến đâu, nhìn kỹ xung quanh mình vẫn còn có biết bao người đáng khóc hơn, đau khổ hơn. Khóc thương cho kẻ khác, cháu sẽ được niềm vui.

Nhìn ra sân chùa thấy tượng Quan Thế Âm lộ thiên tay cầm tịnh bình, tay cầm nhành dương liễu, Bác nói tiếp:

Giọt nước mắt vị tha là giọt nước lành dương, nó rưới tan những ưu sầu phiền não. Còn giọt nước mắt khóc cho bản thân là giọt lệ đắng cay! Tánh hay khóc thì khóc giùm cho người ta, mình sẽ hết khổ.

Ít lâu sau, có mấy cháu gái gặp Bác cho hay;

Nhờ Bác khuyên mà cô ấy đạo này bớt khóc nhiều lắm rồi, cô mừng lắm!

44. TẠI SAO PHẢI TU ?

Có người hỏi:

Sám giảng có câu:

"Nhìn Phật giáo mà tìm cái lý

Coi tại sao ta phải tu hành".

Vậy tại sao ta phải tu?

Bác đáp:

Câu đó không phải để tìm giải đáp chung mà mỗi người nên tự hỏi và tự trả lời. Câu trả lời cũng thay đổi theo hoàn cảnh và trình độ tiến hóa của mỗi cá nhân. Có người buồn việc nhà, thất vọng hoặc sợ tận thế... rồi phát tâm tu, như Bác Hai vì bệnh lao phổi tuyệt vọng mới tu. Rồi thời gian qua, lời giải đáp cũng thay đổi theo sự trưởng thành của mình.

Hiện nay Bác Hai tu không vì tuyệt vọng nữa, mà vì thấy đường tu rất đẹp! Tu là hạnh phúc, cho nên vẫn theo đuổi việc tu hành. Và nếu ngày mai trưởng thành hơn nữa, câu trả lời sẽ khác và xác thực hơn!

45. HƠN Ở HỌC NHIỀU

Có mấy cháu tìm đến học hỏi kinh nghiệm tu hành với Bác Hai.

Bác thường nói:

Thật ra Bác không giỏi gì hơn mấy cháu đâu! Có chăng Bác hơn ở chỗ Bác học với mấy cháu nhiều hơn mấy cháu học với Bác.

Mấy cháu hơi hoài nghi lời nói đó, nhưng đây là sự thật. Cái khôn ngoan hay cái sai lầm què dốt của kẻ khác, đều là bài học quý cho mình. Có điều cần phải nhận ra được những bài học ấy.

"Nhận được cái ngu là khôn

Nhận được cái quấy là phải".

46. XỊT SÂU TỘI KHÔNG ?

Hồi trước lúc còn ở chùa Từ Quang, Bác có làm bốn công lúa Thần Nông.

Có cô cư sĩ đến hỏi:

Anh làm lúa có xịt sâu không?

Có chứ! Bác đáp.

Xịt vậy có tội không?

Tội chứ, giết người ta mà!

Tội sao anh làm?

Không làm, để người khác làm mình ăn, đã có tội mà còn thêm tánh xấu:

"Tánh ăn gian" nữa!

47. MÌNH HAY MA !

Có bà già đau mê man mấy ngày rồi tỉnh lại. Bà nghe người xung quanh bàn tán: "Có người chết rồi bị ma nhập xác, sống lại ăn uống thời gian chừng ngả ra chết là sinh lên, giò lúc nhúc". Thế nên bà bàng hoàng, ngỡ vực, lo ngại không biết mình đây là người hay là ma quỷ nhập. Thậm chí con cháu về đêm cũng ớn ớn bà nữa! Bà đem tâm sự than vãn với Bác. Bác giải thích:

Nếu chị biết sợ, vậy là chị chó ai!

Nói thế mà thấy bà vẫn chưa yên tâm, Bác đổi lối dẫn dụ khác:

Thôi kể như mình là ma đi! Ma hay quỷ không phải là vấn đề, miễn mình còn biết niệm Phật, sợ tội phước, lo tu hành là đủ rồi.

Đức Thầy có dạy:

"Đầu Tiên, Phàm, Ma, Quỷ, Súc sanh

Cứ nhứt tâm tín nguyện phụng hành

Được cứu cánh về nơi an dưỡng..."

Như vậy dù mình là người hay ma quỷ cũng chẳng sao! Miễn người còn biết tu hiền niệm Phật là được rồi!

Nghe tới đó bà mỉm cười có vẻ an tâm lắm!

48. NÓI LẠI CHO ĐÚNG

Có cháu cư sĩ thường đến mua sách ở một sạp sách bán sỏ (thanh lý) tại Thành phố và quen thân với chủ sạp. Một hôm nó đến đó tìm mua sách, chợt

có người khách cũng quen với chủ sạp ghé vào. Gặp nhau họ bàn bạc về vấn đề tôn giáo một hồi. Cuối cùng người khách nói:

Đạo Phật chủ trương làm lành!

Chủ sạp bác:

Không, đạo Phật không chủ trương làm lành.

Câu chuyện đến đây thì người khách kiếu đi.

Cháu cư sĩ về nhà trọ mà lòng cứ mãi bứt rứt, đến sáng thay vì ra bến xe Miền Tây nó quay lại sạp sách hôm qua.

Chủ sạp hỏi:

Ừ! Anh bảo hôm nay về, sao còn trở lại?

Cư sĩ đáp:

Hôm qua, nghe anh với ông khách bàn luận về "Đạo Phật chủ trương và không chủ trương làm lành" đó! Tôi chưa thỏa mãn, vì nói như vậy chưa đủ.

Người bán sách hỏi:

Vậy theo anh, phải nói làm sao mới đủ?

Theo tôi, đồng ý với anh là Đạo Phật không chủ trương làm lành, nhưng hễ làm ra, đều là lành cả!

Người bán sách tươi cười, gật đầu tỏ ý rất hài lòng. Cháu cư sĩ nói tiếp:

Vậy là mai tôi có thể về.

Chuyện trên được kể lại cho người bạn Bác Hai nghe. Anh ấy nói:

Tôi cũng vậy, có lần trả lời lỡ một câu, mà không ngủ được! Hôm ấy, có mấy cháu gái đến thăm tôi. Nó than vãn việc làm ăn thất bại, lỗ lã và nói sự tổn thất nhiều mặt nặng nề do sự túng quẫn gây nên. Chúng kết luận:

Mất tiền là mất tất cả, phải hôn Bác?

Tôi trả lời:

Ừ! Câu chuyện kết thúc. Trời tối, mấy cháu về nhà quen nghỉ. Còn lại một mình, tôi ôn câu chuyện đàm luận với mấy cháu ban nãy, bỗng nhớ lại việc mình tán thành câu nói "Mất tiền là mất tất cả" là sai rồi! Thế là tôi ngủ không yên, khoảng bốn giờ sáng, tôi chống gậy lần mò đến nhà quen mà mấy cháu nghỉ trọ, để đình chính. Gặp chúng nó tôi nói: "Câu nói "Mất tiền là mất tất cả" mấy cháu hỏi đêm qua, Bác ừ là sai, không đúng đâu! Mà chỉ có: "Mất Đạo mới là mất tất cả"

Bấy giờ lòng tôi mới yên!

49. KHÔNG HẾT THAM

Có đồng đạo hỏi:

Sao tu hoài không thấy tiến, không hết tham?

Bác nói:

Vì không trau sửa tấm lòng, chỉ đổi đổi tượng nên tu hoài cũng vậy. Hồi chưa tu thì ham quyền thế, tiền của. Bây giờ tu thì tham phước đức, mong cho mau thành Phật, thành Tiên, đấy cũng là lòng tham thôi!

Đổi đổi tượng chứ không đổi lòng tham, có khi còn tham hơn. Thế nên, tu hoài mà không hết tham vậy!

50. KHỔ NHẤT TRẦN GIAN

Bác quen với mấy cháu làm giáo viên. Tụi nó thuật:

Có một cô ở gần nhà luôn than vãn:

"Tôi là người khổ nhất trần gian!"

Bác cũng không hỏi xem khổ cái gì mà dữ vậy!

Ít lâu sau, có dịp Bác ghé lại đó chơi. Mấy cháu nói: Cái cô mà có lần tụi con nói với Bác là khổ nhất trần gian đó! Bây giờ hết khổ nhất rồi.

Sao vậy? Bác hỏi.

Bởi có lần cô đi vô trại ruộng, bên dưới kính, tại đó chiếc xuống cà rèm của hai vợ chồng nghèo lắm! Người vợ còn ôm con đỏ, mà họ cứ cắn răng, gây gổ nhau luôn.

Tối nọ, không biết xảy ra việc gì mà ông chồng đánh chửi bà vợ thậm tệ, rồi đuổi lên bờ. Còn hăm he:

"Trại nào mà chứa vợ tôi, tôi sẽ phá trại đó luôn!"

Bà vợ phải ngồi dưới gốc cây ôm con khóc suốt đêm!

Cô nói:

Thấy người ta thân phận đàn bà như mình mà vô phước quá! Đã nghèo đói, khổ sở, mà còn gặp ông chồng chẳng ra gì, lố mãng, vũ phu không tình nghĩa gì cả! Cô thông cảm và xót thương người đàn bà kia. Cô nghĩ phải có đem tiền theo, cô sẽ giúp đỡ họ phần nào.

Thì ra gặp cảnh đó, nên bây giờ cô thấy "khổ nhì" rồi!

Nhân đó, Bác nói nhắn với mấy cháu bảo cô ấy nhìn xuống một chút sẽ bớt khổ, cứ nhìn lên mấy bà hoàng hoài thì "khổ nhứt" hà!

51. ĐẠO PHẬT Ở ĐÂY NÈ !

Một hôm ở chùa Từ Quang, mấy cháu thanh niên ngồi xung quanh nền mộ "Thầy Phó" đàm luận đạo đức.

Cùng lúc đó có một cháu đang lăn phuy xăng ỳ ạch. Đến khi dựng đứng phuy lên, nó nhấc không nổi!

Bác Hai chạy lại tiếp nhưng cũng không kham vì sức Bác có ăn nhằm gì. Bác vỗ vào phuy xăng bình bình nói lớn:

Đạo ở đây nè! Mấy đệ lại đây tu!

52. LỖ DỊP LÊN THIÊN ĐƯỜNG

Lần đó Bác đạp xe lên Long Xuyên. Phía bên kia lễ đường, gần cầu Rạch Gòi, thấy một người đang bơm xe Hon đa, một tay thì bơm, một tay thì với vịn cái vòi xe, trông khó khăn lắm!

Bác muốn chạy qua vịn giùm cái vòi cho ông ấy bơm, mà xe trên cầu cứ đổ xuống dốc ồ ạt, rất khó qua. Bác đành đạp xe đi luôn! Đi đã khá xa mà trong lòng vẫn còn ray rứt.

Bác tự nghĩ, phải lúc nãy mình quyết định không ngại khó, qua giúp người thì đẹp biết mấy! Chuyện dù không đáng, nhưng thể hiện được tình người. Sự tương trợ đúng lúc cần dù nhỏ, lớn cũng là niềm vui vô hạn!

Hôm nay mình bỏ lỡ một dịp lên Thiên đường rồi đấy!

53. MỖI NGÀY MỘT BÀI NGUYỆN MỚI

Một hôm, Bác cúng xong, nảy ra một ý nghĩ bèn nói với người bạn ở chung nhà:

Lẽ ra mỗi ngày mình phải có một bài nguyện mới. Mới ở đây không phải đặt ra bài nguyện khác, mà là khi đọc bài nguyện, lòng mình phải thiết tha như mới phát nguyện lần đầu vậy. Chứ không phải nguyện như học trò trả bài!

54. NIỆM PHẬT BẢN LAI

Có cô ở Long Xuyên nói với Bác:

Anh hai giải giùm thế nào là Niệm Phật Bản Lai? Tôi nghe thấy huynh kia bảo xoay cái niệm vô trong làm sao đó mà tôi không hiểu nổi!

Bác nói:

Tôi không biết niệm theo lối đó!

Chừng Bác kiếu về, cô ấy nói:

Mua bán nhiều lúc cũng phiền ghê! Cúng xong, ngồi niệm Phật cũng không yên, người ta cứ kêu mua đồ hoài, vừa xả ra bán, mới ngồi lại thì người khác kêu nữa! Mà nghĩ cho cùng cũng tại mình bày buôn bán nên mới có cảnh này chứ sao! Nhưng tôi trong cảnh mẹ góa con cô, mà làm ruộng, làm sao nuôi con ăn học nổi!

Nghe cô than như vậy, Bác nói:

Hồi sáng cô hỏi việc niệm Phật bản lai, tôi không trả lời, vì thật ra tôi không biết cái vụ niệm xoay vô, xoay ra sao đó; còn bây giờ để tôi nói niệm Phật bản lai cho cô nghe nhé!

Mỗi khi niệm danh hiệu Phật, cô phải nhớ luôn đến đức Từ, Bi, Hỷ, Xả của Phật để lòng mình nương theo đó mà được thanh tịnh, mà ứng dụng tinh thần từ bi ấy vào trong đời sống.

Bấy giờ, người ta có kêu lúc cô đang niệm Phật, cô lấy lòng Từ Bi Hỷ Xả ra để xử sự, tiếp đãi vui vẻ, mua bán nói năng, chẳng những có tình nghĩa mà việc làm ăn cũng phát đạt. Bán xong, mình tiếp tục niệm nữa, như vậy vừa niệm Phật vừa có lợi. Nếu chấp ở chỗ tiếng niệm Phật phải dính liền, có người kêu tức bị đứt đoạn. Còn niệm Phật như trên thì không bị đứt, mà còn có lợi ích thiết thực nữa.

Sau này, trên Chảo Cà Dao có vợ chồng chú Út, họ rủ nhau tu kinh. Khuya ông cúng xong, ngồi niệm Phật, còn thím Út phải gánh rau cải ra chợ bán.

Thím nghĩ buồn vì thân phận đàn bà thua thiệt quá!

Có một cháu, biết câu chuyện niệm Phật bản lai nói trên, đem thuật lại cho thím Út nghe. Từ đó, Thím hoan hỷ lắm! Khuya thím vui vẻ gánh cải ra chợ bán, thím còn nói thầm (sau này thím thuật lại) với ông chồng: "Ông ngồi đó niệm Phật. Ông niệm Phật chưa chắc gì ai nhờ, chứ tôi ra chợ niệm Phật người ta nhờ lắm đó!"

Công việc không đổi, chỉ cần đổi quan niệm mà từ thua trở thành thắng, cái bút rút đổi ra vui vẻ nói năng, nhường nhịn, được ưa mến và đắt hàng.

55. NHẸ LÁCH

Hôm nọ Bác đi xe đò, chật quá phải ngồi trên mui. Bác thấy một con gà mái đang bươi ăn giữa lộ, xe tới nó hoảng chạy, nhưng chạy xuôi chiều xe.

Khoảng cách giữa gà và xe cứ thu ngắn dần: 4m, 3m rồi 2m, thấy gà sắp bị xe cán chết đến nơi, bỗng nó tạt ngang vô lẽ, xe chạy trượt, nó đứng tình bơ như không việc gì cả!

Bác suy tư:

Trong đời thường của chúng ta cũng vậy. Với các cuộc đấu tranh vô cùng phiền lụy, ta chỉ cần "nhẹ lách" qua bên là được yên ổn ngay!

56. LÀM PHÁCH

Có người nói:

Tôi với người ngoài thì sao cũng được, còn em út, con cháu trong nhà mà nói

không nghe thì bực tức quá! Sao vậy anh?

Bác nói:

Tại "làm phách" chớ sao! Tính mình là kẻ cả, bảo kẻ dưới nó không nghe thì tức chịu không được! Chứ mình tính nó như bao nhiêu người khác, thì đâu có vấn đề. Nghe thì nó nhờ, không nghe thì thôi.

57. PHÁP MÔN GIẢI THOÁT ?

Bác có người bạn, xưa là sĩ quan, nay đã thất sủng. Một hôm, Bác gặp mấy anh mang hình thức của người tu. Qua câu chuyện traу đổi ngăn ngăn, anh bạn hỏi:

Thời này, mình nên tu giải thoát hay không, và tu pháp môn nào mới giải thoát?

Bác nói:

Thời nào cũng cần phải tu giải thoát cả! Ngặt một điều là không có pháp môn giải thoát.

Anh bạn ngạc nhiên nhìn Bác.

Bác nói tiếp:

Cũng như không có cái kiếng biết chữ, mình phải biết chữ rồi, khi mắt bị làn thì mua mắt kiếng về mang để lấy chữ. Chứ không có mắt kiếng để mang cho biết chữ. Tóm lại, không có pháp môn giải thoát. Chỉ có những tâm hồn giải thoát hay không thôi. Nếu tâm hồn cởi mở thì hành pháp môn nào cũng giải thoát. Nếu lòng còn câu nệ, cố chấp, nhiệm ô... thì pháp môn nào cũng trói buộc cả!

58. TU THỂ NÀO?

Có lần Bác về thăm chú Ba, một người bạn thân. Anh em bàn luận đạo lý một hồi, rồi chú hỏi:

Anh bây giờ đang tu như thế nào?

(Ý chú muốn hỏi xem Bác đang tu Thiền, Tịnh, Phước hay Huệ...), Bác không trả lời việc đó, mà nói:

Nầy giờ thì không có tu!

Lẽ ra câu trả lời tới đó là đủ, nhưng sợ sau này em cháu nghe như vậy đâm hoang mang nên Bác ráng nói thêm:

Nếu lát nữa có chuyện gì thì tu.

Sau này nghe chuyện, chúng tôi nhờ Bác nói thêm cho rõ vấn đề hơn.

Bác ví dụ:

Mình đang coi lái ghe, mà nầy giờ ghe đi ngay, mình không cần bẻ lái; nếu nó chình lũi, bấy giờ mới bẻ. Nầy giờ Bác nói chuyện đạo, tâm không nghĩ quấy thì có gì để mà tu, sửa. Nhưng nói ngắn quá, sợ em cháu sau này hoang mang nên nói thêm "lát nữa nếu có gì thì tu" là vậy!

59. ĐỪNG ĐẶT THÀNH VẤN ĐỀ

Một hôm, có đứa cháu là thợ may, đến thăm và hỏi Bác:

Con may đồ, rồi trao hàng cho khách khác phái, con trao thẳng cho họ được không, hay phải qua trung gian (để xuống bàn ghế...) để người ta lấy? Hồi xưa có lệ là "nam nữ thợ thợ bất thân": Chứ thợ trước là trao, chứ thợ sau là nhận, tức nam nữ không được nhận đồ trực tiếp, mà phải để qua một trung gian nào đó rồi mới được nhận. Có mấy huynh trưởng dạy con như vậy.

Nghe nó kể, Bác cười nói:

Chuyện đó đã lỗi thời rồi. Đừng đặt thành vấn đề thêm khó khăn, rắc rối. Trao hàng làm như vậy, còn đo cắt mới làm sao? Hay đi xe ngồi chen chúc giữa nam nữ thì sao?

Thôi, việc đời cứ tùy tiện, quan trọng là phải "chính tâm".]

65. TU NGAY ĐI !

Mấy mươi năm trước, có lúc Bác đi bán củi tràm ở Đồng Tháp với người bạn. Vùng Đồng Tháp đất khô cằn, không có cây cối, nên nhà nghèo cũng phải ráng mua củi, chứ không quơ đâu được.

Ghe chèo ngang một chòi nọ, có người đàn bà ẵm con chạy ra, kêu lại hỏi giá. Bác nói:

Củi 100đ một mét.

Cô ấy trả 90 đ, 95 đ, rồi 97 đ.

Bác nói:

Chúng tôi bán không có thách giá.

Cuối cùng cô đồng ý mua một thước. Khi trả tiền đếm đến 95 đ, cô dừng lại xin bớt 5đ. Bác không chịu. Cô trả thêm 2 đ và nói:

Bớt 3 đ cho con tôi ăn bánh đi ông!

Bác muốn cho nhưng nghĩ lại "mình đi hùn với bạn, nếu rộng rãi quá cũng ngặt" nên từ chối. Cô ấy phải trả đủ.

Xô ghe ra chèo đi. Bác ngẫm nghĩ: "Người ta nghèo, xin bớt 3 đ cho con ăn bánh, mà mình không cho; trong khi đó mình định đi buôn để kiếm vốn lên bờ tu".

Muốn tu thì "tu ngay đi" còn chờ lên bờ, xuống nước gì nữa!

Chuyện nhỏ, chớ lòng Bác ray rứt mãi đến ngày nay đây. Luôn luôn tự nhắc mình "Hãy tu ngay hiện tại".

60. TỘI CẤT ĐẦU KHÔNG LÊN

Có một ông đạo nhỏ ra đời khuyến dạy người ta tu hành. Nhiều người đến hỏi đạo, có người hỏi:

Làm thần nông xịt sâu có tội không?

Đạo nhỏ ấy đáp:

Tội chứ, giết người ta làm sao mà không tội!

Một người bán tiệm hỏi:

Mua bán có tội không?

Ông đạo đáp:

Mua một đồng bán 80 xu thì không tội.

Bác Hai nghe thuật lại chuyện ấy, Bác nói:

Mua bán như vậy "tội cất đầu không lên", chứ sao không tội.

Ai không tin làm thử coi!!!

61. SAY THÌ CÓ TỘI

Có lần Bác dự tiệc nhà người bạn. Họ đãi mặn, có riêng một mâm chay. Đồ chay dầu nhiều, hơi khó chịu, Bác với lấy ly bia uống ít hớp. Chủ nhà mừng quá nói:

Ừ, vậy mới thông cảm chứ!

Một người bạn khác nói thêm:

Uống rượu không sao, miễn đừng say thôi, nếu say là có tội, phải không anh hai?

Bác không dám ừ vì Bác biết họ cố ý gài mình tán đồng việc uống rượu của

họ. Bác nói:

Say! Không phải đợi chân này đá chân kia mới là say. Còn "nhiều thứ say lắm" mà hề "say là có tội!"

62. MÂU THUÃN

Một hôm có đê (cư sĩ) đi Cái Dầu mua đồ, còn ít tiền lẻ vừa đủ về xe. Có ông lão tới xin, đê không cho, mặc dù vẫn còn tiền lớn vì nghĩ mình đã từng cho ông lão này hoài, để khi khác cho cũng được.

Đến bến xe gặp người quen bán sinh tố, anh mừng rỡ kéo lại đãi một ly nước. Hai người hàn huyên một lúc, đê móc tiền ra trả, người bạn lại cố từ chối. Dẫn co một hồi đê đành cất tiền, cảm ơn và giã từ.

Lên xe về, đê tự nghĩ ở đời có những cái ngộ ngộ, kẻ nài xin thì không cho, người không nhận lại ép lấy.

Nghe thuật lại Bác nói:

Ừ! Mình phải suy nghĩ để hiểu được lẽ phải mà ứng xử. Đời là trường học lớn mà.

Bác không nói việc đó phải làm sao, mà chỉ hoan nghênh việc chiêm nghiệm, xét lại từng sự việc trong cuộc sống để tiến bộ thôi.

63. ĂN NGỌ

Một ông bạn đến thăm Bác Sáu. Ông ấy ca ngợi hạnh ăn ngộ, ông cho ăn ngộ là tiết kiệm lương thực. Vì mấy năm mới hòa bình lương thực khan hiếm lắm!

Bác Sáu nói:

Nếu mình sống không lợi ích gì cho ai, năm bảy ngày ăn một bữa cũng hoang phí rồi, nếu mình sống có lợi ích, ăn một ngày 78 bữa cũng không hoang phí nữa. Cũng như cái máy, nếu nó bơm nước... một ngày đốt 7 -8 lít xăng, đâu có hoang phí gì. Còn để năm không, một tuần lễ rịn mất một xị cũng là uống rồi!

Thế nên phải nhắm vào sự hữu dụng, chứ không nên nhìn vào số lượng tiêu phí mà xét đoán lợi hại.

64. KÍCH THÍCH TỔ

Có cháu cư sĩ hỏi:

Có khi mình nằm chiêm bao thấy Phật, thấy Đức Thầy, vậy là sao, hở Bác?

Bác nói:

Vậy là mộng chứ sao!

Nó có vẻ thất vọng nói:

Đành là mộng, nhưng mỗi lần chiêm bao gặp Phật, gặp Thầy con thấy vui lắm, tinh tấn tu hành nữa.

Bác nói:

Thì đương nhiên rồi, gặp mộng lành, lòng phấn tấn tu hành là tự nhiên, nhưng mà kích thích tổ thiếu gì thứ. Miên vắc chà gạc rượt, mình cũng niệm Phật thẳng tới vậy! (Ý Bác muốn nói, có nhiều hoàn cảnh thúc đẩy, sách tấn mình tu hành; đâu đợi chiêm bao, mộng寐 này nọ mới tinh tấn).

Bác không đồng tình với việc mộng寐 đó nên nói:

Kích thích tổ dùng nhiều không tốt, chỉ khi nào suy nhược lắm mới cần đến nó với một phân lượng vừa phải và thời gian nào đó thôi. Như dùng thuốc lợi tiểu hoài thì hại thận, dùng trợ tim hoài thì hại tỳ.

Thế rồi, sau này nó khủng, khủng rất nặng! Sự việc xảy ra Bác không ân hận, vì mình không tán đồng, không vừa thêm chuyện đó, trái lại còn cảnh giác nó nữa.

Vậy mà không khỏi, âu cũng là định mệnh!

65. SAO CÒN THƯƠNG GHÉT ?

Có người hỏi Bác:

Đức Thầy là Phật sao còn thương ghét?

Thương cái gì, ghét cái gì? Bác hỏi lại.

Đức Thầy nói: "Ghét những đứa có ăn bòn xén" đó! Người ấy nói.

Bác đáp:

Thứ đó làm sao mà thương được!

Còn thương nữa: "Thương những người đói rách lương hiền". Họ hỏi tiếp.

Bác nói:

Chèn ơi! Người đói rách mà còn giữ được lương hiền, mình không thương thì thương ai?

66. ĐỀU LÀ TẶNG PHẨM

Có một cô và một cậu cư sĩ đã phát nguyện sống độc thân tự kết hôn với nhau. Cha mẹ đôi bên không nhìn nhận. Đồng đạo chẳng ai ngó ngang đến, kể như là người sa đọa và làm lem ố danh dự chung của giới cư sĩ. Nên các bậc huynh trưởng nhất định trừng phạt, chứ không giúp đỡ, hầu làm gương cho kẻ khác.

Bác Hai thấy hai người ấy nguy khốn quá, nên có giúp chút ít. Thấy thế mấy cháu thân với Bác cũng giúp theo. Vì vậy họ bị mấy cô chú chủ trương trừng phạt đó rầy trách, cho rằng giúp như vậy là vô tình mình khuyến khích người tu sa đọa. Mấy cháu nó trách lại mấy huynh trưởng đó tu hành gì mà khó quá!

Bác Hai khuyên can mấy cháu:

Không nên trách lại mấy cô, mấy chú như vậy! Trừng phạt để cho nó tởn mà cải hối! Giúp đỡ để cảm hóa nhau. Cái nào cũng là tặng phẩm cả. Ai có phẩm vật nào thì cho cái nấy.

67. GIỌT LỆ CHIA TAY

Bác Hai và bạn đi đám tang ông xã. Trước khi ra về, người bạn Bác ngỏ lời chia buồn!

Thím xã khóc sụt sướt, ông bạn ấy khuyên:

Chú xã biết tu hiền, chay lạt thế nào cũng được về cõi Phật, quả vị đó không mất đâu. Thím yên tâm, ráng lo tu hành.

Đến lượt Bác đến chào, thím cũng khóc tức tưởi!

Bác nói:

Tôi rất hoan nghinh giọt nước mắt của thím. Người bạn đường chung sống với mình, chia sẻ ngọt bùi suốt cả một đời, giờ vĩnh biệt nhau, rưới cho nhau vài giọt lệ, điều đó quý lắm! Tôi rất kính mến và cảm động trước những giọt nước mắt ấy. Nhưng tự mình có đau khổ, thím nên nghĩ rộng xót thương đến những người góa phụ khác, vô phước hơn mình. Người ta góa bụa nghèo khổ, phải tha phương cầu thực! Còn mình tuy góa bụa chứ cũng ấm no.

Khi trở về nhà, Bác thuật lại với bạn:

Tôi không khuyên thím xã ấy mạnh dạn để chống lại cái buồn khổ, còn ca

ngợi cái khổ ấy nữa. Nhưng thím nghe lời tôi là thím hết khổ.

Anh bạn nói:

Nghe theo lời anh, thì thấy mình còn sướng hơn nhiều người rồi mà khổ cái gì nữa!

68. CẮT ÁI LY GIA

Một hôm, Bác đi nhờ xuống của một cháu cư sĩ đi Hòa Hảo. Trên đường đi, hai cậu cháu nói chuyện dài dài... Vấn đề đưa đến chỗ thắc mắc, nó nói: Phải ly gia cắt ái mới giải thoát được chứ cậu?

Bác nói:

Cắt ái có nghĩa là trưởng thành, vươn lên, chứ không phải là cắt ngang như cháu cắt bông cúng Phật mỗi ngày vậy đâu. Như hoa sen vượt lên khỏi bùn vậy, mà hể hoa sen sắc hương càng diễm lệ bao nhiêu, thì ngó sen nó phải bám sâu vào lòng đất bấy nhiêu. Như cây, hể hoa trái thanh mật chừng nào thì rễ bám sâu vào lòng đất chừng ấy. Con người cũng vậy, phải bám vào gia đình và xã hội này mà thăng hoa.

Cháu nó không cãi nhưng không hài lòng mấy!

69. DIỆT TÁNH THAM

Cũng cháu cư sĩ kia hỏi:

Cậu hai à! Làm sao diệt được tánh tham?

Biết cô thừa hiểu nhưng muốn trải nghiệm lại xem có gì mới lạ hơn không, Bác nói:

Tánh tham diệt làm sao được! Minh tu còn tham tổ hơn người ta mà diệt tánh tham gì được!

Minh tu mà tham cái gì đâu, cậu?

Người ta không tu thì chỉ tham danh lợi, tình... ở cõi trần này thôi. Còn mình chê là nhỏ nhen, mau tan, mau rã, lại muốn cái gì vĩnh viễn trường tồn, bất sinh, bất diệt mới chịu. Vậy là tham hơn người ta rồi, làm sao mà diệt được! Có môn làm cho nó lớn thêm lên.

Cô nói:

Ngặt mình không chịu tham lớn, mà chỉ ưa tham nhỏ thôi thì làm sao?

Bác nói:

Phải ráng mà trưởng thành, trưởng thành tới đâu thì tánh tham lớn theo tới đó.

Ví dụ: Hồi nhỏ mình thích chơi búp bê, nhà chòi..., ai đụng tới là tóa lửa à!

Rồi lớn lên, tự nhiên mình bỏ và lại muốn xe hơi, nhà lầu, ghế Bộ Trưởng... lớn hơn nữa như Tổ, Phật lại muốn thế giới là vàng ròng và mọi người đều là Bồ Tát cả!

Minh trưởng thành tới đâu thì tánh tham lớn theo tới đó, chứ diệt nó không được đâu.

Thế là thêm một lần nữa, cháu nó không phản đối nhưng lại cũng chẳng mấy hài lòng.

70. TỘI DO TÁC Ý

Có cô giáo hỏi:

Dạy học, đánh học trò có tội không?

Bác nói:

Hồi ở chùa Từ Quang, có mấy cây xoài, tụi nhỏ hay lên thọc phá. Hể Bác gặp là rượt la, làm dữ lắm! Mà hể nghe trong lòng nổi nóng là thôi ngay.

Cô giáo hỏi:

Tại sao vậy?

Mình nóng lên là có rượt có la, còn hồi nãy tuy rượt, tuy la chứ không có rượt la.

Trong Pháp Bảo Đàn nói: "Tối ngày làm đủ các việc mà chẳng có chỗ làm" là vậy đó.

Có đứa cháu chạy honda ôm. Vợ chồng nó có một thằng con thôi; mà thằng bé cũng quậy phá lắm!

Một hôm, nó quấy rầy gì đó, ba nó bắt cúi xuống, lấy roi ra xong, bồng bảo: Thôi đi chơi đi!

Thằng bé mừng quá bỏ chạy. Vợ nó nói:

Sao anh không đánh nó vài roi, cho nó chừa, còn bảo nó đi chơi nữa!

Giận quá nên không đánh!

Xử sự như vậy là đẹp lắm chứ! Vì quá giận thì đòn sẽ phản tác dụng, nó trở thành đòn thù, chứ chẳng phải răn dạy nữa. Và vô tình làm cho trẻ con tập nhiễm tính nóng giận, dữ dằn của mình nữa.

71. GẦN MỤC THÌ ĐEN

Một cô dạy mẫu giáo đến hỏi Bác:

Mấy chị cư sĩ dạy con: "Mình tu, đừng nên gần những người tu giải đãi, những người kém đạo đức hoặc không tu. Vì "gần mực thì đen, gần đèn thì sáng". Chỉ nên gần gũi những người tinh tấn, vì họ có thể trợ duyên cho mình tu tiến. mấy chị dạy con như vậy Bác thấy sao?

Bác cười nói:

Hay! "Rằng hay thì thật là hay,
Nghe qua ngậm đắng trên cay thế nào!"

(Kiều)

Nghĩ như vậy thì người đạo cao đức cả, ai mới chịu gần gũi với mình đây!

72. TRỜI SANH KHÔNG CÓ DƯ

Một hôm, Bác Hai nói chuyện với Bác Sáu, bạn thân của Bác:

Trời sanh không có gì dư! Anh Sáu! Cả tánh xấu, anh cũng khỏi bỏ nữa, miễn anh xài đúng chỗ thì tánh xấu cũng tốt.

Bác Sáu rất sáng ý, liền nhận ngay:

Đúng rồi! Hồi hôm tôi xem tivi chuyện "Bên cầu dệt lụa" tức "Trần Minh khổ chuối". Lúc Trần Minh đậu trạng, vua muốn gả công chúa cho, nên bảo một vị thượng quan điều tra lý lịch Trần Minh. Vị thượng quan này kêu hai người thí sinh đồng hương với Trần Minh để điều tra gián tiếp. Hai người này thì rất và rất ghét Trần Minh, nghe quan hỏi về Trần Minh, chúng nó liền bêu xấu:

Bẩm thượng quan! Thằng Trần Minh xấu lắm! Xài không được đâu! Nó nói láo dữ lắm, mẹ nó mà nó còn dám nói láo nữa!

Nó nói láo làm sao với mẹ?

Bẩm! Con biết rõ, bữa đó nó chưa ăn cơm. Nó xin được một bát cơm đem về cho mẹ, mẹ nó hỏi:

Con ăn cơm chưa? Vậy mà nó dám nói "ăn rồi" đó thượng quan!

Thuật đến đây Bác Sáu cười nói:

Tôi thích tác giả đặt đoạn đó lắm!

Bác Hai tiếp lời:

Nói láo là một trọng giới trong nhà Phật, là một tính xấu ngoài xã hội nhưng Trần Minh không xấu, không phạm giới. Trái lại ai cũng kính nể, thán phục lời nói dối đó.

Thế nên không tính nào xấu hay tốt cả.

Dùng đúng chỗ thì tính xấu cũng tốt, ngược lại, xài không đúng chỗ, tính tốt cũng thành xấu!

Như đức "khoan dung" là đức tánh tốt tuyệt vời, nhưng khoan ra (thứ người) mới quý; còn khoan vô (thứ mình) thì tệt hại vô cùng!

*"Thứ người nghĩa nợ rộng lan,
Thứ mình tội lỗi ngày càng thêm cao". (TS)*

Còn cái tánh "vạch lá tìm sâu" moi móc lỗi lầm của thiên hạ, là tính rất xấu, tính tiểu nơn. Nhưng ngược lại, moi móc xét nét lỗi lầm của chính mình là quân tử.

73. ĐẠI BỒ TÁT ĐỘ

Một hôm Bác ghé thăm quý đồng đạo ở chùa Bình Minh. Bác thuật lại chuyện một người bạn, bị giam ở trong tù. Ông ấy kể:

Cứ mỗi ngày tới ngày thăm nuôi thì tên "tù chúa" kiểm soát từng giỏ xách đồ ăn. Giỏ nào có đồ ngon (gà quay, thị khìa...) thì hẳn lấy chia nhau ăn. Còn đồ chay hẳn chừa lại, mà còn cấm đàn em không được đụng đến đồ chay của người ta.

Từ đó người bạn Bác viết thư về bảo người nhà gửi đồ chay cho ông, đồng thời ông phát tâm tu luôn.

Chuyện đến đây Bác liên tưởng đến chuyến đi tàu Chợ Mới Long Xuyên.

Khi tàu đi ngang trạm Cà Mau (Ông chưởng) bị lính gọi lại xét và bắt 10 giỏ cám (thời cấm lưu thông lúa gạo). Hàng không đem lên, cô chủ cám cứ đi theo năn nỉ mãi. Cuối cùng thấy không đáng gì nên lính cho đi. Lúc này trời sáng hẳn, cô chủ cám xuống hầm gặp Bác, vừa mừng vừa nói:

Chú hai ơi! Con niệm Quan Thế Âm hết biết!

Tàu chạy đi, Bác suy nghĩ, cười một mình. Lúc xưa, Ban Hoảng Pháp của Giáo hội khuyên người ta tu niệm, chưa chắc gì người ta niệm tha thiết bằng tội này nó làm khó.

Bác kết luận: "Bồ Tát làm Phật sự, Quỷ Vương cũng làm Phật sự vậy".

Mấy cháu ở chùa nói:

Bồ Tát làm Phật sự người ta thương. quỷ vương làm Phật sự người ta ghét.

Bác nói:

Bởi vậy Đại Bồ Tát mới dám làm quỷ vương, chứ Tiểu Bồ Tát không dám làm quỷ vương đâu!

Từ đó nơi chùa Bình Minh có câu thành ngữ: "Đại Bồ Tát độ!". Ai tu hành lỗi thì các bạn hay nhắc khéo:

Chắc chờ Đại Bồ Tát độ quá!

74. NHƯ CỦA CHO THÊM

Có cháu hỏi:

Bác Hai già yếu, cô thân, bệnh hoạn, nghèo túng vậy Bác có thấy buồn không?

Bác đáp:

Có lần Bác mua khoai, người bán cân rồi còn lại vài củ họ bảo: "Thôi cho ông luôn đó!". Những củ cho thêm này hồi nãy mình chê, lựa bỏ lại, thế mà bây giờ thấy nó tốt, vì của cho thêm đâu có tính tiền. Bác nghĩ đời sống mình từ đây kể về sau kể như là Thượng Đế cho thêm, nên dù nó có đen tối, èo ọt gì cũng quý. Bác tự an ủi thế và cảm ơn thượng đế. Hồi còn trẻ, mỗi ngày qua, Bác thấy tiếc nuối vì đã chết đi hết một ngày; bây giờ già rồi ngược lại, mỗi lần trong bóng hoàng hôn buông xuống, Bác mừng tự nhủ: "Vậy là mình sống thêm được một ngày nữa!"

75. HAI LỐI SỐNG

Một hôm ông Jorba, gặp một ông lão trồng cây hồ đào (loại cây lâu năm), ông ta hỏi:

Nội ơi! Nội năm nay bao nhiêu tuổi rồi?

Cụ già ngẩng đầu lên cười đáp:

Lão sống như không bao giờ chết.

Còn tôi sống như sắp chết đến nơi vậy. Jorba nói.

Hai lối sống kể trên đều tuyệt vời cả. Ở phương diện nào đó mình phải sống như không bao giờ chết; và ở một mặt khác, mình phải biết sống như sắp chết đến nơi vậy.

76. SẴN SÀNG

Có lần Bác đi thăm người bạn, ngày về là lúc trời bão nhưng mình có vấn đề phải về thôi.

Mấy người bạn cầm nán lại nhưng Bác quyết đi, dù mưa cũng đi.

Bác dẫn xe đạp ra về, nhưng may, ngày hôm ấy về đến nhà không bị mưa.

Tắm xong lên giường nằm, Bác nghĩ lại hôm nay mình đi dưới trời mưa gió mà lòng bình an như ngày đẹp trời vậy bởi mình sẵn sàng chấp nhận.

Bác suy rộng ra, nếu đối với mưa gió của đời mình, mà mình có tâm trạng sẵn sàng như vậy, chắc là sống yên lành, hạnh phúc lắm.

77. THIẾU CHỨNG MINH

Ó một cô bán thuốc tây ở Cái Dầu, trường trai tu hành hơn ba mươi năm nay, gặp Bác, cô than vãn:

Cháu còn chút ray rứt là mấy đứa con của cháu nó cũng hiền lành ăn tương vậy, nhưng nó ham chưng dọn theo đời lắm, nói nó không chịu nghe theo.

Không biết làm sao khuyên cho nó nghe vậy chú!

Bác đáp:

Nó không nghe là phải đó! Con đường mình đi suốt ba mươi năm mà chưa thể hiện được gì cho bản thân cả! Bây giờ bảo nó theo mình, nếu nó nghe theo là nó mù quáng, không biết suy xét.

Vậy tại mình thiếu đức hả chú?

Không, tu hiền chay lạt đâu có thiếu đức, tại mình thiếu chứng minh cho nó thấy "tu là hạnh phúc" đó thôi. Nếu chứng minh được trên thực tế tu là hạnh phúc, thì cô cấm nó tu, nó cũng lén cô mà tu nữa, cô không chỉ dạy, nó cũng rình xem cô tu làm sao đặng bắt chước.

Cô ấy gật gật đầu:

À! Có lẽ vậy.

78. TÔN GIÁO - KHÔNG PHẢI VẤN ĐỀ

Một hôm, bác Hai gặp lại anh bạn trước kia là người trong đạo. Sau ngày giải phóng, xét gia đình anh có thân nhân, hay công trận gì đó với Cách Mạng nên anh được cất nhắc làm cán bộ địa phương.

Qua lời chào thân mật và đổi trao vài câu xã giao, anh ấy định kiếu từ vì đang bận công tác. Chợt nhớ điều gì, anh nán lại hỏi Bác:

Tôi có thắc mắc này, anh em tôi hỏi thiệt anh nhé!

Bác nói:

Cái gì mà rào đón giữ vậy, hỏi thì cứ hỏi. Biết thì tôi nói, không thì thôi, có gì đâu.

Anh ấy hỏi:

Theo anh thấy, giữa vô thần và hữu thần, ngày chung cuộc ra sao? Chỗ này là tình anh em, tôi hỏi thật, chứ không phải cán bộ hỏi đâu nhé!

Bác cười nói:

Cách nay mười hôm, tôi có việc đi qua Nhơn Mỹ. Có một cô nhờ tôi giúp ý kiến giải quyết một vấn đề khó xử. Cô nói:

Tôi theo đạo Cao Đài, ông nhà theo đạo Hòa Hảo. Từ khi có chồng đến giờ, nếu ở bên này thì ăn chay, cúng lạy, đọc bài nguyện theo Hòa Hảo; hễ về bên ngoại mấy nhỏ thì tôi ăn chay cúng lạy đọc kinh theo Cao Đài. Gần đây có mấy anh em trong đạo biết chuyện đó nên khuyên tôi: "Theo bên nào một bên thôi, đi hàng hai như vậy nữa không ai nhìn nhận hết là hồng đấy!" Nghe như vậy tôi hoang mang, phân vân không biết nên bỏ bên nào, theo bên nào! Vậy anh giúp giùm ý kiến.

Tôi nói với cô ấy:

Theo ý riêng của tôi thì "Tôn giáo không thành vấn đề". Vấn đề là tình người với nhau, ở ăn cho có nhân hậu, thủy chung. Vấn đề là nhân quả, gieo nhân nào hưởng quả nấy, chứ tôn giáo không quan trọng lẫn đâu. Nếu cô theo đạo Phật mà cô làm hung, rồi Phật bênh cô sao?

Đức Thầy có dạy: "...Đừng ỷ lại vào sự cứu vớt của Thần Thánh, đừng ỷ sự bênh vực của Thầy mình. Luôn luôn lúc nào cũng nhớ câu Nhơn Quả của Phật dạy, nếu Nhơn toàn thiện thì Quả cũng sẽ do đó được toàn thiện vậy".

"...Liên hoa có thiện được lên,

Dù người ấy chẳng mang tên đạo gì.

Mang tên đạo mà đi làm dữ,

Thua người lành chẳng ở phái chi...".

(TS)

Tóm lại, tôn giáo này, tôn giáo kia, hữu thần, vô thần không thành vấn đề, mà vấn đề là "gieo nhân nào hưởng quả nấy".

Đến đây Bác nhìn người bạn cán bộ và nói:

Tôi thuật chuyện này để trả lời luôn câu hỏi của anh đấy.

Cuộc trao đổi chấm dứt. Ông bạn ấy có vẻ hài lòng lắm.

79. GẶP PHẬT BAN NGÀY

Có mấy cháu nữ sinh mến Bác lắm. Hôm đó mấy cháu lựa đậu nành, Bác nằm võng bên cạnh.

Mấy cháu hỏi:

Bác Hai ơi! Có lần nào Bác nằm chiêm bao gặp Phật hôn?

Không, Bác trả lời Nhưng ban ngày Bác gặp Phật hoài hà.

Tụi con hỏi thiệt mà!

Ừ! Ban ngày là Phật thiệt đó! Còn chiêm bao là Phật nhẩn thuốc à!
Vậy, Bác Hai gặp Phật ra sao?
Phật hiện ra đủ hạng người hết: Già, trẻ, trai, gái... À, có hóa ra gái model uốn tóc nữa.
Thế làm sao biết là Phật?
Biết chứ, người nào Phật hóa ra đều làm việc chơn chánh, như từ, có lợi ích cho đời. Bên cạnh đó Bác cũng gặp Ma Quỷ, cũng hóa ra đủ hạng người trên, mà những người Ma, Quỷ hóa ra thì làm những việc xấu xa tội lỗi.
Mấy cháu cười:
Tụi con cũng gặp Phật nữa, Phật ngồi võng, tay cầm cây quạt mo.
Vậy là ông Địa rồi!

80. Y KINH GIẢI NGHĨA

Một hôm trong đám cầu nguyện ở nhà người quen, có đứa cháu hỏi:
Chú giải thích giùm con câu:
"Y kinh giải nghĩa tam thể Phật oan
Ly kinh nhất tự tức đồng ma thuyết"
Bác nói:
Cháu biết lái ghe không?
Dạ biết chút đỉnh.
Vậy nghe chú thí dụ: Chú lái ghe từ Hòa Hảo lên Châu Đốc. Thấy vậy, cháu nhờ chú dạy lái ghe đi Châu Đốc. Chú đồng ý.
Bắt đầu mở dây, xô ghe ra, quay máy, bẻ tay lái qua, lại; cháu ghi nhận từng động tác một cách tỉ mỉ cho đến khi tới Châu Đốc.
Bấy giờ, cháu trở về Hòa Hảo, xuống ghe, mở dây, xô ra rồi quay máy. Với bài bản được lập lại một cách chính xác, mà nút định không đến Châu Đốc được, nó sẽ trôi tấp ở đâu á!!!
Muốn đến Châu Đốc thì phải biết cách lái ghe, biết đường nào đến Châu Đốc, rồi tùy lúc, có thể làm y như lúc học hay khi cần có thể làm ngược lại cũng đúng.
Tóm lại, biết tại sao phải bẻ qua, bẻ lại như vậy, thì làm y cũng đúng mà làm ngược lại cũng không sai.
Vậy là phải biết tại sao hở chú?
Ừ! Nếu không biết tại sao thì bắt trước y hết cũng trật, mà ngược lại càng trật hơn!

81. HỎI LẠI LÒNG MÌNH

Có đứa cháu hỏi Bác:
Có phương pháp nào bỏ sắc dục được không? Con nặng về sắc dục quá!
Bác hỏi:
Bộ muốn bỏ sao?
Muốn lắm mà bỏ không được!
Đừng hỏi phương pháp mà hỏi lại lòng mình xem, có muốn bỏ thiệt hôn?
Hể nếu thiệt muốn bỏ thì nó rớt ngay.
Bác với lấy cái ly nói:
Cũng như mình cầm cái ly, muốn bỏ thì nó liền rớt, chứ khỏi hỏi phương pháp buông ra làm sao, buông ngón nào trước, ngón nào sau.
Hãy hỏi lại lòng mình xem, có muốn buông không? Nếu không muốn buông, dù người ta gỡ tay liệng đi, mình cũng lượm lại.

82. ĂN Ý

Có cháu cư sĩ hỏi:

Con bị vọng tâm quá; con niệm Phật liền hết, ít lâu sau niệm mặc niệm còn vọng cứ vọng. Con quay sang quán xét, thấy có hiệu quả, nhưng dần dần quán mặc quán, vọng vẫn vọng!

Bây giờ Bác có phương pháp nào nữa không, chỉ cho con trị cái vọng tâm?

Bác nói:

Thôi! bao nhiêu đó xài không hết rồi chỉ thêm cái gì nữa. Có điều cháu cứ hạ thủ như vậy đi, tuy nó trật vượt vậy chớ nó sẽ có ý.

Nhớ hồi nhỏ, có lần Bác về quê ở nhà ông Dượng nghỉ hè. Ông chuyên nghề đóng ghe. Bác thích xem ông làm mộc, nhất là bào cây, trong lòng muốn thử bào nhưng không dám.

Một hôm ông ra vóc một cây chèo, tra lưỡi bào xong, bảo:

Sanh! Mày chuốt cây chèo này coi.

Bác mừng lắm nhưng hơi sợ, hỏi vặn lại:

Rủi hư làm sao Dượng?

Không hư đâu, nó có vóc sẵn rồi, mày bào láng lại là được; mà có tao đây, đâu để mày làm hư sao mà sợ.

Bác đẩy bào trượt lớt mấy lần, Bác hỏi:

Dượng Bày dạy con coi, sao bào nó không ăn.

Ông nói:

Dạy cái gì được! Đẩy đi rồi nó ăn ý.

Thật vậy, một lát sau Bác bào được.

Mấy thằng bạn của nó cười rộ lên, rồi day sang Bác nói:

Thằng hỏi đó là thợ mộc đó Bác.

Ồ!Vậy càng hay. Bác nói.

83. NIỆM PHẬT THA THIẾT

Có chú cư sĩ chuyên về pháp môn niệm Phật. Chú tối kỵ chữ "ái" dù là tình quyến thuộc cũng vậy. Chú khuyên em cháu phải dẹp bỏ tình luyến ái.

Một hôm, chú ghé thăm Bác và nói:

Nhờ anh giúp đỡ giùm tôi một chuyện, là mình làm sao niệm Phật cho được tha thiết đây?

Bác biết ý chú, nên nói:

Theo ý tôi, muốn niệm Phật thiết tha thì phải tăng trưởng tình thương!

Chú trăn trối nhìn Bác, ngẫm ý hỏi vì sao?

Bác thí dụ:

Như mình có người thân: cha, mẹ, anh, em, chồng, vợ, gì đó... rất thương mến, đang lâm trọng bệnh hấp hối, mình niệm Phật cầu gia hộ. Tình thương giữa mình và người thân ấy tha thiết bao nhiêu, thì sự niệm Phật của mình cũng tha thiết bấy nhiêu.

Không phân đối, nhưng Bác biết chú không hài lòng.

Sau, Bác đem chuyện trên kể lại cho vài đứa cháu nghe, có một cháu xác nhận:

Bác Hai nói con rất công nhận. Lần đó mẹ con mất, con hộ niệm; vì thương mẹ quá, nên con niệm Phật vô cùng thiết tha!

Từ đó đến nay, ít có lần nào niệm Phật thiết tha được như vậy.

84. TRUNG ĐẠO

Một lần Bác đi dự lễ giỗ, cúng xong định về liền, đi ngang bàn nọ có mấy cháu kéo lại mời Bác uống nước với tụi nó. Kẹt quá Bác phải ngồi lại.

Mấy cháu hỏi:

Thầy nói: "**Thăng thất tình giữ vẹn đạo trung**". Mà sao giữ vẹn "đạo trung", hả Bác?

Bác nói:

Trung đạo là con đường quan trọng, con đường đưa đến giải thoát, nhưng có điều nó không phải là con đường tiền chế, đã vạch sẵn, mà mỗi người phải tự vạch lấy, tự thắp đuốc lên mà đi. Trung đạo có nghĩa là vừa phải, mà cái vừa phải của người này không phải là cái vừa phải của người kia. Cũng như ăn cơm, Bác dùng một bát thấy vừa, còn mấy cháu ăn bốn năm bát mới vừa. Thế là cái vừa phải, không phải là cái lập thành, nó tùy theo mỗi người. Lại nữa, cái vừa phải của chính mình ngày hôm nay, cũng không phải là cái vừa phải của chính mình ngày mai nữa. Nếu ngày mai mình bị cảm, ăn cháo mới vừa, chứ không còn ăn bốn năm bát cơm được. Nên cái vừa phải, phải lấy trí tuệ ra mà liệu lượng.

Đức Phật sau khi thuyết pháp mấy mươi năm, Ngài nói: "Các người hãy tự thắp đuốc lên mà đi" là vậy đó.

Có một cháu nhận được ý nghĩa đó nên nói:

Như vậy thì trung đạo có thể dời đổi, chứ không phải là con đường cứng nhắc, cũng như mình đi trên dòng sông, phải uốn khúc, quanh co theo dòng sông, nhưng mà phải giữ giữa hai bờ.

Bác nói:

Không phải, trung đạo có thể lệch một bên được.

Nó ngạc nhiên:

Vậy là con chưa hiểu!

Để Bác giải thích một lần nữa:

"Trung đạo có nghĩa là quân bình", cho nên cháu chia cây mía ra làm hai mà chặt ngay giữa thì không ai thèm lấy khúc ngọn đâu. Nên muốn cho nó quân bình phải chặt khúc gốc ngắn, khúc ngọn dài.

Tùy ở thể tích, trong lượng hay phẩm chất mà sự phân chia có thể lệch một bên, để giữ thể quân bình (Trung đạo).

Giải tới đó, Bác chợt nhớ lại câu kinh:

"Không phải ở giữa, mà cũng không phải ở hai bên, đó là trung đạo". (Pháp Bảo Đàn)

Câu kinh này lúc xưa Bác mù tịt, nay tự đứng lại hiểu ra.

85. QUA MỘT CƠN ĐAU

Chú ba, một người em bạn của Bác bị đau bụng nhào lặn! Lối xóm kẻ cạo gió, người kiếm thuốc lằng xằng, một lúc sau bệnh mới chịu bớt.

Sau trận đau đó, mấy người con của chú nói:

Qua cơn đau của ba, tụi con thấy tình chòm xóm xích lại gần hơn.

Chú ba tiếp lời:

Còn ba, thấy mang ơn tới cây cỏ nữa!

Bác Hai nghe cha con nó nói vậy, Bác cười nói:

Còn tôi, tôi mang ơn cái thân xác này lắm.

Đồng đạo nghe qua câu chuyện đó phê bình:

Qua cơn đau, mấy đứa con chú ba tiến xa, chú ba thì kém hơn tụi nó, còn ông Như Sanh thì ích kỷ quá!

Một người bạn Bác Hai nghe phê bình như vậy, nói:

Qua cơn đau đó, mấy đứa con chú ba tiến một bước, chú ba tiến hơn con của chú, còn anh (Bác Hai) tiến hơn cha con nó nữa.

Kẻ khen qua, người chê lại, Bác chỉ cười vậy thôi.

Về sau, mấy em cháu nhờ giải rõ ý câu nói: "Bác mang ơn cái thân này lắm!"

Bác nói:

Phật dạy cái thân này là nhà chứa tai họa, nào đau ốm, nạn tai... biết bao!

Đó là một lối nói, chứ nhà Phật bảo: "Thân mạng không nên quý trọng mà cũng không nên khinh". Vì nếu quý trọng sẽ phải tạo nghiệp bất lành để phụng sự nó, mà rốt cuộc rồi cũng phải bỏ. Nhưng không nên khinh nó, vì nhờ thân mà học được đạo, cúng dường lễ Phật, nhờ thân mà hoàn thiện được con người làm nên việc nghĩa để tiến lên địa vị Tiên, Phật. Vì thế không nên nhìn thiên lệch, cho thân là bất tịnh, tai họa... rồi xem nó như kẻ thù! Nếu mình nhìn thân như kẻ thù, thì người chia xương, xẻ huyết, sinh sản nuôi nấng nó, bây giờ mình mới xem họ ra sao đây? Vô ơn bạc nghĩa chăng? Mình có quý trọng thân mình, mới có quý trọng công ơn sinh dưỡng của cha mẹ.

Trở lại, vì có quý thân cha, nên đám con chú ba mới thấy thông cảm tình chòm xóm và chú ba mới mang ơn tới cây cỏ vậy.

86. ĐỔI MẠNG

Hồi Pháp trở lại lần thứ hai, khoảng 1947-48 gì đó, đồn bót đóng khắp nơi.

Sinh mạng người dân thời loạn rẻ rề!

Một đêm kia, Bác nằm mộng đi ngang đồn thấy lính dẫn năm người ra xử tử (3 đàn ông, 1 đàn bà và 1 trẻ em). Nhìn thấy Bác, tên lính đồn trưởng kêu:

Đổi mạng không?

Bác lắc đầu. Nó mặc cả:

Một mạng đổi hai nè!

Bác cũng lắc đầu. Nó tăng thêm:

Thôi, một mạng đổi năm đó!

Bác liền gật đầu, đi vào ngồi dưới cột cờ chờ nó bắn. Tên đồn trưởng lại chớ trêu ra điều kiện:

"Mỗi người phải mắng ông này một câu mới về".

Mấy người đàn ông lấp bắp chưởi coi bộ gượng gạo lắm. Đến lượt người đàn bà, bà ta xỉ xỏ chưởi mắng Bác thậm tệ như oán hận đầu đời nào. Ơn cứu tử còn ràng ràng mà lòng người sao chóng phôi pha! Bác tức cười cho tình đời sao quá ư đen bạc, tiếng cười làm Bác thức giấc.

Lòng hân hoan sung sướng vô cùng, nhớ lại việc đổi mạng cho năm người, mình chỉ thấy vậy là lời, nên xem cái chết rất nhẹ. Ngồi giữa pháp trường mà như ngồi ngắm hoa cảnh giữa công viên, không chút sợ sệt. Không nghĩ mạng đem đổi là mạng mình và năm mạng được cứu sống là mạng của người khác; giữa mình và người không phân chia, cách biệt. Đặc biệt hơn nữa là mình không hy sinh làm phước, không hồi hướng gì cả, mà chỉ thấy đổi như thế là quá lời đi thôi.

Trong giây phút mộng mị ấy mình đã vượt khỏi tử sanh; sống chết không phải vấn đề nữa, và thậm thía được câu:

"Nhân ngã, ngã nhân đừng cách biệt

Sắc không, không sắc chớ lìa xa" (SG)

Bây giờ, mình đã thức hẳn, công phu cũng khá dài dẫu, nhưng hỡi ôi!

"Giận bầy thân sao không bằng mộng!"

Mong các em các cháu đừng lấy cái đầu mà suy tư chuyện đổi mạng này, hãy nhường lại cho quả tim.

87. TÂM CHAY

Có mấy anh em đang bàn bạc về chuyện ăn chay, câu chuyện sắp tàn, Bác nhắc:

Hồi tôi mới ăn chay, lâu lâu hay năm chiêm bao thấy ăn mặn. Khổ nỗi là lần nào cũng lỡ ăn rồi mới sực nhớ là mình ăn chay; như vậy công phu chay lạt bấy lâu tiêu rồi! Buồn tức, sao không nhớ sớm sớm. Khi giựt mình thức giấc, biết là chiêm bao chứ mình không có ăn mặn, lòng mừng vô cùng. Cứ lâu lâu lại mộng thấy ăn mặn một lần.

Bảng đi mấy mươi năm không thấy nữa, hôm rồi (cách đây khoảng mười năm), tôi nằm mộng thấy ăn cơm với mắm chưng, dưa ghém ngon lắm.

Tưởng đồ chay, tôi ung dung ăn, gần xong mới phát giác ra mắm mặn, nhưng lòng không ân hận, ray rứt như thuở trước. Bây giờ ăn mà tâm mình nghĩ là đồ chay thôi.

Có một điều lạ là còn một bát cơm nữa mới no, tôi tự nhiên bới ăn thêm mà tâm hồn vẫn an nhiên như lúc trước, dù biết rõ là mắm mặn rồi. Và khi thức dậy cũng không mừng vì đó là mộng, chứ mình không có ăn mặn.

Nghe xong, ai nấy cười rồi giải tán, có lẽ họ không mấy thông cảm. Một người bạn nán lại khen:

Kể ra về trình độ chay mặn của anh tiến xa lắm rồi đó!

Qua giấc mộng này Bác biết thêm một tâm chay khác. Xưa nay, Bác nghĩ "Tâm chay là tâm hiền lành, từ bi Bác ái."

"Tu thương người mới thật chay trường" (SG)

Nay thấy, nếu tâm mình giữ được bình đẳng như trong giấc mộng trên, thì ăn gì cũng là "ăn chay" cả. Và đồng thời nhận được việc Đức Thầy ăn chay sáu ngày, chứ thật ra ngài trường chay đấy.

Các cháu đừng động não việc này, hãy chờ đến lúc thông cảm thôi!

88. NƯỚC MẮM MẶN

MCột lần nọ Bác đi đám giỗ, có đãi một mâm chay, mà nước mắm chay và mặn bây giờ rất khó phân biệt, chỉ có người làm mới biết thôi. Hôm đó, họ dọn nước mắm mặn qua mâm chay. Ăn xong, cô chủ nhà phát hiện ra sự việc, sợ tội, lòng ray rứt nên đến thỏ thẻ với Bác:

Hồi này lu bu, mấy chị lỡ dọn lộn nước mắm mặn qua mâm chay, mong Bác thông cảm.

Bác điềm nhiên cười và trấn an:

Lộn thì lộn chứ, ở đây người ta ăn nước mắm chay, đâu có ăn nước mắm mặn mà con lo!

89. ĂN CỤC

Dạo đó, Bác Hai và mấy người bạn làm rẫy ở kinh Cự Hội. Trời mùa đông năm ấy rất lạnh. Sáng sớm, mấy Bác nấu cơm ăn dưới ghe. Có ông lão trên 50 tuổi, đang dậm dẫu mò cá dưới kinh. Thấy có lửa ông lội lại, ngồi nép sau lái ghe tránh gió và lấy thuốc ra hút. Vẩn thuốc xong, ông với tay lấy que

cúi đang cháy dở trong lò và nói:

Cho mỗi nhờ điều thuốc nha!

Vì lạnh quá, tay ông run run, khó khăn lắm ông mới châm được điều thuốc.

Liếc nhìn thấy mấy Bác ăn cơm với dưa leo chấm tương hột, ông nói:

Ăn cực quá vậy?

Bác đáp:

Ăn vậy chớ sướng hơn ông đó à!

Lời nói đúng ngay vào cảnh sống, ông ta thấm thía than: "Vợ con đùm đeo phải rángg chớ biết sao!"

90. ĐÃ CÓ ĐÁP BÙ

Có lần, Bác Hai bế một em bé độ hai tuổi, nựng nịu, hôn hít giây lát rồi đưa trả cho ba nó và nói:

Nuôi con cực nhọc, vậy chớ nó đã có đáp bù rồi đó!

Ba em bé nói nựng con:

Lớn lên làm nuôi ba nghe con!

Bác Hai đĩnh chính:

Chẳng phải đợi sau này lớn lên nó báo hiếu đâu, mà ngay bây giờ nó đã bù đáp rồi.

Ba em bé vừa hôn con vừa cười nói:

Bác Hai khác hơn các vị cư sĩ ở chỗ đó.

91. CHƠI ĐẸP

Có ông cựu bí thư xã, hiền lành và có hiếu lắm. Nhưng ông không chịu thờ cúng, lễ lạy ông bà, cha mẹ vì nghĩ làm vậy là vô ích và mê tín.

Một hôm, ông đến thăm chơi, sẵn dịp Bác Hai mời ông ở lại dự lễ cúng cơm cho bà má Bác. Đến giờ dọn cúng, ông ra ngoài mái hiên ngồi chờ. Đám giỗ đơn sơ, độ hơn mười người khác.

Cúng xong, Bác nói một câu chuyện mà mục đích là muốn nói cho ông bí thư đó nghe:

Hồi nãy, tôi đứng hầu nhang cho anh em cúng, tôi sực nhớ một câu chuyện ngộ ngộ: Tôi có đứa em gái một cha khác mẹ, hiện ở Mỹ; nó có cô bạn gái người Mỹ. Năm rồi nó về Việt nam thăm quê, cô bạn mỹ đó gởi nó 20 đô la và bảo:

"Về Việt Nam, mà coi bà má thích cái gì, mua tặng bà giùm tao. Mà nói ta cám ơn bà, vì bà sanh mà ra, nuôi mà lớn, bây giờ mà chơi đẹp với tao".

Cô Mỹ này thật ra chưa biết bà má của em tôi ra sao cả; tuy nhiên việc làm đó là thể hiện tấm lòng tốt của người "ăn trái nhớ kẻ trồng cây" vậy.

Hôm nay, anh em tới đây dự lễ giỗ má tôi. Thật ra không ai biết bà ra sao cả, vì bà mất hơn năm mươi năm rồi. Anh em đến đây cúng bà, chẳng qua vì tình thương với nhau thôi. Cúng xong mình hưởng, chứ người quá cố có ăn uống gì!

Sáng hôm sau, anh em ngồi lại ăn bánh, uống trà, ông Bí thư ấy nói:

Hôm qua, anh Hai nói vắn tắt, vậy chớ sâu lắm à! Nói chút vậy chớ thắm đó.

Nay thì ông ấy chịu dâng hương cúng ông bà rồi.

92. HOA TÀN MÀ LẠI THÊM TƯƠI

Có là câu trong chuyện Kiều mà Bác Hai thắc mắc! Sao lạ, "Hoa tàn mà lại thêm tươi"?

Một hôm, thím Sáu (sáu Thuần LX), người đã kể lại chuyện mua hoa tết cho Bác nghe:

Hôm 30 tết, con đi honda chạy ngang nhà thờ, thấy có bà già đứng ôm một mớ bông. Thấy lạ, con ghé lại hỏi:

"Bà bán hay mua mà đứng đây?"

"Bán, mà không ai mua cả!" Bà nói.

"Sao bà không đem lại chợ hoa bán, để đây ai biết mà mua?"

"Lại chẳng bán gì được! Hoa người ta tươi tốt như rờng, còn của mình thì xấu hơn! Ở đây bán cầu may. Nhà có chồng ít bông để cúng nhưng tết tưng tiền nhỏ một mớ bán, mua đồ về cúng ông bà. Cô làm ơn mua giùm tôi đi!"

Thấy hoa kém tươi, không muốn mua nhưng muốn giúp bà nên con nói:

"Bà cần bao nhiêu tiền? Tôi giúp cho bà mua đồ về cúng."

"Không, tôi không dám nhận tiền cô đâu. Cô mua giúp giùm tôi cảm ơn lắm!"

"Thôi được, bà bó hoa lại đi. Bà định bao nhiêu tiền con trả đủ cho."

Vì con muốn giúp cho bà, nên không trả giá gì cả. Thím Sáu nói thế với Bác.

Đem hoa về nhà con bảo mấy đứa nhỏ thay hoa cũ, chưng hoa mới mua.

Mấy đứa cười ngặt: "Hoa cũ còn tươi hơn hoa của bà nữa!"

"Kệ thay đi, hoa này kém tươi nhưng mới mua."

Bác chỉ nghe kể lại chuyện mua hoa thôi, nhưng Bác cảm thấy bình hoa đó vô cùng rạng rỡ. Chắc Phật trời cũng hài lòng đẹp dạ biết bao! Vì trời Phật chỉ trọng của cải mà người ta đem giúp đỡ nhau, hơn là lễ vật đem dâng cúng cho các Ngài.

Rồi bỗng nhiên Bác cảm thông được câu: "Hoa tàn mà lại thêm tươi".

93. CHƯA CHỊU CHẾT

Có người bạn cùng tuổi với Bác, nay ông đã chết rồi! Lần đó, ông bị vỡ bao tử, đưa vào bệnh viện cấp cứu kịp. Bác hay tin đến thăm.

Ông nói:

Hồi đó giờ tu, mà tôi chưa phát đại nguyện. Bây giờ tôi phát đại nguyện rồi anh.

Bác không hỏi xem ông phát đại nguyện gì, ra sao? Mà lại nói:

Tôi như anh, tôi khỏi phát đại nguyện, kể như hôm đó bao tử khâu không kịp, mình đã chết rồi là yên.

Ừa! Tôi cũng tính như anh vậy, miễn vợ con nó xuôi một bề thì thôi.

Vậy là anh chưa chịu chết, đã chết lại còn miễn cái nỗi gì nữa!

94. TÔN GIÁO GIEO MÊ TÍN?

Tôn giáo có gieo mê tín như lắm người nói thế không?

Có người hỏi Bác Hai:

Tôn giáo sao hay gieo mê tín quá vậy anh? Chừng gỡ được cũng trầy vi tróc vẩy.

Bác đáp:

Không phải đâu! Mê tín là khởi nguyên của tôn giáo. Nếu không có mê tín sẽ không có tôn giáo. Có điều một chánh giáo thì dẫn người ta từ mê tín đến trí tín, từ bờ mê sang bến giác. Còn tà giáo thì gây mê mờ thêm, đưa người đi sâu vào mê lộ!

Tóm lại cái gì mình chưa hiểu tường tận mà tin đều là mê tín cả, dù là tin theo Phật hay khoa học...

95. TU VỪA VỪA

"Đạo suy đời rồi lu bù"

Do đó các bậc Thánh Nhân mới chấn hưng đạo đức để thiện mỹ hóa cuộc sống. Tu là làm đẹp cho đời.

Tuy nhiên có số người nghĩ tu là phải lánh xa cuộc thế, không nhúng tay vào bất cứ việc làm nào của gia đình dù là việc làm ăn rất lương thiện.

Câu chuyện "TU VỪA VỪA" sau đây nói lên hoạt cảnh buồn cười ấy.

Có ông cư sĩ chuyên lo tu niệm. Việc nhà ông giao hết cho vợ con. Một hôm, gần ngày giỗ, vợ ông phơi hai giạ nếp trước sân. Bà có việc đi xóm một chốc nên bảo ông:

"Ông ở nhà coi chừng gà giùm tôi nghe!"

Khi bà vợ ông về thì hỏi ơi, gà xúm bươi nếp văng tứ tung, còn ông thì "mắc niệm Phật". Bà bực quá nói:

Ông ơi! "Ông tu vừa vừa" cho vợ con nhờ với, tu như vậy chết vợ chết con hết ông ơi!!!

CẶN BÃ KÝ ỨC Phần 2

94. TU VỪA VỪA "Đạo suy đời rồi lu bù"

Do đó các bậc Thánh Nhân mới chấn hưng đạo đức để thiện mỹ hóa cuộc sống. Tu là làm đẹp cho đời.

Tuy nhiên có số người nghĩ tu là phải lánh xa cuộc thế, không nhúng tay vào bất cứ việc làm nào của gia đình dù là việc làm ăn rất lương thiện.

Câu chuyện "TU VỪA VỪA" sau đây nói lên hoạt cảnh buồn cười ấy.

Có ông cư sĩ chuyên lo tu niệm. Việc nhà ông giao hết cho vợ con. Một hôm, gần ngày giỗ, vợ ông phơi hai giạ nếp trước sân. Bà có việc đi xóm một chốc nên bảo ông:

"Ông ở nhà coi chừng gà giùm tôi nghe!"

Khi bà vợ ông về thì hỏi ơi, gà xúm bươi nếp văng tứ tung, còn ông thì "mắc niệm Phật". Bà bực quá nói:

Ông ơi! "Ông tu vừa vừa" cho vợ con nhờ với, tu như vậy chết vợ chết con hết ông ơi!!!

95. TU LÀ LÁNH NẶNG TÌM NHẸ

Nghe tiếng bé khóc, bà mẹ lật đật chạy vào nhà, thấy con kẹp tay trong lọ với một vốc kẹo to tướng. Bà cười bảo:

Buông ra!

Bé lắc đầu bệu bạo:

Kẹo ngon lắm mẹ!

Buông! Lời nói rất gọn, nhưng hành động buông bỏ không đơn giản. Nó đòi hỏi ở ta một mức độ trưởng thành nào đó, mới buông bỏ được những điều ưa thích. Giới tu sĩ gọi là "cắt ái".

Phàm người tu ai cũng muốn thông dong tự tại. Do đó ta cố gắng ăn chay, cúng lạy, niệm Phật...

Tu lâu rồi mà sao lòng vẫn còn buồn phiền bực dọc. Thế thì tu là phải làm

sao nữa? Đó là câu hỏi của một vị nữ cư sĩ trong mẩu chuyện sau đây:
Có mấy cháu gái ở chung nhau lo tu lâu lắm rồi mà thỉnh thoảng cũng có chuyện lục đục nhau.

Một hôm tới giờ công phu, cô vừa mặc áo tràng vừa hỏi:

Ông Hai à! Tu là làm sao nữa Ông?

Bác cười nói:

"Tu là lánh nặng tìm nhẹ". Những cái gì nặng nề bực dọc, phiền muộn hãy buông bỏ đi, đừng ôm gòm chấp chứa mệt lắm!

Nó cười rồi đi cúng.

96. TU CÓ BỚT NGHIỆP?

"Đã mang lấy nghiệp vào thân,

Cũng đừng trách lẫn Trời gần Trời xa."

* Như thế tu có bớt nghiệp không?

Thưa có!

Dưới đây tác giả giải bày, minh chứng một cách cụ thể tu có bớt nghiệp.

Đúng như câu thơ của cụ Nguyễn Du:

"Có Trời mà cũng có ta,

Tu là cội phúc, tình là dây oan."

Tin nhận rõ ràng "Tu có bớt nghiệp" ta hãy:

"Mau cải hối cho nguôi lửa nghiệp,

Sớm tùng lương kiếp khỏi chìm sâu!"

Dưới đây là câu chuyện:

Một đứa cháu bị bệnh tâm thần nhẹ. Trong thời gian bệnh phát, nó đi cùng xóm đọc Giảng Kệ, niệm Phật vang ngoài đường sá, không sợ ai cả.

Ít lâu, bệnh bớt khá! Một hôm nó theo Bác chơi. Đi dọc đường nó hỏi Bác:

Bác Hai! Mình tu mà sao không bớt nghiệp hờ Bác? Con cố tu mà vẫn còn bị "mad"!

Bác nói:

Bớt chứ sao không cháu! Bình thường cháu lo tu hiền, xem Kinh Giảng, niệm Phật nên lúc bệnh tâm thần phát lên, cháu chỉ đọc Giảng Kệ, niệm Phật vậy thôi! Thế là nghiệp khổ đã bớt nhiều đấy.

Nếu hằng ngày cháu hung dữ, nhậu quậy, đánh lộn gây gỗ thì hôm "lên cơn" cháu sẽ quậy phá, đập đổ tan hoang nhà cửa, đánh vợ, chửi con, mắng nhiếc chòm xóm... Bây giờ tỉnh lại chỉ còn cả một cảnh đổ nát tan tành chứ đâu được yên lành như vậy. Được yên lành là nhờ tu hiền nên bớt khổ đó cháu!

Nó tuy mới tỉnh cũng nhận được, gục gặt đầu nói:

"Bác nói có lý!"

97. LÀM SAO KHỎI LẤN

Năm với tháng qua dần. Cái già nua bệnh tật kéo đến hành hạ con người!

Mang lấy xác thân, cơ thể và các múi não bị lão hóa. Trí nhớ bị xói mòn, suy tư, nói làm lẫn lộn ngu ngậy!

Làm sao khỏi lẫn?

Đó là vấn đề bức xúc cho khoa học hiện đại:

"Sức lên Trời xuống biển có thừa,

Nhưng thiếu sức ngăn ngừa bệnh lão!"

Các Tôn giáo có làm gì hơn để giúp con người thoát khỏi già, bệnh, chết?

Định luật thiên nhiên, Thành, Hoại phải như thế, nhưng trước khi nghiệp quá

chưa muối, với thời gian còn đó, ta có thể tự an định tinh thần chuyên tâm hướng thiện để giảm bớt nỗi bi đát của kiếp người.

Chuyện "Làm Sao Khỏi Lẫn" dưới đây hun đúc tinh thần ta vươn lên để đổi thay phần nào số phận không may.

Có cháu hỏi:

"Con thấy mấy người già thường hay lẫn quá! Vậy làm sao khỏi bị lẫn hờ Bác?"

Bác đáp:

"Muốn khỏi lẫn hãy rángg tu ngay khi còn sáng suốt".

Rángg tu nhưng cũng bị lẫn rồi lẫn sao?

Chuyên lo tu hiền, làm lành niệm Phật dù có lẫn cũng chẳng sao! Bác thuật lại chuyện chú em bị "mad" kể trên cho cháu nó nghe và nói thêm:

"Có ông Đại uý bị thăng lính say rượu chửi! Ông ta đánh nó. Nhiều người can: "Nó say quá biết gì, ông đánh nó tội nghiệp." Ông đáp: - "Nó muốn chửi tôi lâu lắm rồi, có điều không dám nói ra. Nay mượn hơi rượu mới chửi ra đó, chớ phải mới chửi đây đâu! Say sao không chửi dòng họ nó mà chửi tôi!"
Mình không ưa lối đánh đập người như vậy, nhưng xét kỹ thì ông ta nói cũng có lý.

Nghe người ta nói mấy ông già, bà cả hay lẫn quá! Một ông bạn Bác nói: "Không phải già mới lẫn đâu, họ lẫn hồi còn trẻ kìa!"

Ý kiến trên rất đúng. Khi lớn tuổi, các múi não bị lão hóa, lý trí không còn suy xét phải trái người ta chỉ hành động theo tập quán, theo thói quen hằng ngày thôi. Có người lẫn, suốt ngày cứ cúng lạy hoài, gắp ăn xin có bao nhiêu tiền móc cho hết. Hoặc có người tối ngày cứ chửi hết đầu trên đến xóm dưới. Người thì gắp đồ đạc của ai cũng lấy về nhà, còn mắng người ta ăn cắp của mình nữa v.v...

Thế nên ta hãy rángg tu hiền ngay từ bây giờ, để ngày kia dù có bị nghiệp chẳng lành lẫn lộn thì nhờ tập quán tốt, có lẫn chắc cũng dễ thương, không đến nỗi làm phiền gia đình và chòm xóm.

98. CŨNG MỘT MỪNG

"Ghét ưa đừng để dạ,

Duối cảnh nghĩ thanh nhàn."

Người đời gây ra lắm chuyện phiền hà rắc rối cũng vì lòng ưa ghét xói mòn đi hạnh phúc vốn đã ít ỏi của mình. Thế nên mấy khi mà được an nhàn.

Trong cửa đạo, người tu cũng mắc phải cái ghét ưa ấy làm ngăn ngại không cho ta nhận được lẽ phải, tìm được an vui.

"Lánh rồi cái ghét cái ưa,

Gặp ông đại giác thượng thừa tối cao".

Trên đường về chân thiện mỹ con người cần buông bỏ cái ghét ưa để được thông dong tự tại. Ngược lại ắt không khỏi buồn than "Sao tu hoài không thấy tiến!".

Câu chuyện "CŨNG MỘT MỪNG" dưới đây rất đơn sơ nhưng biểu lộ cái chướng ngại của lòng ưa ghét ấy!

Người bạn Bác Hai khoe con của ông:

Thằng nhỏ tôi hồi còn đi học, quần áo chưa ủi thẳng nếp, nó không chịu mặc. Bây giờ nó phát tâm tu rồi, ngược lại đồ tốt thơm tất, nó lại không chịu mặc. Nó chỉ ăn mặc xoàng xĩnh và đi làm công quả theo các cơ sở từ thiện vậy thôi.

Sau Bác kể lại cho các bạn khác nghe chuyện trên và kết luận:
"Như vậy thì cùng một mừng chứ có gì". Chưa tu đồ xấu chê không mặc. Tu rồi đồ tốt kỳ không mặc thì cũng một thứ ưa ghét thôi, có hơn kém gì?

99. CÓ TIN CHẮC KIẾP NÀY SIÊU THOÁT?

Có chàng cư sĩ, ít nói, ngày đêm nôn nã tu hành, mong mau đắc quả. Bỗng một hôm chàng ta rêu rao là mình đã thành đạo. Y đi khắp xóm làng giảng giải đạo lý "um sùm bát nhã", khuyên mọi người tu theo y sẽ kết quả nhanh chóng:

Tu cái rụp.

Thành Phật cái rụp.

Độ đời cái rụp.

Cũng may vài tháng sau y tỉnh trí lại.

Việc tu hành cần phải:

"Kiên tâm mới thấy cơ trời,

Đừng gieo nữa buổi chiều thời muốn ăn".

Đường tu bất luận mau lâu, phải đạt đến công viên quả mãn, phước huệ tròn đầy mới mong siêu thoát. Nếu ta quá nôn nóng, rồi thời gian lần lượt trôi qua, mãi không thấy gì tức niềm tin bị chao đảo, dẫn đến bán đồ nhi phế uổng công. Hoặc quá bồn chồn e rồi phải "thành Phật cái rụp" như chàng cư sĩ trên thì quả là tai hại.

Lời giải đáp câu hỏi: "Có tin chắc kiếp này siêu thoát không?" Nêu lên quan điểm tu hành không bị lệ thuộc vào yếu tố thời gian.

Và câu chuyện như sau:

Một hôm, đến thăm người em bạn, trò chuyện giây lâu, bạn Bác hỏi:

Anh tu mà có tin chắc kiếp này siêu thoát không?

Bác đáp:

"Tôi tin tôi không nổi rồi, vì thấy mình tu lười thôi quá! Có điều dám quả quyết là không bao giờ lui sụt, bỏ tu. Chẳng những kiếp này mà dù trải muôn kiếp nữa cũng vẫn tu. Bởi tu là hạnh phúc, tu là làm đẹp cuộc đời, cho nên không bao giờ thối chuyển. Còn tin kiếp này siêu thoát hay không là điều tôi không mấy quan tâm đến."

100. CŨNG LÀ MÓN NỢ

"Đi ngang ngôi Tam Bảo khế hơi cúi đầu một chút người ấy cũng sẽ thành Phật "(Kinh Pháp Hoa).

Một chút kính ý cũng đã gieo được duyên lành với Phật Pháp. Các vị cứu đời đều khuyên ta nên gây lấy thiện duyên với mọi người, và tránh gieo ác nhân để khỏi khổ quả về sau.

Lại nữa, con người không thể sống đơn độc được, nên việc nghĩa ân chẳng chịt nhau. Ta phải lo đền nợ thế. Đến bậc siêu nhân như Đức Thầy mà còn:

"Nợ cùng bách tính hồi cùng vương"

Về vật chất, đời sống ta phải nợ nần nhau đã đành, mà chí đến chút tình thương, hay chút lòng tôn kính nhau cũng là món nợ.

Câu chuyện "CŨNG LÀ MÓN NỢ" dưới đây nói lên một món nợ "bất đắc dĩ".

"Bất đắc dĩ" vì mình không muốn tí nào nhưng không làm sao thoái thác được. Và, thật ra đó cũng là một luồng gió mát giữa cõi đời nghi ngút khói ganh hờn!

Câu chuyện như sau:

Vào khoảng năm 1954 Bác Hai có đi dạy khóa "Bình Dân Học Vụ" (phong trào xóa dốt). Trên đường từ nhà trọ đến trường có cái chòi lá của ông lão nghèo nàn, mà ông thì xin 24 trên 24.

Có điều lạ, ông không nể sợ ai cả nhưng mỗi lần gặp Bác ông xá rất sâu, xong hai bàn tay vuốt lên đầu một cách cung kính. Bác chào đáp lễ nhưng lòng áy náy vì không muốn người ta quá tôn trọng mình như thế, ngại không làm sao ngăn ông được. Tuy Bác không muốn được sự kính mộ ấy nhưng vẫn thấy đó là món nợ của mình với kẻ khác. Thế nào sau này nếu Bác được đặc đạo cũng phải lo độ ông ấy và độ được ông ta chắc cũng mệt lắm!!!

101. HÓA THÂN BỒ TÁT

Chuyện xảy ra hơn 30 năm rồi. Một ông cùi bỗng nhiên xuất hiện. Ông đi xin nhưng không kêu than xin xỏ, không ghé vào nhà, chỉ đứng ngoài đường ngay mỗi nhà ít phút rồi đi. Ai cho dưới 5 đồng hay nhiều hơn 5 đồng ông cũng không nhận. Về mặt kên kên kiêu kiêu, không hề chào đáp lễ một ai. Miệng không nói một lời cảm tạ lúc nhận tiền.

Thấy lạ, nhất là mấy bà, nghi là Phật Tiên hóa hiện để thử lòng nhân thế.

Nhiều người không đủ 5 đồng, phải kiếm mượn thêm, hoặc giấy bạc lớn phải đổi tiền lẻ chọn đúng 5 đồng đem cho ông cùi để cầu phước.

Được hơn tuần lễ có người bỏ công theo dõi, biết ông ta đậu ghe chỗ vắng, giả trang xuất hiện đi xin. Ông có cả hai bà vợ thường ganh tỵ chửi nhau như bầm bầu.

Bể mách hết kiếm ăn được, ông chèo ghe đi xứ khác. Chuyện tầm thường thôi. Có điều đáng tiếc là kẻ giả tá Thánh Thần thì mất đức. Người bố thí với đầu óc con buôn phải mất tiền.

Câu chuyện "HÓA THÂN BỒ TÁT" sau đây giúp chúng ta nhận được vô số hóa thân Bồ Tát thứ thiệt, mặc tình mà gieo rải phước duyên!

Có đứa cháu xem kinh giảng thấy nói về sự hóa thân thiên hình vạn trạng của chư Bồ Tát để cứu vớt chúng sanh. Trong số đó có Bồ Tát Quán Thế Âm thường hóa hiện ra người già cả ăn xin. Ai mà bố thí một đồng tiền cho hóa thân Bồ Tát thì phước lớn hơn trái đất. Nghe thế nó ước phải mình gặp phải hóa thân của Bồ Tát để bố thí thì hưởng phước đã!

Bác nói:

Nếu vì lòng tham cầu phước lớn, cháu tìm suốt đời cũng không gặp hóa thân của Bồ Tát đâu! Nhưng nếu vì lòng từ bi thương xót người đói khổ hoạn nạn... mà bố thí cho họ, những kẻ khốn cùng ấy đều là "Hóa thân của Đức Quán Thế Âm Bồ Tát cả!"

102. ĐỂ NGƯỜI THỌ AN KHỎI TỬ

Gặp người nguy ngặt nghèo túng, ta đem tiền của hay công lao bố thí giúp người được chút an vui đúng với ý nghĩa "Ban vui cứu khổ". Nhưng đôi khi vì vô tình sơ ý trong thái độ cho mà tặng phẩm trở lại gây thương tổn lòng tự ái của người thọ.

Khi giúp người, nên lưu ý tế tâm một chút ta sẽ có nhiều cách cho ra mà không làm tủi lòng người nhận.

Dưới đây là một trong vô vàn cách cho rất đẹp.

Một hôm đi phà Thuận Giang, Bác lấy chai dầu gió "Kim" ra xức. Có người đàn bà ăn mặc lam lũ, ôm con ngồi dưới phà nhìn Bác lom lom. Khi Bác xức dầu xong cô ấy nói:

Bác làm ơn cho con mượn xúc một chút, hồi hôm giờ trong người khó chịu, cần một miếng dầu gió lắm mà không có!
Bác đưa chai dầu cho cô ấy. Cô xúc cho mình và cho con với một thái độ rất thỏa mãn. Thấy vậy Bác muốn tặng luôn, nhưng e người ta có thể nghĩ là mình gớm mà bỏ. Chờ cô xúc xong trả lại. Bác mở nút chai dầu xúc thêm lần nữa rồi đưa cho cô và nói:
Biếu cô chai dầu để xúc cho cháu!
Sở dĩ Bác làm như thế để người thọ ân không tủi thân vì hiểu lầm mặc cảm là mình nghèo khổ lem luốc người ta gớm nên không thèm lấy chai dầu lại.

103. PHÂN TÂM

Có câu tục ngữ:

"Đặng buồn này, khuây buồn nọ"

Ý nói tâm con người ta hể bận lo nghĩ việc này tức quên đi chuyện nọ.

Có lần đi thăm đứa cháu bị ung thư đến thời kỳ chót, bệnh hành cháu đau đớn rên than, bác Hai khuyên cháu tha thiết niệm Phật, nhưng không nói đến sự mầu diệu của Tiên Phật mà chỉ nói tác dụng thiết thực của tâm lý.

"Người buồn niệm Phật muôn sâu tiêu tan!".

Bà chủ nhà đem ly nước ra mời và hỏi:

"Niệm chữ Di Đà tan chướng nghiệp"

Sao mình tu niệm mà nghiệp không tan, còn đau ốm mãi?

Đang khuấy đường trong ly đá chanh, bác Hai chợt nghĩ ra lời đáp:

Tại chưa đúng mức chưa tan! Hể đúng mức thì nó tan! Chớ nên:

"Niệm Phật một tiếng đòi an bệnh liền" (SG). Chắc khó được!

Chuyện "Niệm Phật phân tâm bớt đau", bác dè dặt sợ bệnh nhân đau đớn quá, niềm tin bị lay chuyển, nên nung đúc đề cao đức tin nơi Tam Bảo.

Mà thật vậy, đức tin mạnh mẽ thiết tha của mình cũng làm vơi đi nỗi khổ.

(Câu chuyện Phân Tâm được kể như sau:

Có đứa cháu gái gọi Bác bằng ông nội. Nó bị ung thư gan tới thời kỳ chót.

Bệnh hành nhức nhối dữ dội! Nó cũng biết niệm Phật lâu rồi. Thấy nó đau đớn lẫn lộn, Bác khuyên:

Khi nào nhức quá con rángg niệm Phật tha thiết, nó phân tâm sẽ bớt đau.

Bác không bảo niệm Phật để Phật hộ trì cho tai qua nạn khỏi. Vì bảo thế, nó niệm Phật mà vẫn còn đau thì mới nghĩ sao? Thế nên Bác khuyên nó chí thành niệm Phật thì tâm mình không còn nghĩ đến chỗ đau, do phân tâm nên quên, bớt đau nhức.

Đó là sự thực. Ví như mình đang có chuyện buồn phiền, bỗng dưng xóm xảy ra chuyện lu bu gì đó khiến mình để ý lắng nghe, trong nhất thời quên bằng chuyện nhà vậy. Với lại lòng chí thành tin tưởng vào Đức Phật, chính lòng tin tha thiết đó cũng có thể làm nên phép lạ.

104. ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC NGHĨA

Ném một hòn đá xuống mặt hồ yên lặng. Ta thấy những quầng sóng nổi lên và lan dần ra. Càng xa quầng sóng càng rộng đến vô cùng.

Việc làm nhân nghĩa cũng thế. Ảnh hưởng tốt của nó cứ lan rộng mãi theo với thời gian, đến đương sự còn không ngờ.

Ngược lại, làm một việc vô nghĩa bất nhân tai hại cũng khủng khiếp!

Hiểu biết và tin nhận lẽ tốt xấu trong câu chuyện giúp ta tìm lấy một hướng đi trong đời sống đạo.

"Khổ vui hai nẻo, tiến thân một đường"

Và chuyện ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC NGHĨA như sau:

Thời Ngụy có chú em ở số 5 Tri Tôn An giang, bị bắt quân dịch (nghĩa vụ).

Khi ra quân trường chú được đưa xuống Sóc Trăng. Chú ta đào ngũ, trốn vô chùa Miên. Ông Lục cả bảo:

Không được, chú ở đây là bị bắt ngay! Muốn ở yên chú phải cạo đầu, đắp y làm Ông Sãi mới được.

Vì sợ cảnh chiến trường, chú ta đồng ý. Ông Lục dạy cho chú phong cách của một nhà sư, rồi ít lâu cho tiền và đưa chú ấy ra xe về quê.

Về đến nhà mọi người đều chưng hửng, không ngờ lúc đi là một tên quân dịch, lúc về lại là Ông Sãi. Sau khi nghe chú kể đầu đuôi câu chuyện, ba má chú cảm động, định có dịp sẽ xuống Sóc Trăng thăm ông Lục để tạ ơn và trả y bát lại. Thế rồi ít lâu sau Cách Mạng giải phóng miền Nam nên cuộc đi thăm ông Lục không thực hiện được.

Vài năm sau hòa bình, có một đạo nhà nước sơ tán số người Miên ở Thất Sơn về vùng kinh tế mới. Không hợp với cuộc sinh sống vùng Hậu Giang, những người Miên này lần hồi trốn về Bảy núi hết. Có một nhóm khoảng vài mươi người đến Tri Tôn, tạm dừng chân ở xóm của chú em trốn quân dịch mà thuở trước nhờ Ông Lục Miên cứu. Ba má chú ấy nhớ ơn nghĩa ông Lục nên vận động bà con nấu cơm cứu trợ mấy ngày liền, đến khi nhóm người Miên ra đi mới thôi.

Qua sự việc trên, chúng ta thấy rằng việc làm nghĩa của Ông Lục làm cho những người Miên (đồng bào của ông) được hưởng nhờ. Rồi đây, ngày kia nếu có số người Việt nào gặp tình cảnh nguy hiểm lọt vào sóc Miên mà trước kia có nhờ sự cứu trợ của người Việt nói trên chắc họ cũng sẵn lòng giúp đỡ lại.

Thế là việc nghĩa cứ lan rộng mãi không biết đến bao giờ hết mà chính đương sự cũng không ngờ được.

105. BÁN VÕNG KHỎI CỘNG NGHIỆP

"Chỉ gạt đầu cũng đủ tai ương,

Chẳng đợi đến chủ trương mới tội". (TS)

Hai câu trên nói về cộng nghiệp do sự đồng tình trong việc làm hung ác của kẻ khác. Cũng có trường hợp đặt sai quan điểm về cộng nghiệp khiến ta không dám làm việc nghĩa. Như thấy người hung lâm nạn, không giúp đỡ, vì sợ sau khi tai qua nạn khỏi, người ấy lại sát hại vô số sinh vật để ăn, làm điều bất lương để sống, rồi ta phải chịu chung tội ác ấy sao?

Chuyện thế này:

Có đạo bác Hai bán dao mác. nhiều anh em cư sĩ cho việc làm ăn ấy phải bị cộng nghiệp sát sanh với những người dùng đồ bén của mình, nên đề nghị khuyên bác: "Bán võng khỏi bị cộng nghiệp".

Bác nói:

Thôi đi! Dao của tôi ảnh hưởng tới đâu tôi biết. Còn nắm vắt vẻo đang đưa trên võng rồi suy nghĩ trăm mưu nghìn kế biết đâu mà tôi chia cho xiết!

Lần khác, ghé nhà người quen, họ cũng chỉ trích việc bán dao búa là bị cộng nghiệp với kẻ ác. Tình cờ có ông bạn, chuyên hốt thuốc miễn phí đi đến. Bác vợ ngay ông ấy và nói:

"Ông này tội lớn nhất nè!"

Ông ta chưng hửng hỏi:

"Sao vậy?"

Bác bảo:

"Đức Thầy nói: "Một trăm mới được ôi thôi mười người". Tức 100 người chỉ có 10 người tốt thôi, còn lại toàn là thứ dữ! Anh hốt thuốc giúp người ta mạnh giỏi họ làm hung ác cả đời biết bao nhiêu tội lỗi, anh chia với họ cũng đủ chết luôn!

Ông cười xòa.

106. CÓ TRONG CÓ NGOÀI

Tề Thiên Tiểu Thánh (HẬU TÂY DU KÝ) đánh với một đứa bé suốt ba ngày bất phân thắng bại. Đứa nhỏ có 72 cái vòng phép trói người. 71 vòng đã quăng lên thi triển thần thông, Tiểu Thánh né tránhh dễ dàng. Hôm nay chỉ còn cái vòng chót, thu hết tàng lực tung lên. Tiểu Thánh cười khẩy nhảy sang bên để tránhh. Lạ thay cái vòng ấy vẫn chụp được và xiết thúc ké Tiểu Thánh lại. Túng cùngh, Tiểu Thánh bèn cân đầu vắn đến chỗ của Thái Thượng Lão Quân đang đốt lò Bát quái luyện linh đơn. Tới nơi Tiểu Thánh lớn tiếng:

Ông thợ rèn ơi! Chặt dùm cái khoen sắt này cho tôi!

Con khi quen tánh xấu xược! Lão quân cười nói. Mi biết mấy ngày rày mi đánh với ai đấy không?

Không biết, nhưng thắng nhãi ấy rất lợi hại!

Nó là "Tạo nhi" tức "Trời Con" đó!

Hèn chi thua nó cũng phải! Ủa, mà sao bỗng dưng cái vòng tự rớt ra rồi?

Lão quân nghiêm giọng:

72 cái vòng ấy tượng trưng cho các tánh xấu đăm mê của con người như: danh, lợi, tình, ăn, ngủ, ganh, ghét, v.v... Cái vòng sau cùng này là vòng "Háo thắng". Nhà người tránhh né dễ dàng các vòng kia, nhưng vì lòng háo thắng của người quá lớn nên vòng háo thắng này mới trói người được. Nay nghe đứa bé ấy là "Tạo Nhi", người nhận mình thua là phải, lòng háo thắng đã hết vòng háo thắng tự nhiên tháo ra.

Cũng như trên, chuyện "Trong có ngoài mới có" dưới đây là chuyện vui hàm ý cảnh giác ta nên tế tâm xét nét những lỗi lầm nhỏ nhặt, sâu kín trong lòng mình, chớ đổ thừa do ngoại cảnh!

Có cư sĩ hoài nghi hỏi:

Có cảnh giới Niết Bàn riêng biệt ở đâu đó cho người tu chứng đến đó an dưỡng hay là chỉ có Niết Bàn tự tâm mà thôi! Khi tâm mình đạt đến một trạng thái bình an nào đó gọi là Niết Bàn bất sinh, bất diệt hử bác?

Bác nghĩ, nếu nói có cảnh giới Niết Bàn thì làm sao mình chứng. Nếu nói không có, sợ sai với Kinh sách, nên bác nói:

"Hễ trong có thì ngoài có; trong không thì ngoài không".

Nó đồng ý.

Nhân đây bác nhắc lại, chuyện bác viết về nàng Ma Đăng Già và ông A Nan.

Trong chuyện có đoạn: Nàng Ma Đăng Già vì quá yêu ông A Nan và tuyệt vọng đến đau tương tư!

Mẹ nàng thương con nên đánh liều, mượn một thầy chú thuật (thầy bùa) làm phép cho A Nan thương con bà!

Một hôm, A Nan đi khất thực ngang nhà Ma Đăng Già.

Đoạn này bác Hai viết: "Không biết phải do sự linh thiêng của phù chú chẳng? Mà Ma Đăng Già giơ tay ngoắt ông, ông riu riu vào nhà nàng.

Một đứa cháu đọc đến đoạn này thắc mắc hỏi:

Tại sao bác không nói "Do sự linh thiêng của phù chú mà lại để câu nghi vấn như vậy?"

Bác nói:

Trong phạm vi siêu hình, mình khẳng định là không đúng. Mà sự thật, cái gì cũng phải "có trong cũng có ngoài". Giữa ông A Nan và Ma Đăng Già có tiền kiếp từng là vợ chồng, yêu thương sâu đậm! Biết đâu tình xa xưa còn chút vẫn vương! Chẳng phải do sự linh thiêng của phù chú không đâu!

107. NHẬN ĐƯỢC CÁI NGU

"Biết lắm, lắm đã khỏi mình,

Như ngoài hình mới biết hình tròn vuông".

Khỏi phải tìm kiếm cái khôn, chỉ nhận được cái ngu của mình là khôn rồi vậy!

"Rángg nhận được cái ngu" là câu trả lời cho một người bạn hỏi:

Tu là làm sao?

Với cả một bồ đầy cao ngạo tự mãn!

Câu hỏi này của người quen với Bác. Anh này học thức khá mà tánh hơi cao ngạo. Bác trả lời:

Tôi tu là rángg nhận ra cái ngu của mình!

Ông bạn không nói gì, không biết ông có hài lòng chẳng? Tuy nhiên, trên thực tế mỗi ngày qua mà mình nhận thấy mình ngu thêm một chút là có tiến bộ.

"Biết được cái ngu là đã khôn vậy!"

108. CON NGƯỜI TỪ Đâu ĐẾN...?

Quá khứ đã qua rồi. Tương lai chưa đến. Chỉ có giây phút hiện tại là thật hữu. Chúng ta chỉ kiểm soát mình trong giây phút hiện tại này và chịu trách nhiệm về việc sử dụng giây phút ấy, trong việc thiện hay ác.

Ngoài ra các việc đàm huyền, luận diệu chỉ dành khi rảnh rỗi lúc trà dư tửu hậu.

Câu chuyện như sau:

Một số anh em cư sĩ ở Cái Dầu làm trong nhà thuốc nam, lúc rảnh việc hay thảo luận đạo lý. Hôm đó bàn về đề tài: "Con người từ đâu đến, chết rồi về đâu?"

Người bàn thế này kẻ luận thế nọ vẫn chưa ngã ngũ.

Trong nhóm có một chú bị bệnh tâm thần nhẹ, hiền lành và hay đến làm công quả ở phòng thuốc nam miễn phí. Trong cuộc thảo luận trên, mọi người phát biểu xong xoay qua chỉ chú em "mad" ấy hỏi:

"Còn đệ ý kiến ra sao Con người từ đâu đến, chết rồi về đâu? "

Chú ta tỉnh bơ đứng dậy nói gọn gàng:

Trước khi chết, má tôi bảo: "Con ở lại rángg lo tu hiền tạo phúc đức nghe con!"

Nghe câu trả lời trớt lớt ngoài đề ai cũng ôm bụng cười.

Đứa cháu kể chuyện trên cho Bác nghe xong, nó hỏi:

"Thằng mad đó nói như vậy, Bác thấy sao?"

Nó "mad" nên nói đâm lao chứ sao. Có điều Bác rất chịu câu nói đó.

Dạ, con cũng rất thích câu đó!

Lúc bấy giờ cũng có cháu cư sĩ nghe chuyện trên chen vô bình luận.

Trời! Ông Thiển Sư nào nhập xác cho thằng mad nói một câu nghe đã quá!

Con người từ đâu đến, chết đi về đâu? Việc ấy quá xa vời. Điều cần yếu là

mình làm được những gì có ý nghĩa trong cuộc sống hiện tại.

109. MÃI MONG CÁI KHÔNG CÓ

"Cái tuyệt vời là những cái mà ta chưa có.

Khi đã có thì nó trở thành tầm thường!"

Đó là tâm lý chung của mọi người. Thế nên ta luôn thờ ơ dể dặt lên hạnh phúc sẵn có, để mong tìm cái ngoài tầm tay. Do đó hạnh phúc trở thành là đường đi không đến. Vì ta không biết dừng lại để hưởng, mà cứ đẩy mãi nó vào tương lai xa tít. Có người đánh xe thấy con ngựa mình già yếu, bèn treo bó cỏ non trước đầu ngựa để nung đúc nó cố gắng lên. Nhưng mãi mãi bó cỏ vẫn còn xa cách. Cuối cùng nó ngã quỵ mà bó cỏ vẫn ở phía trước!

Hạnh phúc đòi hỏi ta phải nhận được nó, biết hưởng và bồi dưỡng cho nó được dài lâu.

Thờ ơ với hạnh phúc bên mình, khi nó ra đi rồi cái gì còn lại? Thế là ta mất đi tất cả!

"Mãi mong cái không có" là con đường ảo vọng nói trên mà ta vô tình tự chọn, để rồi ngày kia phải buồn than hối tiếc lúc buông tay!!!

"MÃI MONG CÁI KHÔNG CÓ" là tựa câu chuyện kể sau đây:

Có cháu gái than phiền với bác:

Trong nhà con cũng có tương đối đủ đồ hết, thế mà ba má con không bao giờ thỏa thích khen cái này tốt, cái kia đẹp... mà bà cứ đòi hỏi cái chưa có không hà! Nào là mình còn thiếu quạt trần, ti vi màu, tủ lạnh, v.v... Còn cái sẵn có bà không hề nhắc tới!

Nghe xong bác cười:

Mãi mong cái không có. Cái không có đã là không có rồi, cái có cũng mất luôn! Bởi không nghĩ đến nó thì cũng như không có vậy!

110. HỌC CÁI HAY

Người xưa khuyên ta nên học hỏi bằng cách xét lại mình. Thấy cái hay của người, nên xét coi mình có được như thế không mà cố gắng làm theo.

Thấy cái dở cái xấu của người, nên xét mình có phạm phải như người không, để cố chữa bỏ.

Học như thế ta được rất nhiều lợi ích. Lại nữa, đối tượng mà mình ngắm để soi gương có tốt hay xấu, chánh hay tà không quan ngại gì đến mình cả.

Gặp người có ít việc hay, hoặc vài điều dở ta không vì đó mà chấp nhận hay phủ nhận tất cả việc nói làm của họ. Ta chỉ rút tía những gì có lợi để vun bồi trí tuệ và đức hạnh cho mình thôi.

Và đây câu chuyện HỌC CÁI HAY:

Có người nhờ bác hai phê bình xem sư cô Thanh Hải chánh hay tà, những điều cô nói đúng hay sai.

Bác nói:

Người ta thông minh hơn bác quá mà phê bình gì nổi. Mà thôi đi! Cái gì hay của người thì mình học để làm giàu cho kiến thức. Cái gì dở cũng là bài học để ta tránh phạm lỗi ấy. Chứ mình có đi theo làm đệ tử người sao mà liệu lượng chánh tà!

Dụ như, thấy nhà ai trang trí đẹp mắt mình để ý, rồi tùy khả năng về trang trí nhà mình. Chứ đâu phải thấy nhà sang trọng rồi xin vào ở đợ mà phải hỏi xem ông chủ nhà đó tốt hay xấu?

Hãy như con ong hút các thứ mật hoa về luyện thành "Mật ong". Học như thế, tâm hồn ta càng ngày càng phong phú thêm lên.

111. NHỔ RẰNG TỘI KHÔNG ?

Có câu tư tưởng: "Sợ tội là chi? Hay đó chính là cái tội?"

Người lương thiện phải biết sợ tội lỗi để tránh những việc làm có phương hại đến mình và người. Đó là điều rất tốt đẹp. Sao lại bảo sợ tội chính là cái tội? Bất cứ việc gì thái quá hoặc không hợp thời cơ đều bị phản ảnh ngược lại cả. "Câu chuyện nhổ răng tội không?" ngăn ngủi, dí dỏm đã nói lên cái nghịch lý của lòng tốt đặt sai định hướng. Nhắc ta nên có tầm nhìn rộng rãi chính xác hơn về những lời khuyên dạy của người xưa.

"Thân thể phát phú thọ ư phụ mẫu"...

Câu chuyện xảy ra như sau:

Có bà già hiền lành chân thật lắm. Bà nghĩ cái thân này do cha mẹ sinh thành, sinh sao để vậy không dám sửa đổi thêm bớt. Bà còn cái răng lung lay, ê nhức muốn nhổ mà sợ tội. Một hôm gặp bác bà hỏi:

Chú Hai! Nhổ răng có tội không chú?

Bác cười nói:

Tội mà ít, còn để vậy tội nhiều hơn!

Bà giật mình hỏi:

Sao vậy chú?

Nhổ có đau một chốc là hết. Còn để vậy đau nhức lâu ngày tội cho cái thân nhiều hơn! Bác trả lời.

112. MONG GẶP PHẬT

Làm sao tìm gặp người mà mình không biết tí gì về họ cả?

Dù người ấy ở ngay trước mặt hay sống chung với mình, mình cũng chẳng gặp. Vì gặp mà không biết cầm bằng cũng như không.

Chuyện "MONG GẶP PHẬT" dưới đây nói lên cái mâu thuẫn trở trêu buồn cười của kẻ mong cầu.

Cũng bà Ba thật thà kia hỏi thêm:

Chú Hai! Tôi tu sở nguyện mong gặp Phật, chú nhắm coi tôi gặp Phật được không?

Bà nghĩ như là Bác có huệ vậy. Bác cười hỏi:

Mà bà biết Phật ra làm sao không?

Dạ không biết!

Không biết làm sao mà gặp. Biết đâu chừng hồi mai này đi chợ, chen vô chỗ đông, bà lấn Phật chúi nhủi mà không hay đó à!

113. RÈN SỚM

Trong câu chuyện "rèn sớm" này, tác giả phân tích ảnh hưởng sai biệt của thời gian đối với vật dụng và trí đức... Vật dụng thuộc về vật chất, bị thời gian làm suy hoại. Trái lại, tài năng và trí tuệ thì thời gian lại giúp tăng trưởng thêm lên. Để giải nghi cho người bạn đối với câu giảng:

"Khuyên người rèn sớm thì xài lâu hư."

Tác giả đề cập câu chuyện sau đây:

Có chú em hỏi Bác:

Trong Giảng có câu: "Khuyên người rèn sớm thì xài lâu hư." Mà tôi thấy dao

mác, cái nào ra lò trước thì cùn lự trước chứ?

Ừ! Rèn dao búa thì vậy, rèn trước thì cùn trước. Còn về tài đức trí tuệ không phải như thế. Dụ như chú năm nay đã 60 tuổi mà còn lái honda được là nhờ tập rèn thuở trước. Nếu chưa biết lái thì giờ không tập được rồi!

Rèn sớm thì xài lâu hư là vậy.

114. ĐỂ CHA MẸ GIÀ KHÔNG CẢM THẤY SỐNG THỪA

"Hiếu là tôn kính,
Thảo là bảo dưỡng."

Người xưa có nói: "Nuôi cha mẹ mà thiếu lòng tôn kính thì lấy gì phân biệt với nuôi gia súc?".

Thế nên người con hiếu, ngoài việc nuôi cha mẹ được ấm no, còn phải ôn dưỡng tâm hồn cha mẹ nữa!

Câu chuyện "Để cha mẹ già không cảm thấy sống thừa!" Nói lên một vài chi tiết nhỏ nhặt của người con hiếu.

Có chú nông dân ở Phú Tân, tay nghề về nông nghiệp rất cao. Chú làm ruộng rẫy ít khi bị thất bại. Tuy vậy, mỗi khi sửa soạn làm mùa là chú hay hỏi ý và bàn bạc với cha, dù ông đã ngoại bát tuần rồi. Muốn đổi giống lúa khác, mua bán lúa, cày sạ, xuống giống, nhứt nhứt chuyện gì chú cũng thỉnh ý cha. Hỏi ý, thảo luận vậy chớ ít khi làm y theo. Vì các cụ đầu theo kịp với thời đại khoa học kỹ thuật tiên tiến như ngày nay.

Sở dĩ chú làm thế để cha mẹ già vui, vì cảm thấy mình còn có chút quyền hạn và hữu dụng đối với con cháu. Đó là lòng hiếu thảo của người con nuôi thân cha mẹ mà còn lo nuôi dưỡng cả tinh thần cha mẹ nữa.

Dẫu rằng kiến thức của các cụ già đã lạc hậu, nhưng nếu con cái đối xử lạnh nhạt, phũ phàng khiến các cụ tủi thân!

Có nhiều người đang cùng nhau bàn bạc chuyện làm ăn, cha hay mẹ già chen vô hỏi: "Bây bàn tính cái gì đó!" Lại vô tình gạt ngang: "(ông hay bà) biết gì mà hỏi vô!" Thái độ ấy khiến cha mẹ tự thấy mình đối với gia đình là một kẻ vô dụng, sống thừa, do đó buồn thân tủi phận lắm!

"Người con có lòng hiếu nên để chút lưu tâm!"

Người xưa có lẽ đã nếm phải vị đắng của tuổi già nên thốt lên lời than thân trách phận: "Đa thọ đa nhục" (tuổi già là một cái nhục).

115. ÍT KINH SÁCH NÊN ÍT "MAD"

Các bậc Thánh hiền viết sách răn đời hoặc lời dạy của các Ngài, kẻ thừa kế sưu tập lại thành kinh sách lưu để đến ngày nay.

Những điều các Ngài dạy ra đều tùy theo phong tục, tập quán, trình độ và hoàn cảnh xã hội địa phương lúc bấy giờ mà chỉ cho dân biết đạo lý ở đời: "Tùy phong hóa dân sanh phù hạp". (SG).

Ngày nay phương tiện giao thông rất tiện lợi. Người ta có thể góp nhặt các kinh sách đạo đức, triết học, khoa học... khắp đông tây, kim cổ để nghiên cứu học tập. Dĩ nhiên phải có những phương pháp, những triết lý, ý thức hệ sai khác, đối chọi nhau.

Riêng trong lãnh vực Phật Giáo, lắm khi ta vừa gặp được vài điều mới lạ hay ho trong kinh sách liền cho đó là chơn lý tuyệt vời, vội đem ra phổ biến. Do đó thường đụng phải những ý kiến nghịch nhau. Kẻ đề cao pháp môn này, người ca ngợi hạnh tu kia, cãi nhau "sanh tử" chẳng hề ngã ngũ. Khách bàng quan nghe cũng muốn điên đầu!

"Bàn với luận đặng coi chơn lý".

Điều đó rất tốt, nhưng bàn luận để tranh hơn, bảo thủ ý kiến mình, để giành lấy phần thắng chỉ luống công vô bổ. Và cãi riết thành như "khùng cả đám".

Người xưa đã sớm cảnh cáo:

"Tân tín ư thư, bất như vô thư".

Mẩu chuyện Ít kinh sách nên ít "mad" sau đây là lời nhắc nhở với nhau:

Có chú em thấy mấy vị cư sĩ, hễ gặp nhau thường bàn cãi về đạo lý sôi nổi, có lúc nổi sùng lên cự lộn nhau nữa. Chú ấy gặp Bác Hai mới hỏi:

Anh Hai, hồi anh còn trẻ mới tu, lúc ấy người tu có hay cãi nhau như bây giờ không?

Bác nói:

Có, mà ít hơn! Vì hồi đó ít kinh sách nên ít "mad"; còn bây giờ kinh sách quá nhiều thứ, nên "mad" nhiều!

116. ĐỪNG KHUYÊN !

"Lời nói không mất tiền mua,

Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau." (CD).

Lời khuyên can nhau nếu không đúng lúc, đúng chỗ, đúng người thì cầm bằng lời thóa mạ, xỉ vả. Không khuyên can ai điều gì hết, tình người đến thế thì nhạt nhẽo quá đi!

Câu chuyện "Đừng khuyên" nói lên nỗi e ngại và dè dặt ấy!

Có mấy chú thanh niên cư sĩ tu chung nhau trong một Phủ Thờ rộng rãi yên tĩnh lắm. Một hôm, một trong số mấy chú gặp Bác Hai, và hỏi:

Sống chung nhau để tu tập, làm sao khỏi đụng chạm, phiền hà nhau hử Bác? Muốn cho êm đẹp thì đừng có khuyên! Bác nói.

Như vậy, bạn mình có làm điều gì sai trái, sắp sa ngã chẳng hạn, mình cũng mặc kệ sao?

Bác trả lời:

Nếu mình chưa đủ đức độ, chưa sành tâm lý, tốt hơn đừng khuyên. Muốn khuyên bạn phải biết rõ trình độ, tánh tình và mức độ thân mật giữa mình và người bạn đến đâu rồi sẽ quyết định nên khuyên can hay không, và nên nói gần hay xa, nói nhiều hay ít. Bằng không hiểu được vậy, nếu khuyên can, sẽ mất bạn và mất lời nữa! Dù lời lẽ cháu khuyên có đúng cách mấy bạn cháu cũng chỉ nghe rằng: "Mầy hư quá, tệ quá, không bằng tao! Mầy xem có phải tao khôn hơn mày hôn?" Mặc dù cháu chưa bao giờ nói lời ấy.

Cháu ấy ngẫm nghĩ một chốc rồi gục gật đầu: "Chắc vậy!"

117. CÒN QUÁ ÍT

Trước sức tấn công mãnh liệt của địch thủ, người võ sĩ Nhu đạo không bao giờ tránh đỡ mà chỉ nhẹ lách. Thế là bao nhiêu thần công lực của địch thủ rơi vào khoảng trống không, vô tác dụng.

Về mặt tâm lý thì hơi khác. Bác Hai nhận tất cả sự bôi bác nói xấu mình, lại cho là "nhơn tay". Nói chưa thấm vào đâu cái tệ mà mình đã có.

Lỗi nhận tội nửa hư nửa thật làm xoa dịu sự căng thẳng giữa nhau và đồng thời vô hiệu hóa tác dụng những lời phê phán "cay nghiệt" của kẻ không ưa.

Đó là ý nghĩa của câu chuyện CÒN QUÁ ÍT sau đây:

Có người quen mách lại, ai đó phê bình, nói xấu Bác Hai đủ điều... Kể xong hỏi Bác:

Người ta nói xấu anh như vậy, có đúng không?

Bác nói:

Cũng may, họ nói đó hãy còn quá ít. Chứ nếu họ biết cái tệ của tôi như tôi tự biết mình, thì còn có nước độn thổ bỏ xứ luôn!

118. NHƯ MÙ ĐI ĐÊM

Người Trung Hoa hay có lối nói mạnh mẽ khẳng định điều gì đó, như: "Manh như kị hạt mã, bán dạ lâm thâm trì." (Người mù cưỡi ngựa đui, nửa đêm đến gần giếng sâu). Ý nói kẻ liều lĩnh không hiểu biết lợi hại, lại làm những việc nguy hiểm một cách mù quáng thì tai họa khó tránh khỏi!

Thực tế mù đi đêm khó hơn đi ngày nhiều! Nhất là đường chưa quen thuộc. Dưới đây ta được rõ điều ấy do một người mù tự thuật, qua lời kể của Bác Hai:

Một hôm các em cháu bàn luận Sám Giảng. Có cháu nói trong Giảng có câu: "Chữ sang danh vọng như mù đi đêm." Đó là một lối nói, chứ mù đi đêm hay ngày gì cũng tối đen như nhau vậy thôi!

Có cháu cư sĩ mù lên tiếng:

Không phải vậy đâu! Mù đi đêm khó hơn ban ngày nhiều lắm. Đi ban ngày nghe tiếng động trong xóm, tiếng ồn ào chợ búa, trường học v.v... mình đoán định được. Với lại đường sá quanh co có cầu kỳ vậy mà dễ nhận lối đi hơn đường thẳng. Nhất là đi đêm khuya vắng, trời lại mưa rì rả, đường bằng phẳng, trong xóm lặng trang không có tiếng động, mình cảm thấy chơi vơi mờ mịt, không biết đây là đâu cả! Thế nên mù đi đêm khó hơn ban ngày! Ai nấy cùng cười thông cảm và nhận thêm một bài học thực tế mà bấy lâu mình không rõ.

119. DỨT KHOÁT NƠI LÒNG

Bác Hai kể:

Thuở ấy tôi độ 16 tuổi. Một hôm bà má đang trò chuyện với khách. Em gái tôi đến bên bà năn nỉ đòi cái kéo đặng cắt đồ chơi. Bận tiếp khách, bà làm lơ bỏ qua. Em tôi cứ vật vát áo của bà và đòi hỏi mãi. Giận quá bà đập tay xuống bàn rút cây thước giơ lên dọa đánh, miệng la mắng: "Có khách mà mầy làm lu bu, kéo dao gì? Tao đập chết bây giờ!" Vừa làm dữ, vừa dẫn cái rổ may xóc xóc lên. Tưởng làm gì dữ lắm, không ngờ bà lục kiếm cái kéo đưa cho con.

Tôi thở phào nhẹ nhõm. Tôi thương em lắm, sợ bà má đánh em. Lúc bà giơ thước lên, tôi định bụng để bà đánh một cái cho bớt giận là nhảy lại bế em chạy.

Trái lại, em tôi nó tỉnh bơ, chỉ hơi rụt đầu một chút khi má dọa đánh. Tuy mới 3 tuổi đầu nhưng nó thấy rõ tâm lý của bà. Nó biết bà cứng nó lắm, không đánh đâu! Và nếu cố lý đòi hỏi rốt cùng nó sẽ được thỏa mãn yêu cầu.

Chuyện trên cho thấy điểm cốt yếu nằm trong tâm, còn cử chỉ "hì hờ" bên ngoài không thành vấn đề. Em tôi còn bé bỏng nhưng nó cảm thông được mức độ yêu thương của tình mẫu tử. Còn tôi là con ghẻ nên không bắt được tần số ấy!

Chuyện "Dứt khoát nơi lòng" dưới đây cũng tương tự. Tác giả khuyên đương sự hãy soi rọi lại tận từng sâu thẳm của tâm hồn, để nhận rõ lý do mà đối tượng cứ theo đuổi mãi, mặc dù mình đã lạnh lùng từ chối. Và đồng thời cũng

tự biết cách hoán cải sự việc. Và đây là câu chuyện:

Có cô cư sĩ, bị một thanh niên đeo đuổi hoài! Bút rút quá cô hỏi Bác Hai, cách đối xử sao cho người ta khỏi theo quấy nữa! Bác đáp:

Hãy dứt khoát nơi lòng mình, tức người ta không theo nữa! Bác có người bạn, bị cô vợ ghen quá xá! Vợ chồng đánh lộn gây gỗ liên miên. Chán quá anh định bỏ vợ. Khi đã hạ quyết tâm, anh đối xử với vợ thật ngọt ngào, có tiền đưa hết cho vợ, bảo sắm sửa quần áo, nữ trang v.v... Thế mà chị vợ lại sợ anh bỏ. Và rốt cuộc họ chia tay thật!

Nếu mình đã dứt khoát nơi lòng, thì dù đối xử ngọt ngào như đường người ta cũng biết không có hy vọng gì. Còn lòng mình chưa dứt hẳn, dù có chửi họ, họ cũng theo đuổi mãi.

120. TU SAO KHỎI SÓNG GIÓ

Gió không dụ giọng với cây sồi vĩ đại. Sở dĩ nó không ngã rạp như lao sậy vì cành to, thân rắn và rễ sâu. Nhờ thế nó đủ sức đương đầu với bao mưa gió phủ phàng.

Có ai bình lặng được phong ba cho thuyền ra khơi êm ả!

Có ai dẹp phá hết gốc gai cho đoàn thám hiểm lội suối, trèo non khỏi chồn bước phiêu lưu.

Ước mong của vị cư sĩ hỏi: "Tu sao khỏi sóng gió" sẽ không bao giờ có được. Chỉ còn cách tự trui rèn nhẫn lực, gan lì chịu đựng với các thử thách gian lao thôi.

Mời quý vị theo dõi mẫu chuyện đối đáp sau đây:

Bác đến chơi nhà chú em làm thợ mộc. Chú ấy mở lời:

Lâu quá mới gặp Bác. Nhờ Bác chỉ cách tu sao cho khỏi bị sóng gió?

Bác nói:

Chú làm thợ mộc đóng ghe mà không biết sao? Đóng loại ghe đi sông, biển phải liệu lượng làm hầm lỏa, mui liền hoặc lên be gió cao để chịu đựng với sóng gió, chứ làm thế nào ngăn được biển trời đừng nổi phong ba! Người tu cũng vậy, phải mặc áo giáp nhẫn nhục để lướt qua những thử thách, những va chạm với đời, chứ làm sao cấm cản không cho thiên hạ gây sự với mình! Được vậy mình sẽ thấy yên tâm và chướng ngại sẽ giúp mình trưởng thành trên đường tu tiến!

121. CÁI BÚT RÚT !

"Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu,

Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ?" (Kiều)

Muốn xóa tan cái buồn phiền bút rút, phải tìm hiểu chính xác coi nó nằm ở đâu. Bấy giờ ta mới xua đuổi nó được. Ngược lại, nếu không rõ nguyên lai thì các việc chống đối ngoại tại chỉ là "Đau nam chữa bắc" nào có kết quả gì!

Chuyện "CÁI BÚT RÚT" dưới đây nêu rõ tình cảnh ấy:

Có lần đi xe từ Long Xuyên lên Năng Gù, Bác phải ngồi chung băng với hai thằng thanh niên say rượu. Một thằng còn hơi tỉnh dịu thằng bí tỉ. Xe chật mà nó ngồi chàng hàng không chút khiêm tốn. Lại hể xe vượt tới nó ngã qua, xe thẳng, nó nhào lại, chúi vào người mình. Hơi rượu xông nồng nặc! Bác bút rút quá, nhưng thấy thằng bạn nó ngồi ôm và hết lòng nâng đỡ nó, Bác chợt thấy cái bút rút nằm ở trong lòng ưa ghét của mình chứ không phải ở thằng say. Nếu cái bực dọc ở nơi thằng say, sao bạn nó ôm dịu nó được!

Nghĩ vậy, Bác đổi quan niệm, xem nó như cháu ruột mình tự nhiên sự bút rút

tiêu tan!

122. KHỎI THEO HÒA HẢO

Có một thi sĩ vốn là con chiên ngoan đạo, làm một bài thi "Tìm Chúa".

... Tôi tìm Chúa bấy lâu không gặp

Tôi gọi Chúa, Chúa không đáp lời.

Tôi quay lại với người anh em,

Tôi gặp Chúa trong tất cả...

Từ lâu sống trong đau khổ, thi sĩ tìm Chúa trên trời mong được chở che. Sau cùng anh nhận ra:

"Thiên Chúa là tình thương và Chúa đang ngự trong lòng người."

Thầy Nhất Hạnh cũng từng nói Thầy gặp nhiều Phật tử chưa hề biết đến Phật. Thầy muốn nói những ai sống đúng tinh thần giác ngộ, từ bi thì họ là Phật tử rồi.

Đức Phật bảo: "Ta rất vui khi thấy đệ tử Ta lo làm lợi ích cho quần sanh, dù vị ấy không hề nghĩ đến ta."

Là tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, chúng ta từng được nghe lời dạy của Tôn Sư...

"Làm thế nào phát hiện được những đức tánh cao cả và thực hành trên thực tế bằng mọi biện pháp để đem lại cái phước lợi cho toàn thể chúng sanh..."

Đứng trên bình diện này mà nhìn, ta sẽ thấy biết bao nhiêu là tín đồ PGHH khắp trên thế giới, dù những người ấy không biết gì về đạo PGHH cả. Và câu Sám Giảng... "Khắp bốn biển liên giây Hòa Hảo." Rất có thể tin và giải thích được.

Câu chuyện "KHỎI THEO HÒA HẢO" dưới đây nói lên tinh thần cởi mở hòa vui trong việc đặt sự lợi ích xã hội lên trên cả tường rào của ý thức hệ lẫn giáo điều:

Hồi mấy năm mới hòa bình, nhà nước phát động phong trào thủy lợi rất mạnh. Mấy anh em cư sĩ ở chùa Bình Thủy tận lực đóng góp công và của trong việc đào kinh đắp lộ. Sau khi hoàn thành tốt công tác ấy, Ủy Ban Xã tổ chức tiệc liên hoan. Ông Bí Thư xã muốn khích lệ và ngợi anh em ở chùa nên nói đùa với vị đại diện trong chùa.

Chú Ba à! Tôi rất thích tinh thần xã hội của anh em quá. Tôi cũng muốn theo Hòa Hảo được hôn chú?

Chú Ba ấy đáp:

Thưa ông Bí Thư, theo ý tôi thì ông khỏi theo Hòa Hảo. Ông chỉ cần làm theo lời Bác dạy: "Trung với nước, hiếu với dân" thì ông cũng là Hòa Hảo rồi. Còn chúng tôi lo đền đáp Tứ ân, làm tròn nhân đạo theo lời Đức Thầy tôi dạy thì chúng tôi cũng là người Cách Mạng rồi.

Câu đáp rất dung hòa, ai cũng hài lòng.

123. TRẺ CON NÓI CÓ ĐÚNG ?

Có nhà hiền triết nói: "Tôi treo tấm bảng ghi: "Ai vào nhà tôi, xin hãy bỏ các quan niệm truyền thống bên ngoài". Không một ai đến cả!"

Đành rằng chúng ta phải học hỏi những kiến thức, kinh nghiệm của người trước. Nhưng có phải chẳng, kiến thức quan niệm xưa đều đúng cả? Như quan niệm rằng: "Trẻ con luôn nói sự thật, dù có hại cho cha mẹ nó, nó cũng không hề biết đặt điều dối trá hay dấu diếm".

Câu chuyện "Trẻ con nói có đúng sự thật?" dưới đây là chuyện có thật. Tuy nó chưa đến nỗi gây đau thương cho đương sự nhưng cũng là một sự cảnh

giác. Chúng ta nên xét lại về những quan niệm được truyền thừa của xã hội, của người xưa. Và hãy buông bỏ đi truyền thống, quan niệm để nhìn thấu rõ sự thật.

Mời quý vị cùng theo dõi câu chuyện:

Có một lần chính Bác chứng kiến:

Em bé độ 3 tuổi, được ba mẹ cứng lắm! Làm cái khoen vàng 24K cho nó đeo.

Bữa nọ, con nhỏ lười xóm dụ cho ăn mặn và lột khoen của nó dấu đi.

Hay mất khoen vàng, cả nhà gạn hỏi bé. Nó ngẩn ngơ giây lâu rồi quả quyết:

"Dì Bảy con lấy! Dì lấy của con ở trong buồng đó!" Rồi nó quay sang nói với

Dì:

"Dì không trả con về méc ba cho coi!"

Dì Bảy nó đã tới giờ đi học. Vừa đi vừa than:

"Nếu không kiểm ra được chiếc khoen chắc bữa nay tôi phải bị đòn!"

Lát trưa, nhờ mấy đứa lười xóm làm chứng nên con nhỏ ăn cắp khoen phải trả lại.

Chuyện bình thường thôi, nhưng có điều chúng ta hay quan niệm rằng "Con nít nói là đúng sự thật" bây giờ nên XÉT LẠI!

124. VỪA VỚI LƯƠNG TÂM

"Biết sao cho toại lòng dân,

Kẻ ưa đạo đức, người cần vinh hoa"(SG).

Bởi nhu cầu riêng tư, người trông mưa, kẻ cần nắng. Trời còn không làm vừa lòng người!

Đứng về mặt thương mại cạnh tranh, người ta có cả 1001 mảnh khoe câu khách. Nhưng trên bình diện đạo đức tu hiền thì phải chào thua.

Mời quý vị nghe chuyện Mua bán làm sao vừa lòng tất cả khách hàng. Ở đây, tác giả không đề ra một phương cách nào cả, chỉ khuyên đương sự làm sao cho lương tâm không ray rứt mà thôi!

Câu chuyện bắt đầu như sau:

Có cháu kéo xe đẩy bán rau cải. Một hôm gặp Bác Hai hỏi:

Mình mua bán làm sao cho vừa lòng khách hàng được hở Bác?

Bác nói:

Vừa với lương tâm mình, chứ làm sao vừa với khách được. Khách hàng, cháu cho không họ cũng còn so bì chê khen và mất lòng như thường. Hồi trước, Bác bán củi trầm có hai cô mua mỗi người 5 tấc. Khi chất củi từ dưới đất lên dần trên thì dây dạt ra đến 7 tấc. Nghĩ cây nhà lá vườn nên Bác cho luôn. Cô mua trước lấy củi xong. Bác rút dây lại cho đúng 5 tấc. Khi chất củi dây cũng giãn ra đến 6 tấc. Bác cũng kệ, cho luôn! Thế mà cô sau lại không chịu và nói: "Ít hơn cái trước!" Bác hỏi: "Cô mua mấy tấc?" "5 tấc! Cô trả lời."

"Vậy đây là 6 tấc cô còn chưa chịu là sao?"

Cô ta lấy củi đi nhưng tức giận lắm!

Việc mua bán chỉ vừa với lương tâm mình thôi, khó mà vừa lòng tất cả khách hàng được.

125. NỀM THỬ MỘT LẦN

Sự tu thân chứng,

Nhi hậu tín chi!

Phàm việc gì cũng phải thân chứng sau mới tin.

"Đời là khổ nhưng khó học sông bằng lý thuyết".

Không có đứa trẻ nào tin nhận lửa là nóng, do sự dạy bảo của người lớn cả. Nhưng, bất câu bài học nào cũng có cái giá phải trả của nó. Có điều trả học phí đắt hay hời tùy theo khả năng của mỗi người.

Có thể nào học khỏi học phí?

Có! Học lóm ấy! Nhưng đòi hỏi học viên phải khá thông minh, chứ thường thì học lóm chắc không mấy được rành rẽ.

Chuyện "NÉM THỬ MỘT LẦN" sau đây nói lên cái tâm lý chung ấy.

Có cô ở Long Xuyên, lúc xuân thời quá khổ vì tình duyên! Do đó cô có ý định không lập gia đình cho các con, để khuyên bảo nó lo tu. Vì sợ chúng sẽ phải đau khổ như cô!

Bác Hai nghe vậy nên góp ý:

Bổn phận làm mẹ phải gầy dựng gia thất cho con cái. Còn việc khổ vui thì tự nó gánh chịu chứ đâu có cấm đoán nó như vậy được. Nhất là việc hôn nhân rất hệ trọng. Bác kể cho cô nghe:

"Hồi nhỏ tôi giữ em, tôi hay chơi đánh búng với mấy nhỏ lối xóm. Ngặt điều thằng em cứ bừa tới chụp cái đèn dầu hoài! Một tay tôi vừa xô nó, một tay tôi búng thường bị thua. Đẩy bé ra xa, búng được vài cái là nó bò tới rồi! Tức quá, tôi nghĩ ra một kế: "Tôi cầm tay nó ịn nhanh vào ống khói đèn một cái." Nóng quá, bé sợ! Sau đó, tôi đẩy nó vô đèn, nó rụt lùi lại không dám mó đến nữa."

"Hãy để nó ném thử một lần" cho nó biết.

Cô ấy nói:

Cái gì thì cho ném thử được, chứ chuyện tình duyên chồng vợ ném một lần là tiêu đời rồi!

Bác nói:

Tiêu thì tiêu, chứ trên trường đời chẳng thể học suông bằng lý thuyết được. Không lý do gì mà không cho con cái lập gia đình. Bởi đây là định luật thiên nhiên của Tạo Hóa.

Và rồi cuộc vì hoàn cảnh thúc đẩy cô cũng đành chịu gầy dựng gia thất cho các con thôi!

126. TU VẬY CÒN CHƯA THẤY GÌ !

Trong chốn Thiền môn có câu chuyện khá lý thú. Có bà lão hết lòng cung phụng cúng dường một vị sư tu hành ngót 20 năm. Một hôm bà bảo con gái mình vào liêu tỏ tình để thử thách sư. Sau đó cô gái trở về thuật lại với bà già rằng vị sư chỉ nói:

Khô mộc ý hàn nham

Tam đông vô noãn khí

Nghĩa: Cây khô dựa vào vách núi

Ba mùa đông không có hơi ấm.

Bà lão bực tức:

Uổng cơm gạo nuôi sư bấy lâu, tưởng sư sẽ thành Tiên, thành Phật, dè đâu thành gỗ đá.

Có số người theo hướng tu như thế. Họ cố diệt mất tình người, cắt lìa ân nghĩa, cho lòng rỗng rang vắng lặng. Chưa thấy những người không nghĩa, không ân, không tình, không cảm ấy có được chút niềm an lạc nào cho đời mình chẳng?

Mà tình cờ nghe vị cư sĩ ấy thốt lên một câu vừa tự hào cũng vừa than thở:

"Tu vậy còn chưa thấy gì!!!"

Đó cũng là tên câu chuyện kể dưới đây:

Có một cô rời quê nhà vào tu ở chùa mấy mươi năm rồi. Một hôm cô ốm nặng, nằm bệnh viện. Có chị bạn là cư sĩ thương tình đến chăm sóc giùm. Lúc cơn bệnh hoành hành, bệnh nhân đau đớn oằn oại, người bạn nuôi hộ xúc cảm rơi lệ! Bệnh nhân tuy bệnh làm xung chớ còn thấy biết.

Hôm sau khỏe lại bệnh nhân mới hỏi:

Hôm qua em thấy chị khóc hả?

Ừ! Thấy em đau khổ quá mà lại cô đơn không thân quyến giúp đỡ, chị xúc động nên khóc!

Chị tu lâu quá mà còn dở vậy! Em nha, mỗi lần về thăm nhà, mẹ mừng lắm, làm đồ ăn đủ thứ, cố cầm em ở lại thêm vào hôm, mà em không theo ý bà đâu! Hễ em nhất định 5 ngày là 5 ngày, 7 ngày là 7 ngày không thay đổi. Lúc đi, bà đưa tiễn đứng trông đến mút mắt. Vậy mà em quyết định đi là không bịn rịn gì cả! Tu vậy còn chưa thấy gì!

Chị bạn đáp:

Ừa! Tu vậy nên chưa thấy gì!

127. NHƯ LÀ LẦN CUỐI

"Tình thương đến lúc chia tay mới dò đúng chiều sâu của nó." (Khalil).

Lúc chia tay mà ta nghĩ cũng là lần cuối gặp nhau, sẽ rất nhẹ nhàng hòa dịu cảm thông.

Đặt mình trong trạng thái "Như là lần cuối" thì mọi việc từ tín ngưỡng chí đến hít thở, ăn uống, nói làm đều tuyệt vời êm ái. Nhìn cảnh vật tràn đượm nghĩa tình. Trần gian này vô cùng phong phú thắm tươi.

Như là lần cuối khiến ta sống trong vĩnh cửu, dịu dàng thân thiết ngay phút giây hiện tại; không sống nửa vời, thân ở đây mà hồn lạc lõng tận đâu đâu!

Và đây là chuyện NHƯ LÀ LẦN CUỐI:

Mấy cháu hỏi bác:

Mình cúng làm sao lòng được chí thành tha thiết đúng nghĩa của thời cúng?

Bác bảo:

Muốn được vậy, mỗi chiều cầm nhang lên hãy nghĩ: "Đây là lần cúng cuối cùng! Biết đâu đêm nay mình sẽ chết! Sáng cũng nghĩ biết đâu ngày nay mình gặp tai nạn gì đó phải lìa bỏ cõi đời!" Nếu nghĩ là lần cuối cùng thời cúng sẽ nghiêm trang tha thiết. Bởi cái gì là lần cuối cùng cũng đẹp cả. Dù như ăn cơm mà nghĩ đây là bữa cơm cuối cùng, bữa cơm ấy sẽ ngon tuyệt! Con người gặp nhau lần cuối sẽ đối xử nhau rất đẹp, sẵn sàng nhường nhịn tha thứ vì từ đây không còn gặp nhau nữa.

Và như vì lý do gì đó mình phải lìa xứ ra đi không bao giờ trở lại, lúc đó mình nhìn lần cuối từ mảnh vườn, nhà cửa, con đường chí đến cây cỏ, tất cả đều như có hồn, đều đẹp để thân thiết biết bao nhiêu!

Với cái nhìn ấy cõi đời này sẽ vô cùng phong phú!

128. THỜ LÀ HẠNH PHÚC

Sư Lương Khoan (Thiền sư Nhật Bản), có hôm đang trên đường về chỗ ở của mình. Ông móc trong túi ra một đồng tiền rồi ném xuống đất, rồi cúi lượm.

Lập đi, lập lại cử chỉ ấy mấy lần, rồi ông lẩm bẩm: "Mấy đứa trẻ bảo lượm được tiền khoái lắm! Thế mà có khoái gì đâu?" Vừa nói ông vừa tiếp tục ném tiền. Lần này ném hơi mạnh, đồng tiền trúng đá văng đâu mất. Ông vừa

kiếm vừa nói: "Chà, thế này thì bực thật!" Tìm hồi lâu, may sao gặp được, ông mừng rỡ xác nhận: "Lượm được tiền khoái thật!". Thông thường cái gì hiện hữu quá, đầy đủ quá, chúng ta xem thường nó, đến khi bị mất mát đi, ta mới thấy quý giá và hối tiếc thì đã quá muộn màng! Giả như, không may ta gặp rủi ro tổn thương tật nguyền, bây giờ ta mới ước ao sao mình đừng lành lặn như xưa thì hạnh phúc biết bao! Thế mà hiện tại mấy ai cảm thấy hạnh phúc vì mình đang lành mạnh? Câu chuyện "Thờ là hạnh phúc" nhắc nhở ta an hưởng hạnh phúc đang sẵn có, đừng bỏ qua uống phí biết bao và cái gì qua rồi e khó tìm lại được! Chuyện kể như sau:

Bác có người quen đi xe đò lên thành phố. Đến Cai Lậy, xe bị sự cố đâm xuống ruộng, lật chổng bánh lên trời. Ruộng cấy, nước không sâu lắm, nhưng xe bị lún xuống bùn, hành khách lúng túng trong xe. Nhờ nhóm thợ cấy gần đó ùa lại tiếp cứu. Những người cứu ra sau đều bị ngộp thở, bất tỉnh phải hô hấp nhân tạo. Riêng người bạn bác được kéo để nằm trên bãi cỏ, chưa kịp làm hô hấp. Anh nằm một hồi tự nhiên thở khi được một cái, anh nói: "Nó khỏe lạ thường, chưa từng có!" Anh nằm yên thật lâu để thở cho đã! Từ nhỏ đến giờ mình thở thoải mái mà không thấy nó quý và sung sướng như vậy! Nay mới cảm nhận được".

"Thờ là hạnh phúc" rồi!

Hạnh phúc không có giới hạn thực thể. Do quan niệm của mỗi người tự quy định nó như thế nào đó là hạnh phúc hay đau khổ. Đúng ra, thờ cũng là hạnh phúc rồi. Nhiều người bị lên cơn suyễn, thở khó nhọc vô cùng! Mình thờ thoải mái như vậy hạnh phúc biết bao!

129. NHƯ MỘT NGỌN ROİ

"Thọ tài như thọ tiến." Vì thọ nhưn tài ắt phải cứu nhưn tai, mà biết mình có kham nổi chăng?

Người xưa rất dè dặt trong việc thọ nhận tài vật của người khác tặng mình. Vì thông thường mỗi tặng phẩm đều có ngầm đặt điều kiện.

Người tu hành chơn thật hiền lành cũng được đồng đạo giúp đỡ về vật chất. Tuy không đòi hỏi sự thù đáp nhưng cũng ngầm khuyến khích tiến tu. Thế nên tác giả ví tặng phẩm ấy như một ngọn roi, bắt buộc con ngựa phóng tới, và câu chuyện như sau:

Bác xem tặng phẩm đến với mình, như ngọn roi quất vào mông ngựa, giục nó phải tiến lên! Bác không nghĩ tặng phẩm là một điểm phúc, hãnh diện, mà xem như động cơ thúc đẩy mình vươn lên thế nào cho xứng đáng với niềm tin yêu của người tặng.

Bác thường trình bày quan niệm trên và từ chối các quà biếu của em, cháu. Có lần một cháu mang giùm mấy mét vải của người quen gửi tặng bác. Bác không nhận nó nài nỉ mãi:

Lỡ rồi, mang trả tới trả lui mất công quá và người tặng cũng buồn nữa. Thôi bác ráng nhận một roi nữa đi!

Nghe nó nói có duyên bác nhận thêm một roi nữa! Mãi đến nay đã hai năm rồi cũng chưa có dịp cần dùng đến xấp vải ấy.

130. CHỚ LẦM NHÂN QUẢ

Kinh Sám Hối Cao Đài có đoạn nói về Nhân Quả trở trêu:

"Người làm phải có khi mắc nạn,
Kẻ lằng loàn đặng mạng giàu sang".

Trước cảnh trái ngang ấy khiến nhiều người hoài nghi Luật Nhân Quả, Kinh vẫn giải thích:

"Ấy là nợ trước còn mang
Duyên kia chưa dứt còn đang thưởng đền".

Đúng như thế:

"Nghiep chưa sạch đành câu khổ báo,
Nợ xong rồi ai bảo trả thêm?"

Tìm hiểu chính xác về lý Nhân Quả 3 đời cùng sự liên quan chằng chịt lẫn nhau giữa những nhân và quả ồ ạt đến cho mình để có đủ niềm tin sáng suốt gây dựng mùa vụ tới tốt đẹp hơn.

Câu chuyện CHỚ LẤY NHÂN NÀY ĐẮP QUA QUẢ KIA cùng nói lên ý nghĩa trên!

Có đứa cháu hỏi:

"Thưa bác, con thấy nhiều người tu chín chắn, công phu dày dặn sao hay gặp nhiều bệnh tật quá khổ. Ông chú con tu hiền tha thiết lắm mà sao bây giờ ông bị tai biến mạch máu, liệt nửa người! Sao lạ vậy Bác?"

Bác đáp:

Đừng lấy nhân này đấp qua quả kia lộn xộn, không đúng! Dụ như, ông nông dân A năm rồi làm ruộng nhiều, lúa dư cả ngàn gạ. Năm nay ông nghỉ làm, lo ăn nhậu trác táng. Thế mà cuối năm ông còn dư được vài trăm dạ. Không thể bảo rằng ông A nhờ ăn chơi phung phí nên có lúa dư.

Còn ông B năm rồi không canh tác gì hết. Năm nay túng thiếu nên rángg lo mướn ruộng thêm, tận lực cày cấy. Thế mà cuối năm ông phải vay lúa để ăn, vì mùa thu hoạch chưa đến! Ta không thể bảo tại ông B quá lo làm ruộng nên mới nghèo khó như vậy.

"Hãy xét câu nhân quả ba đời".

Người xưa có bảo:

"Muốn biết cái nhân đời trước nên xem sự thọ quả hiện tại".

"Muốn biết cái quả đời sau nên xem tạo nhân hiện tại".

Cổ tích Phật giáo có câu chuyện:

Một thanh niên nợ đến xin với vua Ba Tư Nặc để anh ta lãnh làm thịt dê cho trong Hoàng Cung dùng. Ở Ấn độ, nghề làm hàng thịt còn hạ tiện hơn giai cấp Nô lệ nữa. Vua hỏi:

Nhà người không có nghề gì khác để sinh sống sao, lại xin làm nghề ấy?

Anh ta đáp:

Tâu Bệ hạ! Tôi nhớ lại tiền kiếp tôi, làm hàng dê nên sanh lên cõi Trời được hưởng phước rất lâu. Mãn phước đầu thai xuống thế, tôi cũng làm hàng dê, và sau khi thác lại sanh lên cõi trời cao hơn và hưởng phước gấp đôi. Cứ như thế đã 6 lần lên xuống cõi trời và phước báo cũng tăng thêm mãi. Thế nên kiếp này tôi quyết theo nghiệp cũ để được sanh Thiên.

Vua nghe trái lý! Mà chả lẽ tên dân hèn mọn lại dám dối vua? Vua đem chuyện trên hỏi Phật.

Phật bảo:

Tên hàng dê ấy không dối đâu, nó nhớ tiền kiếp thật. Duy có điều nó không rõ nhân duyên nào được sanh thiên: Nguyên kiếp trước tiên nhờ có lòng thành kính cúng dường lễ bái một vị La Hán nên được phước báo 6 lần trở lại

cõi Trời (lục phần sanh Thiên) vô cùng vui sướng. Đến kiếp thứ 7 này nó phải đọa địa ngục để đền trả sát nghiệp của nó.

Nhận định sai lầm về Nhân Quả rất nguy hại!

(Thật ra câu chuyện này chỉ có tính cách tượng trưng chứ không có tính lịch sử. Người có từng gieo duyên với bậc Thánh thì qua nhiều kiếp vẫn được sự nhiếp hóa âm thầm nào đó CQ)

131. MẮC NIỆM PHẬT

Phật có bốn đại đức: Từ, Bi, Hỷ, Xả. Lúc nào cũng ban vui cứu khổ cho đời. Phật tử niệm Phật để nương theo lòng từ bi của Phật mà tu hành. Nay vì mắc bận niệm Phật không thể hiện lòng từ bi, không dẫn thân vào việc nghĩa nhân thì đó là một nghịch lý, khiến người khác phải thắc mắc! Như câu chuyện MẮC NIỆM PHẬT dưới đây:

Có cháu gái thích gần gũi quý vị cư sĩ lắm! Bởi mấy dì nó cũng là cư sĩ. Một hôm, mấy cô định vô thất niệm Phật. Trong nhóm có một cô ngã bệnh. Mấy cô kia bảo nó:

Cô A bị bệnh, cháu rảnh nuôi giùm, còn mấy cô đây "mắc niệm Phật!"

Nghe câu nói không ổn, nó đem chuyện kể với Bác:

Con rất sẵn sàng giúp đỡ mấy dì, mà sao con nghe câu "mắc niệm Phật" hơi là lạ! Con thắc mắc mãi?

Sự thật, nó không rõ tại sao lòng nó cứ thắc mắc câu ấy. Nhưng trong thâm tâm chắc nó nghĩ là người biết niệm Phật lẽ ra phải gánh vác việc nghĩa ân đó. Chứ không phải mắc niệm Phật nên không nuôi bạn mình đang lâm bệnh. Nó lấy làm lạ là thế. Có điều nó không lý giải được!

132. SAO KHÔNG NHỚ Ở NHÀ TRÊN

... "Buồn vui thường đắp đổi,

Trải bao lần đây với.

Biết phải cười hay khóc,

Tan hiệp giữa dòng đời." (Như Sanh)

Trời còn có đêm, sáng tối, nắng mưa, nóng lạnh đổi thay.

Biển trần luôn biến động. Những đợt sóng thẳng trầm vui khổ nhục vinh dồn dập đến rồi đi, để lại trong lòng người những dấu ấn khó quên.

Nhưng chúng ta, có kẻ nhớ lại những việc không may thì mừng cho mình đã thoát qua cơn bĩ cực. Nhớ đến việc may mắn tốt lành thì vui vì định mệnh vẫn còn ưu đãi phần nào cho thân phận và gắng vun bồi thêm nồng độ nghĩa tình. Kẻ ấy thường đến với hoa hồng!

Có kẻ nhớ lại việc không may để buồn than số phận hẩm hiu; nhớ đến cái may để nuối tiếc âu sầu. Vì ngày vui qua mất như tên bay không trở lại. Kẻ ấy thường đến với bụi gai!

Có câu tư tưởng: "Người ta thường chỉ cười được vài giờ, mà có thể khóc suốt mấy ngày liền. Vì ta phải nhờ kẻ khác chọc mình cười, còn chính mình chọc cho mình khóc!"

Câu chuyện "SAO KHÔNG NHỚ Ở NHÀ TRÊN" cho ta biết, mình là đạo diễn vở tuồng đời của mình và có đủ thẩm quyền thay trắng đổi đen!

Câu chuyện như sau:

Một cô nọ có chồng và đã ra riêng. Mỗi lần nhà cha mẹ chồng có đám giỗ, cô đều mua đồ đạc đem về sớm ít hôm để tiếp lo cúng giỗ. Năm đó vì bận việc nên đến ngày chánh giỗ cô mới về tới.

Vừa bước vào nhà trước, cô bác xúm lại mừng rỡ hỏi han tỏ ý lo cho gia đình cô, chẳng biết có vấn đề gì không mà chưa thấy về v.v... Trước sự niềm nở ân cần của cô bác làm cho cô rất cảm động.

Đến khi vô tới nhà sau, nghe dưới bếp xầm xì:

"Có mợ thì chợ cũng đông,
Không mợ chợ có bỏ không bao giờ!"

Nào là: "May quá! tưởng năm nay chả có gì để cúng cho ra về v.v..."

Nghe những lời châm chích của chị em chồng và bạn dâu, cô buồn vô hạn. Chuyện qua rồi mà mỗi lần nhớ lại lòng vẫn xót xa!

Người chị bạn của cô ấy gặp Bác nói:

"Con trông gặp Bác nhờ Bác khuyên giúp cho cô ấy bớt buồn mà chưa có dịp."

Bác nói nhần:

Sao không nhớ chuyện cô bác ở nhà trên niềm nở cho nó vui, để nhớ những câu châm chích ở nhà sau làm chi cho thêm sầu hận!

133. CHỈ NỘI BỐN CUỐN

Anh thợ chẻ đá đục một hàng lỗ nhỏ trên một phiến đá. Anh bắt đầu kê lưỡi đục vào mỗi lỗ, dùng búa đóng nhẹ một cái. Anh cứ đóng qua lại như thế hồi lâu rồi anh để lưỡi đục vào lỗ ngay giữa phiến đá, đóng mạnh một cái. Phiến đá tách làm đôi.

Người hàng xóm đứng xem, ngạc nhiên nói:

Sao anh không để ngay giữa đục một cái cho tách ra mau, cần chi đục tới lui cho nhọc?

Anh thợ đá cười bảo:

Nãy giờ không có búa nào vô ích cả! Nếu không có những lần đục trước thì chẳng bao giờ búa cuối cùng này tách đá ra được.

Các sự việc trên đời không đơn thuần, cái gì cũng có nhiều yếu tố hợp thành. Việc tu hành cũng thế. Tất cả các cố gắng trên đường lành đều đóng góp vào phút giây giác ngộ của hành giả. Tánh cố chấp vào một việc nhỏ, sẽ làm mất đi hàng trăm việc khác. Chuyện "Chỉ nội bốn cuốn" rất ngắn, cho thấy rõ thành kiến cố chấp rất nặng nề, rắn chắc như cái mai rùa. Nó có bảo vệ phần nào sự va chạm cho rùa nhưng suốt đời rùa phải mang nặng cái mai và chịu cảnh "Chậm như rùa!".

Câu chuyện được kể:

Một ông lão đến chùa Từ Quang thấy mấy cháu đang xem sách nói về Đạo Phật. Ông cầm một quyển lên xem. Bác Hai thấy vậy nói:

Sách này người ta ấn tống. Ông muốn xem lấy một quyển để xem!

Ông ta đáp lại một cách khẳng định:

Tôi chỉ coi nội 4 cuốn Sám Giảng của Đức Thầy là đủ rồi, còn ai hơn Thầy nữa mà mình phải tìm xem!

Bác nói:

Đâu đợi tới 4 cuốn. Trong Sám Giảng của Đức Thầy mình trích một đoạn hay vài câu nào đó, rồi rángg hành đúng theo cũng quá đủ rồi!

Ông ấy mừng rỡ tưởng là gặp đồng minh. Kỳ thật Bác Hai phản bác ý kiến quá bảo thủ của ông ta đấy!

Đức Thầy nếu chưa vắng mặt, hẳn Ngài còn trước tác thêm nhiều. Và xưa Đức Phật cả 49 năm trường thuyết pháp, trong khi hành giả chỉ cần hành theo bài kệ 4 câu (tứ cú kệ) cũng đủ!

*"Thượng căn chỉ độ một dòng,
Hạ căn độ phải mấy chông kê kinh"* (TS)
Chúng mình chắc thuộc loại đại hạ hạ!!!

134. TÌNH YÊU

Tình yêu từ ngàn xưa đến nay đã làm con người rơi rớt biết bao nhiêu lệ thảm. Lắm kẻ vì tình phải mang vết thương lòng rỉ máu đến suốt đời. Do đó các nhà đạo đức dựng lên những rào chận để bảo vệ con tim khỏi bị tổn thương. Nhưng đồng thời nó cũng hạn chế sự nảy nở của con tim.

Đức "Từ Bi" chính là tình yêu phát triển đến vô biên. Người Phật tử lấy từ bi và trí tuệ làm đôi cánh tung bay đến vùng trời giải thoát. Chớ vặt hết lông cánh để phải bò lê trên đất.

Tình yêu có dứt được không?

Mời quý vị nghe câu chuyện "Làm sao dứt được tình yêu?"

Có một cháu nói với Bác:

"Con thấy đời sống của mấy bác thông dong tự tại, khỏi bị gia đình dùm đeo con thích quá! Nhưng chắc con theo không nổi. Tu được ngày nào hay ngày nấy! Làm sao dứt được tình yêu hả bác?"

Bác đáp:

Tu, không có nghĩa là sống độc thân. Với lại tình yêu là sẽ sống. Sống không có tình yêu như cây khô hết nhựa. Tình yêu không phải là xấu đâu. Có điều nếu nó chỉ quẩn quanh trong khung sườn vị ngã, ích kỷ nhỏ nhen thì phải bị đảo điên phiền não.

"Tình trường đầy dẫy thi hài". (SG)

Ngược lại nếu nó vươn lên vùng trời cao rộng bao la người ta sẽ trở nên vĩ đại với nó".

"Tình yêu chan chứa trên hoàn vũ". (SG)

Nó không nhằm vào một đối tượng riêng lẻ nào:

"Yêu khắp muôn loài, khắp chúng sinh" (SG).

"Đời được chia làm hai nửa. Một nửa là băng giá; nửa kia là ngọn lửa hồng, mà chính tình yêu là ngọn lửa ấy" (Khalil).

Không thể diệt tình yêu được, phải nở rộng cho nó thành đức Bác Ái Từ Bi. Thế nên muốn khỏi yêu một người đẹp, ta phải yêu cả muôn loài vạn vật. Do đó chúng ta:

"Không thể yêu riêng khách má hồng" (SG).

Đến đây chúng ta sẽ thương được những kẻ khó thương, làm được việc khó làm và bỏ được điều khó bỏ.

Bác hai vừa giải bày một sự việc quá với tầm vóc của mình, các em cháu thông cảm cho nhé!

135. LẶNG TÂM

Có nhà học giả chuyên nghiên cứu các sách vở dạy về nghề hàng hải, vượt biển. Trong làng ông có nhóm người đi buôn bằng đường biển. Viên thuyền trưởng thường đến tham vấn học hỏi với ông về cách thức vượt trùng dương. Cả làng ai cũng phục tài hiểu biết của ông.

Một hôm kia, hàng hóa xuống thuyền xong, sắp ra khơi, viên thuyền trưởng rủi bị bạo bệnh, không đi được! Nhóm hải thuyền đến cầu thỉnh ông giúp đi thay một chuyến. Trước sự khẩn cầu và lòng tôn trọng của mọi người, ông buộc lòng đi thế. Chuyến ấy không may gặp giông bão lớn. Vì thiếu kinh

nghiệm thực tế, ông không thể điều khiển. Thuyền đắm, mọi người bị thiệt mạng!

Người xưa từng nhắc nhở ta nên nhớ câu: "Chánh kỹ hóa nhờn giả thuận". Mình làm đúng dạy người là thuận. Ngược lại, "Thích kỹ hóa nhờn giả nghịch". Không làm được mà dạy người là nghịch lý vậy! Điều này rất tai hại như vị thuyền trưởng nói trên.

"Làm sao cho biển tâm lặng sóng?"

Đây là câu tham vấn về đạo lý tu hành. Biển pháp mênh mông, rừng thiền chốn chớ. Nếu ta chưa rành, chưa bình lặng được sóng tâm, chớ giải liều! Dù không bị thiệt thân như vị Thuyền trưởng "bất đắc dĩ" nói trên, ta cũng rất bẽ bàng vì sự mâu thuẫn giữa việc làm và lời nói của chính mình.

Và đây, câu chuyện "LẶNG TÂM":

Một cháu hỏi:

Sám Giảng có câu:

"Tu với tỉnh biết làm chẳng khó

Nếu lặng tâm tỏ ngộ Đạo Mầu."

Làm sao cho được lặng tâm hở Bác?

Trong Giảng Kinh Tổ Thầy có chỉ dạy, cháu xem kỹ, suy gẫm tận tường rồi tu theo!

Cháu muốn nhờ Bác có nhiều kinh nghiệm trong việc hành đạo, chỉ giùm cháu tu theo cho mau hơn!

Giải thì được rồi. Nhưng giải xong, cháu hỏi "Bác Hai được lặng tâm chưa?" thì kệt cho Bác lắm!

Dạ! Cháu không hỏi như vậy đâu; Bác cứ giải bày cho cháu đi!

Dù cháu không hỏi Bác có lặng tâm tỏ ngộ chưa đi nữa; Bác cũng phải tự thẹn mình chưa ra gì mà còn dạy đời chứ!

"Phận mình nếu liệu chưa xong,

Cũng nên nương miệng chớ hòng dạy ai."

(TS)

136. MÒ ĐỒNG HỒ

Trong kinh Phật thường khuyên ta coi chừng chớ "nhận giặc làm con".

Đã bao đời, do thói quen từ ý nghĩ đến việc làm của ta đều quay quẩn trong khung cửa lòng vị ngã gây nên biết bao phiền muộn khổ đau. Do quán tính nên vọng tâm thường trở đi trở lại quấy nhiễu, khiến ta thành nửa Phật nửa ma.

Các nhà làm xiếc, tập luyện thú dữ rất thuần thực. Khi ra biểu diễn họ để ý đề phòng tối đa, thế mà lắm khi vẫn còn bị nạn!

"Ngựa phi ắt có hồi quay cổ,

Thú dữ nên phòng lúc cắn người."

Vọng tâm đến, đi với tốc độ nhanh hơn ánh sáng, lại thừa lúc ta lơ đãng, hay gặp cảnh ngặt nghèo nhảy vào xúi xủ làm những việc "quanh co".

Chuyện "MÒ ĐỒNG HỒ" là chuyện thật, rất ngộ nghĩnh. Cũng là một lời sám hối chân thật của một vị cư sĩ hàm ý cảnh giác cao!

Câu chuyện được kể như sau:

Có một ông ở Mỹ Tho, nhà khá giả mà rất hâm mộ tu hành. Sau một thời gian suy nghĩ, ông hạ quyết tâm, giao hết sự nghiệp cho vợ con đảm trách. Ông đem theo ít tiền lên núi Sam Châu Đốc cất cốc ở tu. Ở đây, lâu lâu ông kiểm thuốc nam đem xuống chợ đổi gạo, muối, tương chao... độ nhụt. Đời

sống ông thật an nhàn.

Thời gian lặng lẽ trôi qua, âm thầm mang lại một sự... thử thách. Chòi là của ông bắt đầu hư đột. Lúc trời đổ mưa không còn chỗ nào khô ráo để ngồi niệm Phật cho yên! Ông ngắm nghía ước tính phải có độ 200\$ lợp sửa chòi lại thì êm biết mấy! Nghề bán thuốc nam làm gì có dư được đến 200 bạc!

Một sáng nọ ông thả bộ xuống bến đá dưới chân núi với hy vọng coi có ai thuê làm công gì thì làm kiếm tiền. Tới nơi thấy mấy anh phu gánh đá ngồi chòm nhom bên bờ sông. Ông hỏi:

Sao anh em không gánh đá mà ngồi đây, mình mấy ướm mem vậy?

Mò đồng hồ ông ơi! Chủ ghe đá làm rớt cái đồng hồ vàng, ai mò được ông chủ trả công 200\$. Chúng tôi mò từ sáng đến giờ vẫn chưa được!

Nghe nói mướn 200\$ đúng vào nhu cầu cần thiết của mình, ông nghĩ chắc trên trước hộ độ! Bèn hỏi:

Anh em mò nữa thôi? Thôi, thì để tôi mò thử coi nhé!

Ừa! Tui tui lạnh quá rồi, lại mất hết buổi làm nữa! Ông có mò thì mò đi!

Ông ta bảo chủ ghe chỉ rõ chỗ rớt đồng hồ. Rồi cặm sào ngay đó làm dấu để lặn. Rất hên! Ông mới lặn vài hơi đã bắt gặp đồng hồ. Liền khi ấy còn đang ở dưới đáy sông ông chợt nghĩ "Cái đồng hồ vàng cho có 200\$, rẻ quá! Mình phải kèo thêm mới được". Thế rồi ông dấu đồng hồ dưới gốc sào rồi trồi lên phân bua ngã giá:

Ông chủ ơi! Người ta lặn hồi sớm giờ không được. Tôi nghèo quá nên rángg lặn, nếu mò được ông cho thêm đi!

Ừ! Nếu mò được tôi cho ông 400\$ đó!

Mừng quá nhưng không lẽ lấy lên liền, ông làm bộ lặn xuống, trồi lên mấy lần "câu giờ hồi lâu" mới đem đồng hồ lên giao cho chủ.

Lấy tiền xong, tản bộ về chòi, lòng thấy hổ thẹn. Ông tự trách: "Mình đã bỏ sự nghiệp đi tu, bây giờ chỉ hơi thắt ngặt một chút, gặp cơ thuận tiện lại khởi tâm quấy. Nếu muốn 400\$ thì đòi trước đi. Để khi mò được rồi còn làm bộ cắt giá thêm!

"Bao năm qua tu cái gì đâu!"

Ông đạo mò đồng hồ tự hối và thổ lộ với anh em đồng tu như là một cách sám hối vậy. Chứ điều ông ta nghĩ thầm trong bụng, lại đang lặn dưới nước, có Trời mà biết!

Chuyện trên cho ta thấy việc chánh tà chỉ cách nhau có một đường tơ!

Đức Phật từng khuyến cáo:

"Các người chớ tin tâm mình khi chưa chứng quả A La Hán!"

137. NGƯỜI XƯA CÒN SỐT

Chơn sanh bá hạnh hiếu vi tiên. Con người có trăm hạnh lành, hiếu là trước hết. Đạo của người Quân tử đặt vấn đề hiếu trung làm trước. Và dù muốn tu thoát tục cũng không thể xem nhẹ ơn nhà nọ nước.

"Hiếu trung lòng chớ vội quên,
Sống lo trọn Đạo, thác lên Tiên Đài."(SG).

Nuôi cha dưỡng mẹ là bốn phận thiêng liêng, gần gũi và cần thiết nhất của mỗi người. Với người Phật tử, ngoài việc nuôi dưỡng cha mẹ, còn phải lo cứu độ vong linh ông bà cha mẹ nữa!

Thế nhưng ta phải đặt việc làm cho đúng với thời điểm cần thiết của nó, để ngày kia khỏi ân hận, vì để dịp trôi qua. Hiếu thảo là đức tánh mà từ xưa Tổ Tiên ta rất ca ngợi. Là con thảo cháu hiền, ta hãy rángg noi gương trước, để

khỏi thẹn với người xưa.

"Người nay rồi vện thảo ngay,

Thì là thấy tận mặt mày người xưa".(SG).

Câu chuyện "NGƯỜI XƯA CÒN SÓT" sau đây nói lên phần nào sự quan trọng của lòng hiếu thảo:

Anh Sáu bạn Bác, đang dự khóa học ở chùa Tây an. Vừa được vài ba tuần lễ, kể hay tin cha đau nhiều, anh đến xin với Ban Hoằng Pháp cho anh nghỉ học về lo nuôi cha. Ông Giám Đốc khóa học khuyên:

Anh yên tâm học tập đi! Để tôi nói với anh em trong khóa quyên góp ít tiền gửi về lo cho Bác!

Anh Sáu đáp:

Cha tôi đau, mẹ thì già, em còn nhỏ, tôi phải về tiếp. Về nhà chẳng những lo săn sóc cha mà còn phải đi làm thuê, kiếm tiền lo thuốc thang cho cha nữa.

Thưa ông, tình cảnh của tôi kẹt lắm! Giả như học khóa này mà thành Phật đi nữa, tôi cũng nguyện xin đình lại khóa sau. Chứ hiện giờ, không thể không về tiếp cha mẹ được!

Ông Giám Đốc có vẻ buồn mẩn tiếc và cũng rất khen ngợi lòng hiếu thảo của anh.

Ông nói:

"Người xưa còn sót lại anh đó!"

138. XÉT LẠI

Đức Thầy có bảo: "Lời tac dạy hãy nên suy nghiệm..." và "...Chớ đừng lấy đức tin thọ lãnh những lời nói đó trong khi mình chưa hỏi tường tận."

Đức Phật cũng bảo: "Không hiểu Ta mà tin Ta, cầm bằng phi báng...", "... Các người không nên tin điều gì vì lý do điều ấy có ghi trong Thánh kinh, vì người xưa nói lại, vì nhiều người đã tin nhận v.v... mà hãy suy xét xem việc ấy có hợp với lẽ phải và có lợi ích cho chúng sanh hay không hãy tin..."

"Xét lại", không là một tội phạm thượng. Trái lại, thái độ ấy đúng với tinh thần tự do bình đẳng của nhà Phật. "Suy xét cho minh lý" đức tin mới mạnh mẽ. Chuyện "XÉT LẠI" dưới đây nhằm gợi lên ý chí bất khuất của người Phật tử không nhắm mắt tin càn. Tin bướng nghe càn dù may gặp chánh đạo, minh sư thì cũng chỉ là:

"Thầy Tiên môn đệ tục,

Đạo chánh tín đồ tà." Mà thôi!

Và đây câu chuyện XÉT LẠI:

Có chú em đến động viên Bác đứng ra tranh đấu cùng cố, hưng phục lại cơ sở đạo giáo đang lúc khuyh nguy! Bác nói:

Cái đó xin nhường lại cho những bậc tài cao đức cả, chớ tôi chưa lo liệu được gì cho chính bản thân mình, nói chi đến gánh gồng việc lớn. Hơn 70 tuổi rồi mà cơm không đủ ăn; không có được mái lá che đầu cơn mưa nắng. Suốt đời chỉ biết ăn nhờ ở đậu, không biết thẹn sao còn mong dẫn dắt thiên hạ!

Chú ta nói:

Kinh Phật có nói: "Người chưa tự độ mà nguyện độ cả chúng sanh trước, là hạnh Bồ Tát" chú thấy sao?

Bác trả lời:

Cái đó tôi không rõ. Có điều tôi thấy rất rõ là nếu mình chưa giác ngộ thì không thể giác ngộ cho kẻ khác được.

Chú em ấy gằn giọng:

Nếu như vậy thì đoạn Kinh Phật đó phải xét lại sao?
Chú lập tới lập lui câu ấy mấy lần. Bác cứng rắn trả lời:
Chẳng những đoạn Kinh đó thôi, mà toàn thể Kinh Phật, luôn cả sách vở trên mặt đất này đều phải xét lại hết! Không những chúng ta xét lại thôi mà đến đời con chúng ta, nó cũng phải xét lại; và đến đời cháu chúng ta cũng còn phải xét lại nữa!
Thật vậy! Trong Phật Giáo không hề có câu:
"Hãy nhắm mắt tin theo!"

139. ĐẠO PHẬT NGÀY MAI

Trước đây tiến bộ nhanh chóng của khoa học, bộ mặt xã hội hoàn toàn đổi mới, mọi giá trị ước định cũ và nhất là sự tín ngưỡng Thần quyền của các Tôn giáo lung lay mạnh, sợ rồi có ngày sẽ sụp đổ tan tành.

Đạo Phật ngày mai như thế nào có thể đứng vững và hướng dẫn tâm linh con người tiến đến chân thiện mỹ? Làm sao khỏi mang tiếng "Bị giáo điều mê hoặc"?

Ước định sớm quá khó trúng và khó tin. Việc đã đến rồi nói cũng bằng thừa. Làm sao nói rõ được "Đạo Phật ngày mai". Để rộng đường suy luận xin quý vị theo dõi câu chuyện sau:

Bữa nọ người bạn Bác nói với mấy cháu:

Để lúc nào hợp thời cơ Bác nói "Đạo Phật ngày mai" cho các cháu nghe!

Mấy đứa nó nói:

Rủi đến lúc ấy Bác chết rồi tụi con làm sao nghe được?

Nếu Bác mất thì hỏi Bác Hai Như Sanh, ổng biết.

Mấy cháu ấy có dịp xúm lại hỏi Bác Hai.

Bác bảo:

"Chưa đến thời cơ làm sao nói được. Phải thuận cảnh thì bạn Bác đã nói rồi!".

Thôi, Bác nói đại cương đi! Mấy cháu cố nài nỉ.

Ừ đại cương thì được! Bác đọc nguyên đoạn văn trong giảng của Đức Thầy:

"... Cái hành đạo đúng theo ý tưởng xác thực của nó là làm thế nào phát hiện được những đức tánh cao cả và thực hành trên thực tế bằng mọi biện pháp để đem lại cái phước lợi cho toàn thể chúng sanh...". Đọc xong Bác nhìn mấy cháu và nói: "Câu ấy rất thực tế và hợp thời đại!"

Và Ngài có bảo: "Xa Thầy cái gì phải là trước".

Ngài còn có những ước mơ lớn:

"Ước mơ thế giới lân Hòa Hào

Nhà Phật con Tiên hé miệng cười"

Hòa Hào đây không chỉ riêng đạo PGHH ở miền Tây Nam Bộ mà là nói cảnh giới toàn hảo, toàn hòa, chí chơn, chí mỹ mà những người có tâm hồn hướng thiện coi như là một "Ước mơ chung!"

140. NGÀY MAI BIẾT CÒN KHÔNG ?

Đò âm dương đưa rước không chừng. Khi tàu mình đến thì phải ra đi chẳng lần lựa chần chờ gì được cả! Câu "NGÀY MAI BIẾT CÒN KHÔNG" nhắc nhở ta việc gì phải, hãy làm ngay bởi vô thường khó hẹn!

Có lần Bác Hai bệnh nhưng còn đi tới lui được. Nghe tin người bạn bệnh nặng, Bác tới nhà thăm. Ông bạn mừng rỡ cảm động nói:

Tôi bệnh, anh cũng bệnh mà còn rángg tới thăm tôi chi cho cực nhọc vậy. Chùng nào mình mạnh rồi thăm nhau cũng được mà!

Bác nói:

Ngày mai biết còn không!

Sợ bạn hiểu lầm, Bác tiếp lời:

Tôi nói đây không phải nói anh mà nói cả tôi nữa đấy. Đến thăm anh chớ biết đâu tôi lại chết trước anh "Ngày mai biết còn không!". Bây giờ còn thăm nhau được cứ thăm anh đừng ngại gì cả!

141. CÚNG SAO CŨNG TRÚNG

Sám Giảng có câu:

"Tới với Ta chớ đem đồ cúng,

Chỉ đem theo hai chữ thành lòng".

"Lễ Phật giả, kính Phật tri ân" Lễ Phật là tỏ lòng tôn kính ân đức của Phật.

Lòng thành kính mới quý, hình thức lễ bái không thành vấn đề. Đánh mất phần quan trọng thì hình thức trở thành vô nghĩa.

"Làm tuần trà rượu xình xoàng,

Rồi thì chửi lộn mà an nổi gì" (SG).

Đó là ý nghĩa của chuyện CÚNG SAO CŨNG TRÚNG sau đây:

Mấy năm gần đây khắp miền Tây. Tín đồ PGHH hay cầu nguyện cho người đau ốm hoặc cầu siêu cho người quá vãng, vào những ngày tuần thất hay lễ giỗ.

Trong việc cầu nguyện tập thể, tùy địa phương, anh em trong đạo sắp đặt nghi thức, cách này cách khác không giống nhau.

Do đó, đôi khi có sự bất đồng ý kiến sanh ra cự cãi nhau sôi nổi. Một hôm có người trình bày sự việc và hỏi ý kiến Bác, xem ai đúng ai sai?

Bác đáp:

Cúng sao cũng trúng, chỉ có cãi lộn là trật!

Nhân câu chuyện này, Bác nhớ lại 50 năm trước có ông hội trưởng xã ở Long Xuyên, bạch với Đức Thầy: "Thưa Thầy! Nhờ Thầy chỉ cách thức cúng lạy để con về chỉ cho anh em đồng đạo trong xã cúng lạy cho giống nhau, chứ một đạo mà ông lạy vậy ông lạy khác!

Đức Thầy hỏi: "Mà anh em có cúng lạy không?"

Thưa có! Nhưng mỗi người lạy một cách không thống nhất nhau!

Đức Thầy nói:

"Hễ có lạy là thống nhất, còn không cúng lạy mới không thống nhất".

Đức Thầy nói thế chứ không bày vẽ cách thức lạy.

Về điều này trong Sám Giảng, Ngài dạy đơn gọn là bàn tay lật ngửa vậy thôi.

142. TẠI KHÔNG NIỆM PHẬT

Phần nhiều đồng đạo niệm Phật, cầu Phật ban rải phép mầu cho mình được tiêu tai tật bệnh. Một số người niệm Phật mong tâm hồn mình được Phật hóa, bình an thanh thản, dù đang trong tai nạn.

"Hạnh Phúc là tự tại giữa khổ đau"

(Viên Minh)

Câu chuyện sau đây trình bày về hai trạng thái mong cầu ấy để chúng ta làm dữ kiện suy tư:

Một hôm Bác bị xe đụng, mấy ông bạn già đến thăm. Có người nói nửa đùa nửa thật:

Chắc tại lúc đạp xe lên dốc mệt anh quên niệm Phật xe mới dừng! Chớ niệm Phật sẽ được tiêu hết nghiệp.

Bác nói:

Tôi niệm Phật không cầu xin Phật đỡ giùm xe dừng, cầu xin như vậy làm Phật mệt lắm!

Người bạn nói:

Nói đùa vậy chớ niệm Phật là cầu lặng tâm.

Bác tiếp lời:

Thì vậy! Qua sự cố này tôi thấy tôi niệm Phật có kết quả.

Một ông bạn đặc ý nói:

Nếu không tu niệm chắc tai nạn còn lớn hơn nhiều hả anh?

Bác trả lời:

Cái đó lấy đức tin mà nhận thôi, làm sao mình chứng được. "Nếu không tu niệm chắc tai họa sẽ nặng hơn"?

Vậy anh thấy niệm Phật kết quả làm sao?

Tôi bị xe honda quẹt té xuống đường bể bánh chề đau vừa gì! Thế mà lòng dửng dưng không phiền giận kẻ gây tai nạn, cũng không buồn cho số mệnh, chẳng khởi tâm phân biệt lỗi phải hay tha thứ gì cả. Chỉ biết có đau và xoa bóp chỗ đau như mình tự té ênh! Thế, còn bảo mấy chú gây tai nạn cứ đi đi, tôi bớt đau sẽ tự về được! Thậm chí về nhà nhớ lại còn tự lấy làm lạ! Sao lòng mình bình an đến như vậy. Tôi nghĩ cái đó không phải tự nhiên mà có. Đó chính là kết quả của công phu tu hành niệm Phật bấy lâu nay đấy!

143. SỐNG SAO KHỎI KHỔ

"Trong hội ngộ đã sẵn mầm ly biệt,
Trong an vui có ngầm chứa khổ đau."

Khổ vui là hai mặt của một thực thể, làm sao tách rời ra được? Câu hỏi:

"SỐNG SAO KHỎI KHỔ" tìm đâu ra đáp số? Họa chẳng chỉ có liều mạng mọt gánh khổ tiếp cho người. Các bậc thánh nhân còn mong:

"Biết sao trút hết gánh về ta mang"

"Mang cho hết tai nạn thế giới"

Điều này chắc hơi khó! Có cháu học sinh hỏi:

Sống sao khỏi khổ, Bác Hai?

Cháu nó không rành đạo lý lắm nên mình không giải thích nhiều với nó được.

Bác đáp gọn:

Muốn khỏi khổ phải sống vị tha. Còn sống vị kỷ quá thì phải khổ.

Sợ nó còn ngờ vực Bác nói thêm:

Sống vị tha dù lên đoạn đầu dài cũng an lòng như những vị anh hùng vì nước vong thân, đến ngày tàn vẫn an lòng vì đã hy sinh đời mình cho quê hương, cho dân tộc. Còn kẻ quá vị kỷ dù làm vua cũng chẳng yên, vẫn lo sợ đủ điều: sợ mất ngôi, sợ phản thần, ám sát...

Tóm lại sống vị kỷ thì luôn bị phiền não, âu lo, còn sống vị tha dù rất gian khổ vẫn cảm thấy an vui hạnh phúc.

144. TẬP TU VỚI NÓ

Nắng mưa đều giúp vạn vật sinh trưởng. Cũng như thế, buồn vui đều là yếu tố giúp con người được trưởng thành. Người Phật tử phải nhận lấy những bài học khó khăn ở trường đời mà làm bước tiến đạo.

Bác có đứa cháu gái là cư sĩ. Một hôm qua bệnh viện thăm bệnh, gặp đứa trẻ

mồ côi, nó xin về nuôi.

Ít lâu sau bác ghé thăm chơi, thấy nó cưng đứa nhỏ lắm, Bác nói:

Nuôi con cực nhọc chớ cũng có niềm vui, nó cũng đem lại cho mình nụ cười!

Cháu có vẻ đồng ý, bởi chính nó đang tìm được nguồn vui ở đứa bé.

Hôm tết rồi nó đến thăm Bác. Đứa con nuôi của nó cũng đã lớn, quậy khá!

Chuyện vẫn một hồi sắp kiếu về, nó hỏi:

Bác Hai ơi! Hôm con xin đứa con nuôi, Bác nói nó cho con nụ cười. Bây giờ nó cho con phiền phức rồi làm sao hả bác!

Thì tập tu với nó! Bác nói.

Nghe vậy nó cười rồi quày quả ra về!

145. VỊ NGÃ

Trên quãng đường rừng vắng vẻ, một tướng cướp đã hoàn lương đang hồi hả trở về non. Mục đích anh ta về hỏi Thầy xem làm cách nào cho mau tiêu tội chướng. Đã hơn ba năm qua, dù hết lòng làm việc thiện, mà bộ đồ thâm của anh ta chưa trắng lại được, theo lời Thầy mách trước. Điều đó chứng tỏ tội giết 51 mạng người của anh còn nguyên đó. Anh buồn bã với nỗi buồn rầu ân hận xốn xang.

Bỗng có tiếng khóc lóc van xin thảm thiết vang lên ở phía trước. Anh chạy nhanh đến, thấy một tên cướp toan giết người để đoạt của, anh vội bước tới khuyên ngăn.

Vì tình đồng nghiệp cũ, tên cướp với giọng hách dịch nói:

Thôi, đường ai nấy đi, nếu can vào phải chịu chung số phận với mụ này!

Anh suy nghĩ, tay mình đã đẫm máu nhiều, chưa gột được, chả lẽ lại nhúng thêm vào máu nữa, toan bỏ về non lo gỡ tội xưa. Nhưng khi nhìn thấy ánh mắt van lơn tha thiết khẩn cầu của người cô thế lâm nguy anh không nỡ phớt mặc. Sau vài giây giằng co giữa lòng vị kỷ và vị tha, anh quyết định: "Thôi ta cam đoạ địa ngục để cứu người nguy khốn".

Anh vung lên vài đường kiếm tuyệt luân, tên cướp ngã quỵ, máu ra lênh láng. Anh sững sờ nhìn xác chết như là mình mới giết người lần đầu, miệng thì thào:

"Đó là sự bất đắc dĩ, thật ta đâu nỡ thế!".

Nhưng lạ thay! Anh nhìn lại bộ đồ thâm của mình đã đổi trắng. Thật không thể ngờ điều mong ước từ lâu nay đã đến. Thế là dấu hiệu tội lỗi đã chấm dứt.

Chuyện trên cho thấy những phiền não lo âu, sợ hãi chỉ bám vào lòng chấp ngã của con người. Nay, vì người quên mình, thương lo cho kẻ khác, tất cả các phiền não ấy không chỗ bám víu. Vừa đọc truyện ngụ ngôn Phật giáo đến đây, bỗng có bạn đến thăm chơi. Hàn huyên giây lâu, anh bạn hỏi:

Anh Hai à! Có những cái buồn phiền mình biết rõ căn cội, lý do của nó, mình cố gỡ lần cũng yên được. Nhưng sao có nhiều nỗi buồn vô căn cứ "không tên" đeo đẳng ray rứt mãi trong lòng chẳng biết nguyên do. Sao lạ vậy anh?

Bác đáp:

Nó có tên chứ!

Đúng, nó tên là "Vị Ngã".

146. THA CHO BÀ ĐI !

Năm rồi nước lũ to, khắp đồng sâu vùng Long Xuyên Châu Đốc bị ngập lụt.

Những hộ nghèo khó lại phải dời nhà ra mé lộ xe, che lều ở đờ. Họ không thể

làm thuê mượn gì được, tình cảnh rất đáng thương!

Những nhà hảo tâm khắp nơi thường tổ chức nhiều đoàn đến cứu trợ, xoa dịu phần nào nỗi đói khổ của đồng bào nghèo ở đây.

Có một đoàn trên 20 người, đều là Phật tử giàu có, đến Ba Thê cứu trợ. Họ tổ chức sắp xếp quà trên 56 cái bàn. Bàn số 1 phát tiền, bàn số 2 gạo, bàn số 3 vải, bàn số 4 bánh, v.v...

Những hộ nghèo trong xã được ủy ban tập trung và hướng dẫn cho bà con đi thành một hàng, nối nhau có trật tự đến nhận quà từ bàn 1 lần đến bàn chót là xong.

Một số người trong đoàn cứu trợ, muốn cho đồng bào nghèo đến nhận quà có chút duyên lành với Phật Pháp nên đề nghị buộc người nào lại nhận quà ở mỗi bàn phải niệm 3 câu: "NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT".

Có bà lão già yếu chậm lụt. Niệm chỉ có 3 câu mà "lập cà lập cập" rất lâu, có lẽ không quen niệm.

Trước bà người ta đã đi khỏi hết còn phía sau bà con nhận quà bị dồn lại chờ đợi! Trời trưa nắng oi bức, mỏi mệt. Một cô trong đoàn cứu trợ thấy vậy có vẻ bất bình nói:

"Thôi, tha cho bà đi!"

Một số người mỉm cười, một số khác nhìn gay gắt.

Đúng hay sai? Không cần thiết phải bàn. Có điều làm gì phải do lòng tự nguyện mới quý. Với lại biểu quà mà đặt điều kiện đương nhiên là hạ thấp đi sự cao đẹp của lòng nhân khiến tặng phẩm trở thành bất toàn, đồng thời hạ phẩm giá của người thọ nhận! Ta nên suy xét lại.

147. THA LỰC VÀ TỰ LỰC

Một người hỏi:

Thưa Bác tu Tịnh Độ là nương nhờ tha lực. Còn tu thiền chỉ cạy vào tự lực.

Vậy mình tu hành theo đường lối Thiền Tịnh song tu có mâu thuẫn hay trở ngại gì nhau không? Cách tu Thiền và Tịnh Độ ra sao?

Bác nói:

Nếu lòng còn phân chia pháp môn cao thấp... thì có chướng ngại mâu thuẫn. Ngược lại, nếu khéo áp dụng dung hòa thì các pháp đều trợ trưởng cho phút giây giác ngộ của hành giả.

(Vô lượng pháp môn thệ nguyện học)

Hết lòng cầu khẩn và tin tưởng ở tha lực mà tự lực vươn đến cao độ là đúng.

Bằng như tin tha lực mà tự lực tiêu mòn bại liệt thì đó là ỷ lại, là sai với tinh thần dũng mãnh tinh tiến đại hùng lực của nhà Phật.

"Đừng ỷ lại vào sự cứu vớt của Thần Thánh, đừng ỷ lại sự bênh vực của Thầy mình. Luôn luôn lúc nào cũng phải nhớ câu Nhơn Quả của Phật dạy, nếu Nhơn toàn thiện thì Quả cũng sẽ do đó được toàn thiện vậy."

Có một đạo binh bị địch vây cố sức chiến đấu hơn nửa ngày, tướng binh thỏm mồn mà vòng vây càng siết chặt. Bộ chỉ huy đang họp bàn nên liều chết hay đầu hàng. Bỗng bắt được tin viện binh sắp đến. Quân lính phấn khởi vùng lên đánh phá thủng vòng vây, bấy giờ viện binh mới tới!

Chỉ mỗi niềm tin nơi tha lực mà tự lực cũng đã làm nên phép lạ huống là cộng với tha lực vô biên.

Về vấn đề niệm cầu Phật Lực điều kiện tiên quyết là phải thật chí thành chí thiết:

"Phải thật cảm Phật ngài mới ứng

Niệm lơ là Phật chứng vào đâu?"

Và:

Tất cả tấm lòng thành
Gom vào câu niệm Phật
Khi niệm ấy phát lên
Vang rền trong trời đất
Rừng mê phá sạch không
Bể khổ lấp bằng mặt
Chỉ trong cái hoát nhiên
Thấy rõ tam thể Phật.

Tuy nhiên, chớ ý lại vào tha lực mà bỏ đi tự lực.

Lúc nào cũng tự lóng lòng cho trong sạch, làm lành lánh dữ, noi đức từ bi hỷ xả của Phật mà tu hành, mới mong về cõi Phật được. Phật bảo: "Các người hãy tự thắp đuốc lên mà đi". Và:

**"Coi rồi phải thân mình tự trị,
Chẳng độ xong Phật khó dắt dìu."**

(SG)

Như thế đủ biết chúng ta là vai chính và là đạo diễn trong vở tuồng đời của mình. Hãy luôn soi rọi lại lòng.

*Bất cứ khi đi đứng ngồi nằm
Đều thấy rõ trong tâm mỗi việc.
Việc của mình chính mình phải biết
Nên cùng hư mọi việc đều thông
Chẳng khi nào bất giác nơi lòng
Được như thế sẽ không phạm tội*

*Ngày đêm phải tự mình suy gẫm
Ngăn gió trần cho lặng sóng tâm*

*Đường về cõi Phật rộng mênh mông
Gặp Phật phải qua cánh cửa lòng
Nước bỏ tất không tìm được cá
Cội lìa sẽ chẳng kiếm ra bông
Thánh phàm ai tạo suy thì biết
Mê ngộ đâu sanh nghiệm sẽ thông
Chớ có đau Nam mà chữa Bắc
Chủ tâm được tức vạn môn thông*

*Dù Thiền dù Tịnh dù muôn pháp
Tự chủ nơi tâm ấy cội nguồn*

(TS)

Mỗi lần nhớ lại hai câu thi của vị Thiền Sư nào đó:

"Nam nhi tự hữu xung thiên chí
Hư hướng Như Lai hành xứ hành"

(Làm trai chí dũng tới trời cao
Không rập khuôn hành hạnh Như Lai)

Bác cảm thấy hứng khởi và vô cùng thích thú, thì liền khi ấy một sự cảnh giác cao đồng thời trỗi dậy, buộc mình phải soi rọi nghiêm khắc lòng mình.

Và câu kinh Phật liền xuất hiện: "Chúng sanh đời sau không biết ngã là trọng

bệnh, nên càng tu ngã mạn càng tăng"...

Khi gặp cảnh buồn Bác niệm Phật với tâm trạng tựa nương tức được an tâm, như đứa trẻ nằm trong vòng tay của cha mẹ.

Khi gặp việc may mắn Bác niệm Phật với lòng tri ân Tam Bảo sâu xa, tức cảm thấy an lòng vững bước trên đường hành đạo.

Hãy mạnh dạn tiến về chân thiện mỹ tuy là phải độc hành vô lữ cô đơn nhưng không cô độc. Có ngàn tay ngàn mắt Phật và Bồ Tát đang trông chừng (từ nhãn thị chúng sanh) đang chực nâng đỡ chúng ta khi vấp ngã.

Tóm lại, đem tất cả tâm hồn dũng mãnh của mình hòa quyện với niềm tin Phật lực sẽ có được một sức mạnh phi thường phá tan ngục tù phiền não khổ đau.

Hãy vui tin Phật lực,

Tự soi lại lòng mình

Và mạnh tiến!

148. DỞ ẸC !

Có người bạn đến nói với Bác Hai :

Tánh tôi hề thấy đồng đạo mà có thờ bà mẹ sanh, thần tài... là tôi đã kích kích liệt, thậm chí chỗ quen thân, tôi còn dẹp luôn cho người ta. Như vậy tôi đúng hay sai?

Không biết đúng hay sai mà "dở ẹc!"

149. CHUA NGỌT

Trước đây có đạo Bác nương ngụ trong một ngôi chùa xa hẻo lánh. Bác thường bực mình vì mấy đứa trẻ ngoài xóm vào chùa phá phách, bẻ trộm cây trái.

Chúng nó biết người tu không đánh đập hay thưa gửi gì nên quá lộng hành. Gặp người trong chùa chúng bỏ chạy, nhưng vắng người là chúng trở vô phá nữa. Giận quá Bác thường mắng chúng là "đồ quý phá nhà chay". Nhưng thôi mình đã lỡ tu phải ráng nhẫn nhịn.

Ngày hòa bình Bác trở về quê, chùa chỉ còn một ông trụ trì già yếu, không đủ sức dọn dẹp nên cây cỏ um tùm trong rất điều hiu quạnh quẽ.

Năm năm qua!

Một hôm có dịp đi ngang, Bác ghé tạt vào thăm lại chùa xưa. Vừa vào đến sân gặp hai ba chú em đang làm cỏ, chúng thấy Bác đồng đứng lên chào: "Thưa Bác mới về hả Bác Hai".

Xem kỹ lại, đó là mấy thằng "tiểu quý" thường vào chùa phá phách thuở trước. Nay chúng đã mười chín, hai mươi tuổi rồi. Bác hỏi:

Mấy đứa làm gì đó?

Dạ dọn cỏ rác quanh chùa chuẩn bị lễ Rằm sắp tới đó Bác!

À! Tốt quá!

Bác khen chúng và từ từ đi vào chùa vừa ngâm nho nhỏ như để chính mình nghe:

"Chua vì bởi nó còn non,

Chín rồi sẽ ngọt không còn chua đâu" (T.S.)

150. TU TRONG CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY

ột chú em bán tạp hóa. Cửa hàng của chú khá lớn. Công việc bận rộn suốt ngày. Một hôm chú gặp Bác và than : "Nghề làm ăn của con quá bận, không có thì giờ để tu hành, con không biết làm sao?"

Bác đáp: Cháu có nhiều cơ hội để tu hơn hết đó chớ. Hãy Phật hóa việc cần đong đo đếm của mình. Bao bì bảo quản hàng hóa chắc chắn trước khi trao cho khách. Hãy đem tinh thần từ bi hỷ xả của Phật mà tiếp đãi ứng xử vui vẻ với mọi người, mua bán nói năng, vui lòng khách đến vừa lòng khách đi. Như vậy sẽ có nhiều tiến bộ trong việc tu. Kinh tế gia đình ổn định mà lại đắc hàng thêm.

Từ sớm đến tối thiếu gì chuyện để tu. Sợ e tu không hết lo gì không có thì giờ và cơ hội để tu. Nhất là nhớ đem lòng từ bi hỷ xả giao tiếp với đời. Đó là hành đạo, là thiện mỹ hóa đời sống vậy.

151. CHỈ TOÀN THẤT BẠI

Một đứa cháu nói với Bác:

Bác Hai ơi! Bác già yếu lắm vậy Bác truyền lại cho tụi cháu những cái "thành công" trên bước đường tu hành của Bác đi, để Bác qua đời mang theo ổng lắm!

Bác đáp:

Rất lấy làm tiếc là Bác không thành công gì hết chỉ toàn "thất bại" không hà! Nó cười chắc không hiểu ý nên không hỏi thêm gì nữa.

Bác thấy vậy nói thêm:

"Thất bại là mẹ thành công" đó cháu!

152. DẠY TU MÀ KHÔNG TU

Có một cô đến than phiền với Bác:

Con còn đứa con gái út mười sáu tuổi, nó không thích tu hành, cứ ham đua đòi theo vật chất xa hoa. Con khuyên lớn ngọt ngào thì nó còn nghe chút đỉnh, còn hễ rầy la thì nó làm dữ, cự cãi lại. Có khi không dám cự bằng lời lẽ, thì nó ra nhà sau dẫn xán đồ đạc tỏ ý bất mãn. Con rất buồn phiền vì đứa con này, không biết phải làm sao. Minh dạy nó tu mà nó không chịu tu!

Bác mỉm cười nói:

Còn nó cũng dạy cô tu mà cô không chịu tu!

Cô ấy hiểu ý nên cười xòa.

153. GIẢI THOÁT CÁI BUỒN PHIỀN

Có đứa cháu rất kỹ lưỡng và hơi khó tánh. Một hôm đến thăm và yêu cầu Bác chỉ giùm pháp môn giải thoát nhanh chóng.

Bác nói:

Rất tiếc Bác không giúp được cháu điều ấy. Vì trên thực tế chính Bác cũng chưa giải thoát làm sao giúp người khác giải thoát được. Hằng ngày Bác chỉ lo sửa tánh răn lòng, đối với mọi người sao cho tròn ân vẹn nghĩa vậy thôi! Không thỏa mãn yêu cầu, thấy cháu buồn ra mặt, Bác nói thêm:

Chuyện giải thoát cao xa Bác chưa với tới, Bác chỉ cởi mở lòng mình trong các việc phiền phức nhỏ nhặt ở đời thôi. Dụ như Bác nói điều gì đó làm cháu phiền lòng ray rức, hãy cởi mở ngay nó đi.

Hãy giải thoát cái phiền phức trong lòng mình đi, cháu sẽ thấy tâm hồn nhẹ nhàng, mát mẻ và đồng thời khi lòng tràn ngập niềm vui, tự nhiên mình sẽ ban phát niềm vui cho gia đình và xã hội. Điều đó đúng theo luật phản hồi,

hễ: "Gieo vui vui nở, gieo phiền phiền sanh".
Đối với mọi sự việc đều cố xử sự được như thế thì ta luôn sống trong an lạc và sẽ về an lạc quốc.
Nói đến đây thấy cháu tươi vui và thỏa mãn.

154. PHẬT BẢO HAY MA XÚI

Có ông bạn hỏi:

Anh Hai à! Kinh Phật có dạy lúc lâm chung mình nhớ niệm mười câu Nam Mô A Di Đà Phật, tức được Phật tiếp dẫn về Tây Phương.

Vậy bây giờ mình cứ ăn chơi xả láng rồi gần chết mình niệm mười câu lục tự và nhờ xóm giềng niệm tiếp, vậy có được vãng sanh không?

Bác đáp:

Mình nên xét kỹ lại xem câu "cứ ăn chơi xả láng" đó là Phật bảo hay ma xúi. Nếu ma xúi mà nghe theo là đọa nhé!

Ông bạn cười nói:

Tôi học câu trả lời của anh đó!

155. ĐEN TRẮNG CUỘC ĐỜI

Một hôm bạn Bác cần đi chợ sớm, mới ba giờ rưỡi khuya anh cỡi xe honda ra đi. Đang chạy trên quảng đường vắng, còn hơn hai cây số nữa mới tới bến đò qua chợ, anh thấy có người đàn bà ôm đồ kèn càng lĩnh kính đi coi bộ nặng nhọc lắm. Anh biết khó đón xe vào giờ này, nên quày xe lại hỏi:

Cô đi đâu?

Dạ đi chợ Long Xuyên.

Giờ này không có xe đâu, cô lên đây tôi chở giùm cho.

Cô ấy mừng rỡ cảm ơn rồi rít.

Anh chở cô ấy đến bến đò qua sông, rồi mạnh ai nấy đi. Lòng anh rất vui mừng vì mình làm được một việc nghĩa, giúp người trong cơn ngặt.

Trưa lại, anh về nhà nghe bà con lối xóm nói: Hồi hôm có người đàn bà giả bộ lỡ đường, xin nghỉ nhờ nhà trong xóm này. Nửa đêm ả lén cuộm hết quần áo của chủ nhà đi mất. ả mới ra đi thì chủ nhà hay kịp tri hô lên, hàng xóm túa ra kiểm, không rõ ả trốn ngã nào, mới đó mà kiểm cùng hết vẫn không được, thật là lạ!

Bạn Bác cười nói:

Thôi rồi! Tao chở giùm nó đến bến đò qua sông rồi, tụi bây kiểm sao được.

Đâu bây xử coi tao tốt hay xấu, tội hay phước?

Cha tôi bây giờ cũng không biết xử ông làm sao nữa!

Ai nấy cùng cười. Chủ mất đồ thì méo mặt.

Người xưa cũng từng gặp phải chuyện đời đen trắng khó phân này, nên có lời cảnh giác kẻ sau cần suy xét tận tường trước mọi việc để khỏi lầm lạc chua cay, cười ra nước mắt:

"Chớ tin việc gì đó là ngay thẳng mà nó đúng thật ngay thẳng có khi nó lại bất công.

Hãy đề phòng việc gì đó mình tưởng là nhân từ mà nó lại bất nhân"

*(Mạc tín trực trúng trực,
Tu phòng nhân bất nhân)*

156. CÓ THIÊN ĐƯỜNG, ĐỊA NGỤC ?

Một cô nói:

Ông nhà con hỏi có ai lên thiên đường trở về thuật lại cho mình biết không mà tin? Con không biết giải bày thế nào.

Bác nói:

Đâu đợi ai lên thiên đường trở lại cho mình biết. Từ sáng đến giờ mình đã lên thiên đường và xuống địa ngục nhiều lần rồi đó! Như mỗi khi mình nghĩ hoặc nói, làm điều gì đó cho mình và người được lợi ích hòa vui là mình đang ở thiên đường đó, ngược lại là địa ngục.

Sách xưa có câu:

"Sanh tiền bất kiến thiên đường lộ,
Tử hậu nan ly địa ngục môn"

Tức: Lúc sống không biết nẻo lên thiên đường, khi chết khó lìa khỏi cửa địa ngục.

Vậy, chúng ta hàng ngày nên thường xuyên lên thiên đường cho rành đường xá, sau khi mệnh chung khỏi rơi vào địa ngục.

Nghe chuyện trên có cháu hỏi:

Giá như có người nói: Đời tôi chưa từng thấy lên thiên đường hay xuống địa ngục lần nào đâu, mình phải nói làm sao?

Bác đáp:

Có câu tư tưởng: "Chơn lý chỉ đến với kẻ chí tâm hành đạo, không đến với kẻ tò mò biện luận".

Sách thiền có chuyện ngụ ngôn: Có tên lính ngự lâm đến hỏi một vị thiền sư hãy chứng minh rõ ràng cho hắn thấy có địa ngục hay thiên đường xem!

Thiền sư nhìn tên lính ấy, rồi bủ môi nói:

Người là một tên vô danh tiểu tốt cũng bày đặt hỏi thiên đường, địa ngục!

Tên lính ngự lâm nổi sùng rút gươm của vua ban đưa ra hỏi: "Ông có biết tôi là ai không mà lớn lối khi dễ tôi như thế?"

Thiền sư đáp: "Vậy là anh đã biết nửa câu hỏi: Có địa ngục không?"

Tên lính hiểu ý ngay, mỉm cười tra kiếm vào vỏ.

Thiền sư nói tiếp: "Thế là anh hiểu nốt nửa câu sau: Có thiên đường không?"

157. ĐẾN LÚC TÀN HƠI

Có đứa cháu thuật lại với Bác:

Hôm đó trời sáng nắng ráo, con gà mái của cháu đang bị bệnh, khập khiễng dẫn bầy con mới nở độ mười hôm đi kiếm ăn. Nó đến bên đồng rác bươi một lổm trống rỗng "túc túc" kêu con nó đến kiếm mồi ăn.

Một quả nó nằm ngoẻo đầu trên đất. Giây lát con nó ăn hết mồi đứng ngơ ngác. Nó gượng đứng lên bươi thêm một lổm nữa, rồi cũng nằm xuống nghỉ.

Đến lần thứ ba, nó chỗi dậy cố sức bươi thêm một lổm to gấp đôi lần trước rồi túc con lại ăn. Tưởng nó nghỉ khỏe nên bươi mạnh dạn hơn trước, nào ngờ nó cố gắng lần cuối cùng rồi chúi đầu xuống đất, chân duỗi ra và trút hơi thở cuối.

Chuyện con gà vậy mà làm cháu bùi ngùi cả mấy hôm, xúc động trước tình thương lo của mẹ đối với con "đến lúc tàn hơi". Bỗng nhiên cháu khẽ gọi lên hai tiếng "Mẹ ơi!".

158. NIỆM BỒ TÁT QUAN THẾ ÂM CHI VẬY ?

Có cô giáo nghe Bác nói Bác thường niệm Quan Thế Âm hơn niệm Phật. Cô ấy hỏi:

Con cũng hay niệm Quan Thế Âm như Bác, mà mình niệm Phật và Bồ Tát chi vậy Bác?

Bác không nói niệm Phật và Bồ Tát để cầu Phật độ mình tai qua nạn khỏi, mà nói:

Niệm Bồ Tát để nương theo đức từ bi hỉ xả, cứu khổ cứu nạn của Ngài mà tu theo.

Mình có gieo nhân lành giúp đỡ người, thì sẽ gặt được quả tốt. Có lâm nạn sẽ có người cứu giúp cho. Và niệm như vậy mới có lợi ích thiết thực.

Cô ấy tỏ vẻ hài lòng.

159. SAO HAY ĐỤNG CHẠM ?

Có ông bạn hỏi Bác Hai:

Anh Hai à! Tại sao mình đi đâu cũng hay bị đụng chạm chống đối quá, mình không ráng nhẫn chắc phải có lắm chuyện xích mích phiền phức.

Bác đáp:

Tại cái "ngã" của mình to quá nên hay đụng chạm cọ quẹt đó! TỐp nhỏ lại một chút sẽ ít đụng chạm rắc rối.

Đến chừng nào chúng ta được "vô ngã" sẽ mặc tình tự tại đạo khắp bốn phương.

Ông bạn cười hỏi tiếp:

Nhẫn là nhịn chịu rồi, còn nhẫn Ba La Mật là sao nữa Anh?

Nhẫn Ba La Mật quá tầm với của mình, chờ đến mức trưởng thành nào đó mới có thể thực hiện được.

Tạm dụ như: Người mẹ thấy con bò ra gần mé ao, lật đật chạy đến bế nó vào. Nó không biết ơn còn dầy nẩy cào cấu mẹ nó, thế mà bà vẫn nhẫn chịu. Nhẫn ở đây là một lối nói, chứ thật ra bà chẳng có dằn nhẫn gì cả. Vì tình thương chan hòa cùng khắp.

Nhẫn như vậy tạm gọi là nhẫn ba la mật.

160. CÔNG ĂN CHAY BỎ HẾT

Không rõ do sơ xuất đã ăn lộn thức ăn mặn hay không, một bà lão đến hỏi: Chú Hai! Mình ăn chay trường mà sơ ý ăn lộn đồ mặn, vậy thì công ăn chay từ trước bỏ hết rồi phải không Chú?

Bác không nói hết hay còn, mà muốn khơi dạy lòng hỷ xả của bà nên nói:

Tôi ăn chay cũng lâu lắm rồi, mà ăn xong bữa nào là bỏ liền bữa nấy, đâu đợi tới ăn lộn mới bỏ!

Bà cười thỏa mãn.

161. TỰ NHẮC MÌNH DỄ HƠN

Có chú em gặp Bác Hai và nói lên ước vọng:

Phải con được gần Bác thường, để nhờ Bác nhắc nhở khuyến khích con tu tiến trong những lúc đạo tâm mình lui sụt, như vậy đỡ biết bao nhiêu!

Bác nói:

Thôi đi! Mình tự nhắc nhở mình mau hơn, chờ người ngoài nhắc lâu lắm. Ví dụ: Nửa đêm cháu chợt nghĩ quấy gì đó, ai mà nhắc cho kịp!

Cả nhà cười ồ!

162. MỘT SỰ VIỆC, HAI CÁCH NHÌN

Có một lần Bác Hai đi đường, trông thấy một ông già mặc áo quần phèn và

sờn rách, vai vác bị. Bác Hai tưởng ông đi xin, liền móc tiền vui vẻ đến cho ông. Bất ngờ bị ông gạt ra một cách phũ phàng và cự nự hằn học với Bác. Vì Bác đã cho lắm, ông ta không phải kẻ ăn xin. Bác buồn bỏ đi, lòng tự bảo: Sau này đợi người ta nài nỉ cầu xin hãy cho. Đừng quá sốt sắng có khi gặp phải phản ứng xấu.

Tự nhủ thế chứ không làm như thế!

Một lần khác thấy một ông già mặc quần ngắn, cũ, tay chống gậy cặp theo cái ca lớn. Bác vội thẳng xe đạp lại, móc tiền ra định cho. Ông ấy vui cười khoát tay lia lịa nói:

Không phải! Không phải! Tôi đang đi tắm lên.

Bác bèn nắm tay ông và nói:

Xin ông cảm phiền, tôi trông lầm, xin lỗi nhé!

Ông già cười nói:

Không! Không lỗi gì cả. Cám ơn lắm! Cám ơn lắm!

Cả hai người chia tay lòng tràn ngập niềm vui không chút tổn kém.

Qua hai mẫu chuyện kể trên cho ta thấy: Cũng cùng một sự việc giống nhau, nhưng kẻ khó tánh, bực bội, tự ái quá cao, thì nhìn thấy lửa địa ngục thiêu đốt trong lòng. Còn người lòng hướng thiện lại cảm nhận được gió mát của thiên đường tràn ngập.

Vậy nếu có sự việc gì đó làm ta buồn phiền. Hãy xét lại mình xem! Tại mình đứng ở góc độ nào đó mà nhìn mới cảm thấy vui hay buồn chứ không do ngoại cảnh.

163. BỐ THÍ NIỀM VUI

Một hôm Bác Hai đang thả bộ trên cầu Duy Tân, bỗng gặp một ông lão ăn xin đang đi ngược chiều lại, Bác lấy ra hai ngàn đồng, không hiểu sao Bác tự dưng cầm hai tay kính cẩn đưa cho ông ấy. Ông ta vừa mừng vừa ngạc nhiên, ông không lấy tiền ngay mà cúi mình để cây gậy và bị vãi xuống đất, rồi hai tay nâng lấy tiền Bác và xá xá một cách cung kính. Bác vỗ nhẹ vai ông và bước đi.

Bác nhìn thấy vẻ mặt ông ăn xin lúc ấy vui vô cùng. Có lẽ trong đời hành khất của ông mấy khi được người ta cho với sự kính trọng như thế.

Đây cũng là một cách thí niềm vui rất đẹp, khiến người thọ nhận cảm thấy mình vẫn còn đầy đủ nhân phẩm.

164. TU SAO CHO KỊP

Có người hỏi Bác Hai:

Sấm Giảng có câu: "**Đời cùng tu gấp kịp thì**". Vậy tu gấp là tu thế nào cho kịp?

Bác đáp:

Các hoàn cảnh thuận, nghịch đến mình đều ứng xử đẹp là tu kịp.

LỜI CUỐI

Con tằm đã nhả rỗi đường tơ để trả nợ dâu. Nó không ước vọng gì, chỉ muốn nghỉ yên trong kén.

Dù dờ, dù hay xin quý vị hãy quét gom "**CẶN BÃ**" lại đem bón dưới những khóm hoa giúp sức cho các nụ đua nhau bùng nở trong khắp vườn hoa đạo:

"Cho hương đạo thắm,

Cho màu đạo tươi!"

Bấy giờ quý vị lần lượt nhặt những bông hoa diễm lệ, kết thành tràng hoa lộng lẫy, để trang nghiêm ngày lễ hội.
Xin đừng ai ngó ngang đến CẶN BÃ, cứ để nó tự phân hóa và hòa mình biến nhập vào lòng đất lạnh.
Thế là xong! Nó đã hoàn thành chức năng thấp thỏi của mình trong một giai đoạn luân hồi!

*Sự thế trả về cho cuộc thế
Cửa Không chỉ giữ tấm lòng Không./.*

Cuối đông 1998

NHƯ SANH

Nguồn: <https://pghh1939.blogspot.com/2018/10/can-ba-ky-uc-cua-cu-si-nhu-sanh.html>

www.vietnamvanhien.org

